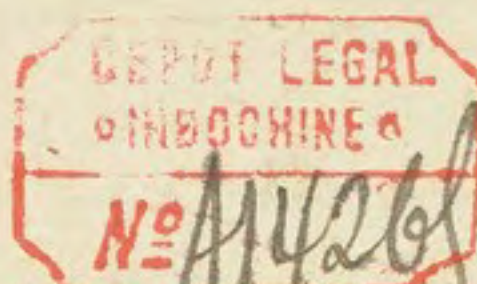


BÁO QUÁN

150, Rue Lagrandière  
SAIGON

MUA BAO XIN TRẢ TIỀN  
TRƯỚC



Administrateur Général :

Nguyễn-văn-Thắng

Directeur Politique :

Đào-trình-Nhất

Rédacteur en chef

Bùi-thế-Mỹ

**mai**

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

GIÁ BÁO

1 năm 7\$00 — 6 tháng

3\$60 — 3 tháng 1\$80

Abonnement administratif :

10\$00 par an

NĂM 2 — 18 AOUT 1939 — N° 98 — MỖI SỔ 24 TRƯỞNG: 0\$15

Ý MUON CỦA ÔNG  
ARDIN

Đồng-dương phải có 100 triệu, để mua  
chừng 100, chiếc máy bay, vài chục tiêm-  
thủy-dĩnh và phóng-ngư-lôi, mở nhà máy  
sửa sang những thứ chiến-cụ, và mở thêm  
một con đường Hanoi-Saigon vào nội-  
địa. Để tiện việc giao-thông.



Xà Xệ — Bác Lý nè! Thằng nhỏ  
ây, người ta cho nó ăn  
thứ sữa nào mà chóng  
lớn dữ vậy?

Lý Toét. — Bác không biết à?  
Nó ăn tinh rỗng một  
thứ sữa «Em bô» nên  
chóng lớn và mập  
thù lù kia đây

TRONG SƠ NAY: —

**GIÁ TÔI LÀ CHỦ BÁO**

của BÙI-THẾ-MỸ

**QUAN TOÀN - QUYỀN BRÉVIÉ VÊ PHÁP**

**HIỆP-UỚC VERSAILLES**

**CÓ THIỂ SỐNG ĐƯỢC 1.000 NĂM**

Còn nhiều bài hay chuyện lạ v. v...

*Yếu sức, mệt nhọc  
nhức mỏi, đau lưng,  
di tinh, ăn ngủ ít  
NAM HAY NỮ KẼN,  
DÙNG THUỐC ĐÔNG*



**SÂM NHUNG DUỐC TÍNH  
VIÊN-ĐÔNG**  
*Đại Dược Phòng Cholon*

CÓ BÁN KHẮP NƠI MỖI VE 0p.60

Xin nhớ kỹ hiệu « **ÔNG GIA** » kéo lăm thứ giả mạo  
Saigon bán tại **đépôt KIM TIEN** 191-193, rue Frères  
Louis -:- Téléphone : 21.486.  
Giadinh bán và gửi lăm hóa giao ngân từ 6.ve sắp lên tại  
**đépôt KIM TIEN** annexe 51-53, rue de l'Eglise (sau  
chợ Bà-chieu, gần ga xe điện Bà-chieu).

**Kiến-trúc-sư kiêm thầu khoán**

Lãnh vẽ họa đồ cất nhà, cho  
giá, sơn phết trang hoàng,  
đồ đạc bàn ghế, cất nhà  
tâm, cầu tiêu máy  
vân, vân...

**TRẦN-VĂN-TẮT**

nhà chuyên môn về kiến  
trúc và bao thầu cất nhà.

**Travinh**

## CON TRẺ MẠNH GIỎI SẼ TRỞ NÊN NGƯỜI LỚN CƯỜNG KIẾN

Những đứa trẻ hay đau yếu,  
èo ợt, xương bọc lấy da, nếu ta  
muốn cho chúng nó mạnh giỏi  
ăn chơi và có vẻ tươi tắn để  
thương của tuổi thanh xuân, thì  
không có gì tốt hơn là cho chúng  
uống thuốc viên **Morhuol**  
**Chapoteaut**.

Trong viên thuốc này có chứa  
đủ những chất bổ dưỡng dầu  
cá thu.

Dễ uống. Không ngán.

NHỮNG NGƯỜI ĐAU XƯƠNG  
CỐT VÀ THIÊN-ĐẦU-THỐNG

## URODONAL

sẽ làm cho các ngài khỏi đau đớn và trừ độc  
các cơ-thể trong người ta. Nhà thuốc nào  
cũng có bán. Tổng cuộc, hãng CHATE-  
LAIN số 2 rue Valenciennes Paris

Chatelemarques de confiance

**ĐƯƠNG IN**  
**TRẦN-VĂN-THẠCH**  
licencié ès - lettres

**LE FRANÇAIS CORRECT**

**PHAN-VĂN-THIỆT**  
licencié en droit

**Cours d'Instruction Civique**  
en 4 volumes à l'usage de l'en-  
seignement complémentaire in-  
dochinois

EDITIONS SCOLAIRES  
**ĐO - PHƯƠNG - QUÊ**  
Saigon-Cholon

# FORTONIC



**RƯỢU BÒ  
MÁU BÒ  
CỦA BÁC-  
SĨ VÉCET  
- PARIS -**

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể  
con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống  
không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không  
đều nước da vàng mết, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da  
thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận  
rằng thuốc **FORTONIC** trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau  
máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhứt là đàn bà có thai và sau khi  
sinh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

**GRANDE PHARMACIE DE SAIGON**  
**Nguyễn - van - Cao**

Docteur en Pharmacie

122 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương Thị) SAIGON

## Trừ tuyệt bệnh phong cùi

Chỉ có thuốc **ĐẠI THẮNG Mafong** (Lepronerva a. 210) của M.  
Pierre Lê-quang-Bôn, 16 năm kinh nghiệm, có đủ bằng chứng  
kết-quả mỹ-mãn ; được hội Exposition pharmaceutique (Vinh)  
cấp bằng danh dự hạng nhứt và trừ bán tại nhà thuốc

**ĐÔNG-THO Y-LÂM**

ngang nhà thờ Tân-định -:- Saigon

## Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng  
nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ  
yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương  
cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết  
tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi  
con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con  
dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay  
bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sấp vàng, các bà dùng thứ bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn  
2 viên vào 2 bữa sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai kỹ với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

## Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị  
thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ  
thai. Làm cho người vô tình lạnh nhạt trở nên người đa tình vui vẻ. San khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn  
chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh  
thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn  
giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

## Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ  
uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ  
chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

## Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hệ  
nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp  
0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi  
dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

## Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hầm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai  
theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào  
thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong  
năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng  
Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có hiện hai cuốn sách thuốc : « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại lý, mua thuốc  
Hồng-Khê xin nhận kỹ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON : Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao ; BÊNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau ; THUDAUMOT : Phúc-Hưng-  
Thái. VINH-LONG : Long-Hồ ; LONG-XUYẾN : Hữu-Thái ; SOC-TRĂNG : Trường-xuân 77 Đại-ngãi ; MYTHO : Mông-Hoa ; CẦN-THƠ : Au petit gain ;  
BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa ; RACH-GIA : Vạn-Hóa Rue Gia-long ; TRA-VINH : Liên-Hiệp thư-quán.

# mai

2<sup>e</sup> ANNÉE — N° 98

VENDREDI 18 AOUT 1939

Direction & Rédaction N° 150, rue Lagrandière - SAIGON  
Directeur : **Nguyễn-văn-Thắng**

## GIÁ TÔI LÀ CHỦ BÁO...

của **BÙI-THIỆ-MỸ**

**M**ỗi lần một quan Thống-đốc mới ly-đến, thường hay có một cuộc tiếp-kiến các ông chủ báo tây nam tại Soái-phủ Nam-kỳ.

Nhưng từ trước tới giờ vẫn tiếp kiến chung : bên chủ là quan Thống-đốc, còn bên khách là các ông chủ-nhiệm báo chí. Giữa chỗ đông người, chả lẽ ai ai cũng nói, nên thường thấy đại-biên báo giới quốc-văn cũ một vài ông miệng lưỡi và thông thạo tiếng Pháp để tiếp chuyện với quan Thủ-hiến, còn mấy ông kia thì chỉ ngồi đó cho có vị, chẳng khác nào « những cây cỏ bông-bong mọc lên trong đám mè, không đỡ mà nó cũng đứng »!

Lần này, quan Thống-đốc mới Veber lại đổi hẳn phương pháp, làm cho nhiều ông chủ báo quốc-ngữ của ta chẳng còn có thể chơi cái kiêu « lăm-vụ » ở trong cuộc hội-làm !

Hôm 8 Aout mới rồi, ngài đã cho mời các ông chủ-nhiệm các báo hằng ngày đến để ngài hỏi thăm về những vấn-đề quan-hệ khẩn-thiết đối với cuộc sinh-hoạt của nhơn-dân bốn-xứ hiện thời.

Cho được biết rõ những cái ý chung, ông Veber đã chịu khó nói chuyện riêng từng với người và chia phiên ra mà tiếp các ông chủ báo. Kể cũng là một lối làm việc mới-mẽ đáng khen.

Và nếu quả như quan tân Thống-đốc cố ý muốn kiểm tìm ảnh-sắc chơn-lý, tôi chắc rằng ngài phải hết sức lấy làm mãn-nguyện, vì ngài đã gặp ngay được những... ngọn đèn pha chói sáng vô

cùng, rực rỡ vô cùng, chói rục đến nỗi có khi ngài phải vội vàng mang cặp mắt kiếng đen vào không kịp !..  
Thật vậy, đứng trước một vị Thủ-hiến đang đương mắt mà nhìn, lòng tay mà nghe, đứng trước một cơ hội may mắn hiếm có như thế, lẽ nào hôm đó các bậc cao-minh tuyệt - đỉnh trong làng báo xứ ta, (như ông Giang-văn-Chánh chủ-nhiệm báo *Công Luận* hay ông Lê-trung-Cang chủ-nhiệm báo *Diễn-Tin* chẳng hạn), lại chẳng mở hết cái túi kiến-vấn thông-kim bác-cổ và đem hết cái tài biện-luận triết-thiết trăm-dinh đang bày tỏ với ông Veber những điều nhu-yếu khẩn-ấp cùng những nỗi nguyên-vọng thiết-thu của dân-chúng bốn-xứ một cách thấu đáo rõ ràng không có thể nào hơn được ?...

Và sau khi ấy, sau cuộc hội-kiến quan-trọng phi-thường ấy, ai lại chẳng nghĩ rằng những hàng vô danh tiểu tốt trong trường văn-mặc, như kẻ viết bài này, chỉ nên mau mau « rút cái thang mà đẹp đi », — như kiểu người Pháp thường nói, — chớ đâu dám cả gan leo-trèo mà nghị-luận gì nữa !..

Bởi thế, tuy chẳng được lăm-đư vào hàng-ngũ các nhà « chỉ-huy dư-luận », tôi tự xét cũng không thấy đáng tiếc chút nào !..

À mà có. Có chỗ này thật đáng tiếc, là những câu hỏi của Thống-đốc thì đại khái chúng ta đã lãnh-lược được rồi, song còn những câu

trả lời cao sâu châu-ngọc của mấy ông chủ báo quốc-văn thì tiếc thay lại chỉ một mình ông Verber được thưởng thức. Ngoài ra không ai hay biết gì ráo.

Sự tọc-mạch chánh-dáng của công chúng vì vậy chưa được thỏa-mãn. Và cũng vì vậy, nên dựa vào ý-kiến của phần đông, hôm nay tôi xin phép phác-họa đơn sơ một ít điều nhu-yếu khẩn-ấp cho sự sống hằng ngày mà dân chúng xứ này đang nấp-nỏm chờ đợi, trông-mong nơi quan Thủ-hiến tán-ly, và có lẽ cũng là những điều mà chính ngài vẫn sẵn lòng muốn biết. Những ý kiến nòng-nổi sau đây, giá như tôi có cái hạnh được quan Thống-đốc tiếp-rước, giá như tôi là chủ-nhiệm của một tờ báo hằng ngày, thì hôm 8 Aout mới rồi, chắc tôi đã không ngần ngại chỉ hết mà bắm-bạch với ngài một cách thành-thật.

Những việc quan-hệ mà ông Veber muốn hỏi, chỉ là việc riêng của thuộc-địa Nam-kỳ. Chúng tôi vẫn hiểu như thế.

Coi qua trang 20

### Chén rượu quan-hạ



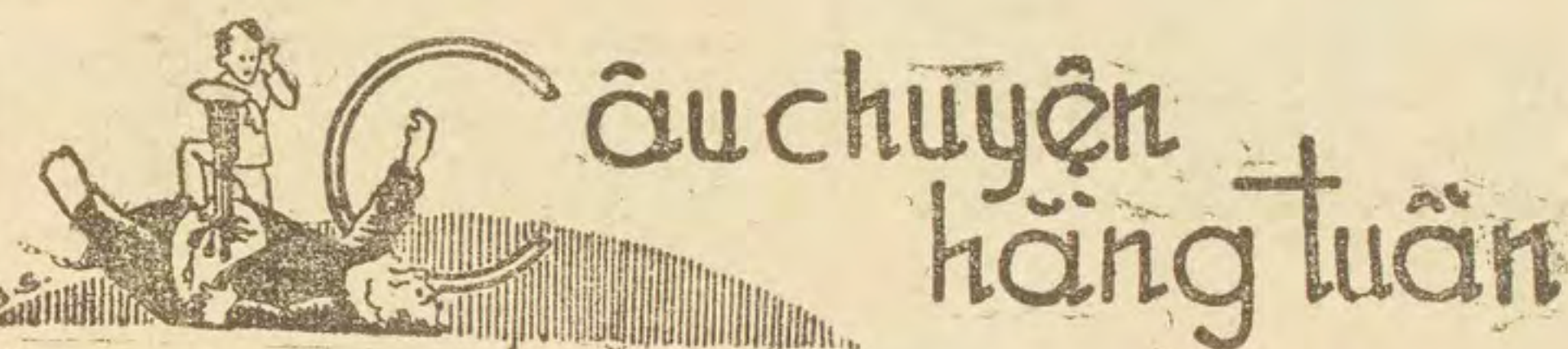
Bổn-báo chủ-nhiệm Đào-trình-Nhất

**B**ỔN-BÁO chủ-nhiệm Đào-trình-Nhất, bị chánh-phủ trục-xuất ra khỏi địa-hạt Nam-kỳ. Một điều đáng buồn, đã làm trở ngại cho bộ biên-tập báo « MAI », giữa lúc tờ báo đang được bạn đọc tin-yêu, số phát hành ngày càng tăng lên mãi. Nhưng, trở về Bắc-hà lại là một sự vui cho Đào-quân, gần 20 năm tận tụy vì nghề, xa vắng cố-hương, sự trùng-phùng hội-ngộ, biết bao nỗi hân-hoan.  
Hôm 8 Aout vừa rồi, được làng báo Bắc-hà mở một bữa tiệc đãi Đào-quân tại Oriental Hôtel, để tỏ tình-thân mật giữa tình-đồng-nghệp Nam-Bắc.

## SỰ BIẾN THÁI CỦA LOÀI NGƯỜI



**S**ự biến đổi của loài người có nhiều trạng thái quái gở đã cho các nhà y-khoa bác-sĩ phải nhọc công tìm tòi vẫn chưa khám phá ra sự bí-mật của tạo-hóa. Đến như người đàn bà xưa nay theo đúng tự-nhiên là chỉ có hai vú mà thôi, thế mà chị đàn bà này lại có những sáu vú, thật đã trái với luật tự-nhiên của tạo-hóa. Theo sinh-lý học thì chó, mèo, heo, thỏ có nhiều vú là tạo-hóa đã tính trước, để một lần 4, 5 con thì phải có đủ vú cho con bú. Còn người đàn bà chỉ để một lần một đứa, thì có hai vú đã quá lắm rồi, cần gì phải có những 6 vú ? Hay luật thừa trừ đã bù cho những người đàn bà sanh một lần 4, 5 đứa con ?...



### ĐÀN BÀ LÀ GIỐNG YÊU

**N**GƯỜI đàn bà đời nay đã thành ra một thứ « giống yêu » y như cái lưới của Esope ; hay thì hay « sát đất » mà đỡ thì cũng đỡ « văng trời ». Nói ra sợ Mich lòng người đã cho chúng tôi ánh-sắc, chớ thiết bất-chúng tôi tin rằng tất cả đàn bà đều là vợ thảo, mẹ hiền thì chúng xin lấy cả nón mà không thể nào tin được.

Nếu người đàn bà có thể đưa người đàn ông đi đến chốn danh giá giàu sang thì cũng có thể làm cho họ tàn gia bại sản. Người ta nói giàu về bạn sang về vợ nhưng người ta cũng đã nói là nợ đời.

Cong cuộc gì dầu kín đáo thế mây, bí-mật thế mấy mà có đàn bà những vô thì cũng đến phải bại lộ dễ dàng. Ý-hấn vì nghĩ như vậy mà Hitler nhất-định suốt đời làm anh con trai góa. Các nhà trình-thám đại-danh của Mỹ mỗi lần gặp một vụ nào khó khăn thì bắt đầu « đánh hơi » tìm ở người đàn bà trước.

Tìm ra cái vai chánh ấy thì dầu giấy mỗi nhợ đều ra. Vừa rồi các bạn hẳn đã biết tin một ông phủ nọ đã bị lột chức và bị cầm tù vì đã « khoét chọt » của công-nhơ một món tiền non non 2 vạn bạc !

Vàng, hai mươi ngàn đồng chẵn chời không sai một xu nhỏ ! Ở xứ này thế đó, nhà nước tuy không có tiền để mở trường học, để làm cầu hay đắp cống, nhưng vẫn có dư tiền cho các tay phụ mẫu « xài » chơi.

Để cho các ngài « cùng » cho ba con ngựa trên Phù-Thọ, « nường » trong những sông bài cáo, me, phê,

hay dựng cho một quỹ tìm đập đồ, thành ra một thứ « giống yêu » y như cái lưới của Esope ; hay thì hay « sát đất » mà đỡ thì cũng đỡ « văng trời ». Nói ra sợ Mich lòng người đã cho chúng tôi ánh-sắc, chớ thiết bất-chúng tôi tin rằng tất cả đàn bà đều là vợ thảo, mẹ hiền thì chúng xin lấy cả nón mà không thể nào tin được.

Nhưng trong tấn-tưởng « xẻ khổ thành dân » này chẳng phải chỉ có bảy nhiều công chuyện tâm-thường ấy. Mà thừa nó còn lý kỳ ở chỗ chính quan phủ ngài đã bị chinh... người vợ chinh tổ cáo với quan trên.

Thành ra quan phủ ngài là một nạn-nhơn của hai thứ đàn bà, một đảng là ngài bị ghen-trương, một đảng là ngài mê-muội. Cái cảnh ông đứng giữa hai sức mạnh gớm-ghe ấy thì đi tuốt vào nhà Trung-wong là phải.

Có nhà xã-hội hoát-kẻ nào đã nói đầu đó : người đàn bà và người đàn ông là sinh-ra để sống... thình-thoảng bên nhau.

Cho nên vì muốn sống mãi một bên người đàn bà không phải là của mình, quan phủ ngài phải thò tay « thật kết » của công-nhơ. Và cũng vì chỉ muốn sống... thình-thoảng bên người vợ chinh của mình nên quan phủ ngài phải bị « nằng » điếm chỉ cho nhà nước.

Quan phủ không nghe theo lời của nhà xã-hội trao-phúng nên phải hết danh-phận, hết tự-do là sự không-trách-vào-dầu được nữa.

Phương-chỉ, đàn bà còn là một thứ giống yểu-cay như ớt, chua như dấm kia mà !

T. T.

## VÀI LỜI KÍNH CÁO

chư vị độc-già, thương-gia cùng các đại-lý và cổ-động-viên

**M**ẶC dầu hiện thời ở xa, tôi vẫn là người phụ-trách xuất-bản báo « MAI », tự-nhiên vẫn có phận-sự và quyền-lợi đối với các ngài.

Chư vị độc-già yêu-dầu xin cử-tin nhiệm-báo này như bấy lâu và sốt-sắng trả-tiền báo còn thiếu để báo có thể càng ngày sửa-sang to-điêm, không phụ lòng chư vị chiếu-cổ.

Chư vị thương-gia xin cử-tin nhiệm-tờ báo này về việc quảng-cáo, vì số-in mỗi tuần vẫn tăng-tấn tuôn, không vì một lẽ gì mà giảm-được.

Các nhà đại-lý xin cử sốt-sắng bán báo dùm chúng tôi ở các nơi và mỗi tháng làm ơn gởi relevé lên nhà báo y như thường lệ.

Riêng với các bạn cổ-động-viên, chúng tôi trông-mong các bạn vẫn sốt-sắng và thành-thật đối với chúng tôi như từ nay về trước. Lúc này các bạn càng nên sốt-sắng thành-thật trong việc cổ-động và việc thu-tiền dùm cho nhà báo mới phải. Chúng tôi không khi nào quên công-phu các bạn, đối với báo này và rất minh-bạch về sự tiền-bạc. Còn mấy bạn đang thiếu số-sách ít-nhiều, xin cần kíp thanh-toán với M. Nguyễn-văn-Thắng là quản-lý bốn báo và là người tin cậy thay mặt chúng tôi ở Nam-kỳ lúc này Giao-lĩnh-quận từ, khi vắng mặt hay có mặt cũng vẫn thủy-chung tử-tế, một-mấy không sai.

ĐÀO-TRÌNH-NHẤT

## Năm người chết về bệnh kiết

Xem báo « Dân báo » ra ngày 12 Juin 1939, có đăng tin trong địa-phương Saigon-Cholon, có năm người chết về bệnh kiết. Bệnh kiết không phải là khó trị, không đến phải chết.

Được hay tin, tôi lật đặt đăng mấy lời trên báo như dưới đây :

Từ nay, ai rồi mắc phải bệnh kiết thì hãy mau mau, dầu ở xa chợ cũng phải rần đi cho đến chợ, kiếm mua cho được một ve thuốc Kiết hiệu NHANH MAI, đem về uống, nội trong 20 phút đồng hồ cầm kiết tức thì, không còn đi xông, và hết luôn. Thuốc Kiết hiệu NHANH MAI trị kiết mau lẹ như thuốc tiên, chẳng dăm xáo ngôn. Quý ngài có bệnh kiết, muốn mau hết kiết, thì rần nhớ tên thuốc Kiết NHANH MAI, có bán khắp nơi, giá 0p.30. Saigon : trừ bán tại Ng-thị Kinh và các ga xe điện ; Cholon : Bạch-Loan, 300 rue des Marins. Các tiệm thuốc Bắc đều có thuốc hiệu NHANH MAI.



Mắt tiền chó để ai cười,  
Mua đàn hãy lựa kẻ người chề  
câm.

MÉLODIA ấy không làm,  
Đàn làm kêu đẹp ai cầm cũng ra.  
Mười năm nghệ-thuật gan đua,  
Sánh cùng Âu-Mỹ có thua chỉ  
người?  
Thật đúng như lời.

## BÁNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy  
thấy như mới "bơm sức khỏe"  
vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một ít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra không đều, đồ ăn không tiêu được, thôi ra. Bụng phình hơi, ngái có bệnh táo. Trong thân thể đầy chất độc, người buồn bã ở đời, 9 trường về gì cũng đen mờ !  
Càng quá phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không tiêu tốt, nguồn cơn bệnh. Chỉ có VIỆN THUỐC NHỎ HIỆU CARTERS để cho GAN làm cho mật sanh ra đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái như thuốc. Chất các cô, ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên dơi thuốc viên nhỏ hiệu Carters ở quốc Gan. Các báo chế. \$ 1,25.

## GYRALDOSE

Mỗi ngày rửa bà dùng để rửa chỗ kín, sẽ tránh được mọi sự ngứa ngáy và ra huyết trắng. Nhờ lớn dùng thường, máu huyết trong người nhờ Fandorine mà được lưu thông điều độ. Hồi các hiệu thuốc hay nhà tổng phát hành CHATELAIN ở 2 rue Valenciennes Paris.

Chatelain, la marque de confiance



VỪA rồi ông Tân thống-dốc Veber vì muốn trực tiếp với chủ nhiệm các tờ báo quốc âm hằng ngày ở đây nên đã cho vời họ lên soái-phủ.

Các ông cầm đầu dư - luận đều lục tục kéo lên hội viện với ông thủ hiến, trừ ra ông Nguyễn-bảo-Toàn, chủ báo « Dân Mới » còn mãi bận nghĩ ở trong tù.

Tuy thế, chánh - phủ vì nhả ý cũng cứ gởi giấy lại mời. Ông Thống-dốc Veber tiếp riêng từng người một.

Theo tin tức chúng tôi dò hỏi thì ông Thống-dốc muốn biết nguyên vọng của dân chúng xứ này và tình hình kinh-tế, chánh-trị hiện hành trong xứ.

Có lẽ mỗi ông chủ báo đã trả lời riêng một cách, tuy đại cương vẫn có chỗ giống nhau.

Nhưng nghe đầu có một ông đồng nghiệp chẳng biết « thần khẩu buộc xác phạm » thế nào mà đã trả lời đại để như thế này :

— Bẩm ông Thống-lốc, cái đó tôi không được biết rõ vì tôi còn bận về việc ruộng nương và sự chu trương tờ báo tôi đã giao cho người khác.

MỘT vụ kiện mà hầu hết các báo Tây Nam ở đây đã nói đến nhiều lần là « vụ nhà thương Bạc-Hà » vừa được « bẻ án » Năm Đồng đã ra khỏi khám lớn rồi.

Chống án mà còn phải ở tù là chuyện thế nào ?

Phương chỉ xưa nay chuyện chưa hề có như thế và tục chống án về Tây là chỉ để đình sự ở tù lại.

Nhưng theo pháp luật, những cái án nào quá 6 tháng tù mà người ký tên kháng cáo không vô ngời tù vài ngày để xin giấy của xếp khám chứng chỉ cho thì tòa Thượng-Thẩm bổ án ấy ra không xử.

Vì thế mà trạng - sư của Năm - Đồng đã « vận - động » cho anh ta vào tù ở lấy lệ vài ngày. Nhưng bắt đở vì cái quá khứ của bị cáo nặng nề quá nên ông Chương - lý không cho ra.

Chuyện lạ ấy mà sở dĩ không lạ nữa là vì vậy. Và cái án ấy được « bẻ » là cũng nhờ có trạng-sư biết cách vận động cho Năm-Dồng vào năm trong khám.

BÁO « Công - Luận » vừa đăng một cái tin trích ra với tất cả sự dè dặt cần thiết.

Dưới đây là đoạn tin của đồng-nghiệp ấy Hương-cảng 9-8 (tin Tàu) Theo một nguồn tin chắc chắn hiện nay Nhựt-hồn lo giúp giúp cho cuộc hoạt động khôi phục của phái chánh khách ở thôn quê Việt-nam gần đây đã mời cựu Hoàng-đế Việt-nam đến Đông-kinh thương thuyền lại cấp cho 3 muôn đồng tiền lộ phí. Tốp này hơn 10 người đã mở cuộc hội-nghị ở Quảng-châu hồi tháng trước quyết định đánh giấy thép cho Nguyễn-phúc-Vân (?) sang Quảng-dông sắp đặt công việc Cầm đầu tốp người này là Đàm giám Tây đã từ Hải phong sang Quảng-dông.

Nghe đầu sau khi nghe tin này nhà đương cuộc Pháp lấy làm chú ý lắm.

Nguồn tin này là một nguồn tin Tàu thảo nào mà khó tin quá. Đồ ai hiệu được trong những lời trên đây hằng thông tin ấy muốn nói gì.

Cựu Hoàng đế nước Việt-nam là cựu Hoàng-đế nào ? Và Nguyễn

phúc Văn, văn Đàm giám Tây là những nhơn vật nào mà tên tuổi chẳng hề ai biết cả ?

Con vị này ý hẳn có sự cần dùng muốn được cất cánh !

TRUNG-KỲ vẫn là xứ của những chuyện bất công vô lý đến quái gở, đến lạ lùng.

Nếu người có tánh hay cười mà lỡ ở vào « ngoài ấy » thì không khéo phải cười suốt ngày mà vô bụng chết.

Làm kỷ-niệm cuộc cách-mạng 14 Juillet nhiều kẻ bị kêu án chơi 10 năm tù không sai 1 tháng. Vừa rồi lại có kẻ vì đi nghe tranh luận về chủ-nghĩa mà bị kêu án một năm rưỡi tù.

Nguyên do « vụ án » như thế này: Ông huyện Hương Trà có bắt Trần-chí-Hiến và một quyền nhựt

ký trong đồ biên chép những công việc đã làm, rằng có dự một buổi hội họp tại nhà sách Tiến-Hóa nghe nhiều người cãi nhau về chủ nghĩa. Vì thế mà những người có tên biên trong nhựt ký ấy cũng bị đòi hỏi, song không có đủ bằng

cớ nên kết cuộc tòa án Hương Trà chỉ kêu án Trần-chí-Hiến 1 năm rưỡi tù. Phiên tòa của phủ Thừa-Thiên ngày 3 Aout 1939, sau khi đã xét hỏi lại bị cáo và các người can cứ liên y án của tòa sơ cấp huyện Hương-trà.

Thảo nào mà lúc dân chúng ngoài Bắc thoát nghe bên bộ đình cho xử họ trở về với chính thể trong Trung, họ nhảy nhồm lên như phải bị người ta kêu... án chết.

CÓ tin đồn Xiêm-la (tên mới là Thái-Lan (Thaïlande) đã dự vào bản hiệp-ước phản cộng. Những người gần gũi với bộ Ngoại-Vụ nói rằng thuyết ấy chưa có tin chứng thiệt, mà những người thạo tin cũng chẳng tỏ ý ra sao cả, họ chỉ nói người

CÙNG QUÍ ĐỘC - GIẢ VÀ CÁC ĐẠI-LÝ Ở CAO-MIÊN Ông Đào - trình - Nhất bị trục xuất về Bắc. Nhưng báo « MAI » vẫn ra mỗi tuần như thường, ông Nhất sẽ viết bài gởi vào cổng - hiến chư - vị độc-giả.

Về tiền báo độc - giả và tiền các đại - lý bán báo « MAI » ở Cao-miên như là Nam-vian Chúng tôi hoàn toàn tin-nhiệm bạn Nguyễn-đức-Kinh và việc tính tiền với các ngài.

Xin các đại-lý thân-yêu và độc-giả cứ giao tiền cho bạn Nguyễn-đức-Kinh. M.

## CÙNG QUÍ ĐỘC - GIẢ VÀ CÁC ĐẠI-LÝ Ở CAO-MIÊN

Ông Đào - trình - Nhất bị trục xuất về Bắc. Nhưng báo « MAI » vẫn ra mỗi tuần như thường, ông Nhất sẽ viết bài gởi vào cổng - hiến chư - vị độc-giả.

Về tiền báo độc - giả và tiền các đại - lý bán báo « MAI » ở Cao-miên như là Nam-vian Chúng tôi hoàn toàn tin-nhiệm bạn Nguyễn-đức-Kinh và việc tính tiền với các ngài.

Xin các đại-lý thân-yêu và độc-giả cứ giao tiền cho bạn Nguyễn-đức-Kinh. M.

## Hiệu đồng hồ NGUYỄN - CHÁNH - TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp 7, Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa ăn hiệu đồng hồ. Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v.v.

«MAI» N° 98 — 18 AOUT 1939 — TRANG 4

Nhựt thiết có ra sức « o bế » dụ dỗ Xiêm-la, song cũng có người tin rằng, chánh-phủ ấy lâu nay đối với việc gì cũng rất cẩn thận đặt đề nên chưa hẳn đã hộp tộp muốn đi chung với Nhựt.

Phườn chỉ hiện tình của Nhựt về mặt chiến-tranh và kinh-tế cũng chẳng lấy gì cho có vẻ khả-quan nên chắc gì Xiêm-la chịu cùng chung một mạng vận với Nhựt. Huống hồ, nay trên bàn cờ thế-giới, bên phải dân-chủ đương hè hui muốn lôi kéo Nga vào cùng ăn « cánh », thì Xiêm đại gì muốn làm phật lòng các cường-quốc Pháp, Mỹ, Anh ?

Quả nhiên sử quân Thái (Xiêm) cực lực cải-chánh tin của các báo nói chánh-phủ Vọng-Các đã quyết định gia nhập cuộc liên minh bại cộng.

THEO một đồng - nghiệp ngoài Bắc thì hãng thông tin United Press Mỹ vừa mới kể một chuyện này xảy ra ở tại nước Anh làm cho phật trên bàn cũng không thể nhịn cười cho được.

Nguyên là một buổi hội họp để chất vấn vừa rồi ở nghị viện Anh. ông nghị Thorne đã đứng lên yêu cầu thủ tướng Chamberlain trả lời cho biết rõ « về bu hòn đảo » : « Từ đảo Hanoi đến Camranh của ta xa bao nhiêu ? »... « chánh-phủ Mỹ có phản kháng Nhựt về việc chiếm Hanoi không ? Vì việc chiếm đảo Hanoi có ảnh hưởng đến Phi-luật Tân. »

Xem đó thì ông nghị Thorne kia cũng khó thạo về địa dư đó chớ. Cũng như độ nào, một tờ báo bên Pháp đã lên mặt sôi bão Hanoi là một xứ thuộc miền nam Trung-Hoa và có gái Nam-kỳ là một tiêu thơ xứ Bà Rá.

Nghe đầu những ông hội - đồng « ỳ » ở xứ này, được tin trên đây đã tự an ủi và còn muốn phân li.

Nhưng riêng chúng tôi thì không khỏi đau lòng lúc nghĩ rằng xứ Đông-Dương hằng năm đã phải tốn một số tiền to để được người ta quảng cáo cho với ngoại quốc !

HỌ ĐỜ, chủ báo La Dépêche thính thoắng cũng muốn xằng ống quần tây lên để mà lợi ngược giòng.

Trong dịp chánh-phủ thuộc-dịa rần rộ cử hành lễ kỷ - niệm cách-mạng tháng bảy ông Đờ đã viết trên báo của ông ta như thế này :

— « Làm lễ kỷ - niệm cuộc Đại Cách - mạng ở đây như thế này có hợp thời không ?.. Nhắc cho người Việt-nam nhớ đến việc ấy, không phải là nêu gương tốt cho họ. Sau nữa, cuộc Đại Cách - mạng có phải là một việc lớn lao trong lịch sử như người ta đã tưởng không ?... »

Cố nhiên một luận điệu như thế, không làm sao tránh khỏi có người gọi giết cho trở về với lẽ phải. Quả nhiên ông Babut đã mắng cho ngay là « thẳng bời bác ! » Và tặng cho thêm một mũi tên độc tượng hình trong một câu hỏi vặn mắt me đến đởn đau :

— ... Nhưng trong hồi Âu-chiến, ông De Lachevrotière đã đứng ngoài cuộc, thì bây giờ ông có quyền khó tính như thế không ?

Họ Đờ là một người hần học trong sự giữ gìn danh dự. Bị 16 quan tiền phạt và cũng vì bất tài ông Taboulet đã rửa nhục trong trường hợp nhurai như thế đã biết.

Vậy họ Đờ sẽ nghĩ sao về cái bại tại « tri thức » của lão Babut ?

## Nói có Chứa làm chứng.

Người có đạo Thiên-Chúa, mỗi khi muốn bày tỏ sự thật bên trong, chỉ biết dựng chứng nơi Chúa Trời để chứng kiến lời nói thật.

Một bữa, người nhà tôi ra chợ Tân-dinh, về thuật lại một câu chuyện : cô Ba bán hàng lụa tại chợ Tân-dinh, người vui vẻ được nhiều người mến yêu. Một hôm cô gặp nhà tôi đi chợ. Cô kêu lại và nói giữa đám đông người : Bà chủ ... Tôi nói có Chứa làm chứng, kỳ này tôi sanh mau quá, tôi nhờ người ta điềm chỉ, uống thuốc Dưỡng thai hiệu Nhanh Mai của bà. Tôi chỉ uống có 2 hộp, mà sanh dễ lạ kỳ. Cái đầu đứa nhỏ xuống mau lắm, nên sanh rất mau. Tôi sanh đã bốn lần, chỉ có lần này là dễ, cả nhà tôi rất mừng mà tôi cũng mừng lắm. nói để gặp bà tôi nói chuyện cho bà nghe. Nay mới gặp bà... Cô ba vừa nói, vừa giới-thiệu thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhanh Mai, với chị em phụ-nữ ngoài chợ.

## HÃY DỪNG THỬ SAVON



Savonnerie de l'Indochine  
129 à 131 bis  
quai des Jonques Cholon  
Tél. 30.252

Muốn làm bằng hiệu  
bằng ống điện NEON  
hãy tới

## AMAZING SERVICE

158/16 rue Lefebvre Saigon  
Téléphone : 21.447

Giá thật rẻ  
Làm kỹ lưỡng  
Bảo kiết lâu  
Kiểu thật khéo

## Directeur CHU C. Y.

Mỹ-quốc điện quang sanh-viên

## ARTERIOSCLEREUX

NHỮNG NGƯỜI MANG BỆNH Ở HUYẾT MẠCH BẤT THÔNG, NÊN DÙNG

## URODONAL

sẽ thấy công hiệu cấp kỳ, vì nó làm cho mạch máu mềm dịu và tống khứ những chất độc. Mỗi tối, uống một muỗng cà-phê. Nhà thuốc nào cũng có bán hay ở Tổng cuộc CHATELAIN số 2 rue Valenciennes Paris.

Chatelain, la marque de confiance

## SAU KHI 20 NĂM QUA TRONG SỔ 70 NGƯỜI KÝ

# HIỆP-ƯỚC VERSAILLES

— chỉ có 29 người còn sống —

NGÀY 28 Juin 1919 đến bây giờ đã có 20 năm 70 nhà chánh khách đại diện cho 27 nước, hội họp ở điện Versailles, đã áp chữ ký dưới một hiệp ước mưu cầu cho ngũ châu một « cuộc hòa bình vững chãi, lâu dài và công bình ».

Đó là ngày kỷ-niệm đệ ngũ châu niên của vụ bạo sát gây rabôlô gá Serajevo, ngày 28 Juin 1914, khởi thủy của cuộc Đại-chiến Âu-châu.

### NHỮNG NGƯỜI ĐÃ CHẾT

Trong 20 năm nay, 70 người áp chữ ký dưới mảnh hiệp ước gồm 400 khoản mà người ta đã coi như một tài liệu quan hệ nhưt về giá trị quốc-tế mà từ cổ kim chưa hề thấy có, đã ra như thế nào rồi ?

Bốn mươi một người đã chết. Hai mươi chín kẻ hiện còn sống bây giờ.

Thống-soái Louis Botha mất vào cái tuổi 56, ở trong rẫy của mình là Rusthof (Transvaal) ngày 28 Aout 1919, đúng dần hai tháng sau ngày ký hiệp ước hòa-bình ấy.

Người chết vào tuổi 45 là người chết non nhưt. Đó là ông Edwin Samuel Montague thứ trưởng đại diện cho Ấn-độ. Sau khi ông ta có chuyện bất đồng chánh kiến với ông Lloyd George thì ông ta từ chức để trở nên phó viện trưởng viện De Beers và mất ngày 15 Novembre 1928.

Đại biểu của Hiệp-chúng-quốc 5 người đều chết cả. Ai cũng biết rằng Tổng-thống Wilson (Woodrow) xang xuống đau ở Wichita ở miền Kansas, trong một cuộc kinh lý qua Hiệp-chúng-quốc với cái hy-vọng thâu phục lại nhơn tâm. Nhưng chẳng phải một mình ông năm ngừ rồi chết luôn, mà cả ông hầu tước Milner, đại biểu Anh - cát - lợi, người đã có công trong sự cử đại tướng Foch lên thống lãnh các đạo binh, cũng chết luôn trong lúc ngũ vào ngày 13 Mai 1925, thọ 71 tuổi. Nguyên do là ông mắc phải bệnh ngũ trong một cuộc du lịch sang Pá-châu.

Thủ tướng ở nội các Wilson là ông Robert Lansing, cũng chết vào tuổi 64, ngày 30 Octobre 1938.

Một chính khách « có tuổi » nhưt của Mỹ-châu là Henry White, cựu lãnh sự ở Paris và ở Rome, sau khi hiệp ước đã bố chánh giới để về vườn và mất ngày 15 Juillet 1927 thọ 77 tuổi ông Eduard M. House, cố vấn thân tín của tổng-thống Wilson, chết năm 79 tuổi ngày 28 Mars năm 1939.

Đại tướng Tasker H. Bliss, mà năm 1918, đã đại diện cho Mỹ-quốc ở Thượng hội đồng binh bị mất ngày 9 Novembre 1930 thọ được 78 tuổi. Còn trong đám đại biểu của Pháp thì ông Clémenceau Stephen Pichon, tổng trưởng bộ ngoại giao trong lúc ký hiệp ước và giữ ghế ấy cho đến ngày 20 Janvier 1920 ; song lại giữ chức nguyên lão nghị-viện cho đến kỷ mãn khóa. Ông ta mất năm 1933, sống được 76 tuổi.

Ông Jules Cambon mất vào tháng Septembre năm 1935 với một cái tuổi 90 là một trong những chính-khách cổ kính.

### ...VÀ NHỮNG NGƯỜI CÒN SỐNG

Người còn sống sót trong đám đại biểu Pháp Lang ở hiệp - ước Versailles là ông André Tardieu năm nay đã 63 tuổi. Nhưng ông ta đã lui ra khỏi ngoại chính giới vào dịp tổng-tuyển cử năm 1936, mà ông nhưt định sẽ không còn ra tranh cử nữa bao giờ.

Nên những điều khoản trong hiệp ước Versailles không được kính trọng thì ít ra nó cũng giúp cho những kẻ ký nó sống được « thọ » hơn người. Cái chết của ông Edwin Jamnel Montagu vào tuổi 45 chỉ là một sự tình cờ đau đớn.

Trong đám 43 người quá vãng, một người đã « nhơn sanh cứu thập cổ lai hy » : người đó là ông Cambon vậy. Ông Clémenceau mất vào tuổi 88, Lord Balfour 81, Nicolas pachtitch 80.

### NHỮNG KẺ ĐI ĐẦY

Có vô số người đã sống cái đời đi đầy trong đám người đã ký bản hiệp ước ấy. Ông bác sĩ Policarpo Bonila người đã đóng một vai quan hệ trong chánh-giới xứ Honduras, đã mất ở đảo Nouvelle Orléan. Ông Salvador Chamorro sống đầy ở Mexique sau khi đã làm tổng thống dân quốc Nicaragua Thủ lãnh của đảng dân chủ Bồ-đào-Nha bác - sĩ Alfonso Da Costa mất ở Paris ngày 15 Mai 1937.

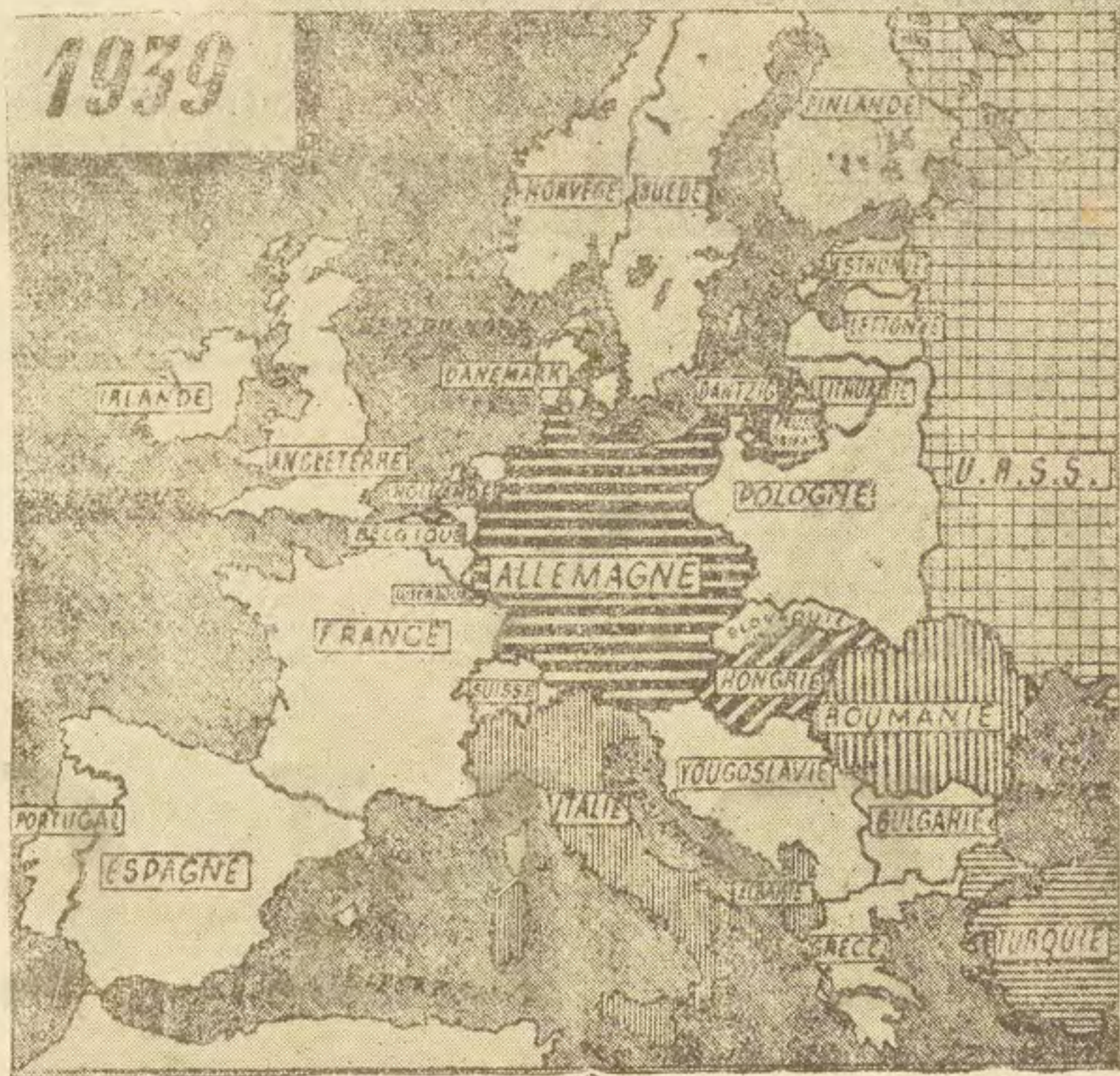
Còn ông Edouard Bénès người đã thành lập nước Tiệp khắc và đã chứng kiến sự phá vong của nó hiện nay đương làm giáo sư trường đại học ở Nhiều-Do.

### HIỆP ƯỚC VERSAILLES

Vào năm 1919.

Vào năm 1939

Các lãnh thổ  
ÁO. — Nước Đức cam kết sẽ



Sáu hai mươi năm qua, trên bản đồ thế-giới ba nước Áo, Tiệp, Albania không còn nữa.

Chín người khác đã sống trên 75. Mười người mà lại sống trên 70 và mười người khác kia cũng lại đã sống trên 65 tuổi. Trên 60, năm người đã qua khỏi. Chỉ có 4 người mệnh chung vào năm 58 tuổi và 56 và cũng chỉ có một người sống tới 45.

Người còn sống đến 90 tuổi bây giờ là Hoàng Tước Saionzi, cựu thủ tướng Nhứt-bốn và người còn sống đến 80 là ông Paderewski, đại biểu của Ba-Lan.

Sự Joseph Cook, đại-biểu của Úc Châu năm nay tuổi trời đã ngoài 69. Ông William Morris Hughes cũng đã đến tuổi ước ao của mọi người : 75 tuổi.

Đại biểu của Anh cát Lợi, ông Georges Nicoll Barnes cũng đã mừng lễ sanh nhứt đệ bát thập châu niên ngày 3 Janvier vừa rồi. Công tước Gagliemo Impériale, đại-biểu Ý đại lợi cũng thế. Và nếu cho là đáng kể nhưt trong những người còn sống thì nên kể ông Mahamed Bustern Haidar đại biểu xứ Hedjaz.

kinh trong nền độc lập của Áo-quốc Ngày 13 Mars 1938, Hinder đem binh chiếm Áo và tuyên bố sát nhập vào Đại Đức.

BI. — Nước Đức chịu nhường hai hạt Eupen và Malmédy Chẳng có thay đổi.

ĐAN MẠCH. — Đất Schleswig phía Bắc thuộc về Đan Mạch.

Chẳng có thay đổi.

Hạt La Sarre, đặt dưới quyền kiểm soát của H. Q. L. sẽ tự định lấy số phận bằng một cuộc trưng cầu dân ý năm 1935.

Cuộc trưng cầu dân ý ngày 13 Janvier 1935 đã định cho hạt La Sarre trở về với chánh-phủ Reich.

HAUTE SILÉSIE. — Số phận của xứ Haute Silésie đã định xong do một cuộc trưng cầu dân-ý ngày 22 Mars 1922.

Ba-lan được nhập vào những hạt ở Haute Silésie phía Đông.

Không có thay đổi.

«MAL» N° 98 — 18 AOUT 1939 — TRANG 5



# TÁNH ĐÁNG TRÍ CỦA CÁC DANH-NHƠN

## TỔNG THỐNG HOA KỶ ROOSEVELT

NGƯỜI ta đã tính ra tổng-thống Roosevelt mỗi ngày bỏ quên một cái mouchoir. Ông đã bỏ rơi khắp nơi, trên ghế ngồi, trên xe hơi, lảng tri cho có lúc bỏ quên cả ngoài đường hoặc lúc vẫy chào dân chúng hoan hô. Những người giúp việc cho ông có khi đã sưu tập được rất nhiều những chiếc mouchoir bỏ quên ấy. Nhưng may sao ông Roosevelt chỉ dùng những thứ mouchoir rẻ tiền, nếu không, bà tổng-thống là một người tiết kiệm, đâu có chịu cho đức ông xài mouchoir mỗi ngày một chiếc như thế được ?

## CH. CHAPLIN, TÚC CHARLOT

TÁNH đáng trí của anh hề Charlot gần thành một chứng bệnh trầm trọng cho anh. Anh ta đã quên những thơ từ riêng của mình, viết máy, vì dựng tiền, nòn, áo đi mưa, v.v... Một hôm anh quên đến thế này thì có tai hại hay không? Anh bỏ quên người thơ-ký đem theo, ngũ chung một phòng trong khách - sạn, đến lúc đi về quên đánh thức dậy, mà cũng quên cả người thơ - ký ấy luôn. Tánh đáng trí như thế, ngờ đâu đã làm cho người ta phải cười nôn ruột, vì điệu bộ ngất ngưỡng của anh.

### HITLER

ANH chàng họ Hit, quốc-trưởng và lãnh-tụ chữ vạn, lại khác hẳn Roosevelt, và Tưởng-giới-Thạch. Một hôm, trong một cuộc hội-nghị lúc trở về, Hitler đã bỏ quên chiếc cặp da trên xe hơi. May sao, trong cặp ấy chỉ bỏ một chiếc sơ-mi có iê-sơ-mi nâu 1 đôi vớ và chiếc cravate thôi, chớ có những giấy tờ bí mật về quân sự, thì đã là một sự đáng trí không nên cho Hitler lầm rồi.

Nhưng đi đâu mà ông phải đem theo cả áo sơ-mi, cravate và vớ làm gì ? Người ta nói anh chàng họ Hit không vợ kia đã quen như thế rồi. Nếu có vợ thì thế-giới bớt đi được một sự lo sợ, mà những vật ấy cũng không đến nỗi quên như thế được.

## VUA GEORGE VI

VUA George VI sống trong cảnh thái bình phong-lưu của một đế - quốc giàu mạnh trong thế-giới. Tinh thể quốc - tế, làm cho ông phải bận Châu du, kết thân cùng Pháp, Huê-kỳ.

Một điều làm cho ông bực mình hơn hết là hay bỏ quên viết máy, và vớ đeo tay. Viết máy, một thứ dùng để ký điều ước, hoặc ký những chữ-dụ của triều thần tâu lên mà bỏ quên hoài, làm cho ông có lúc phải lúng túng phát gắt lên, vớ đeo tay là một thứ cần phải có cho ông vua công tử George VI. nhưng lại cũng hay quên. Những lúc quên đã làm cho ông bực bội hết sức nhưt là trong lúc đi xa.

## TƯỚNG-GIỚI-THẠCH

GIỮA lúc Tưởng-g-Thạch, mãi đeo đuổi chánh-sách trường-kỳ đề-kháng, tuy bên cạnh đã có Tổng-mỹ-Linh phụng-hoà giúp đỡ công việc, nhưng tâm trí lúc nào cũng đề vô việc nước, trừ tính mọi phương pháp để đối phó với cái nạn xâm lược của Nhứt-bốn. Đầu óc của ông chứa chất đầy đặc những con số khó giải, vì thế nên tay ông lúc nào cũng có cây viết chì, một sự cần yếu, ông không thể quên được, nhưng chính lại là vật ông hay quên nhưt, theo lời bà Tổng-mỹ-Linh, thì mỗi tháng đức phu-quân đã bỏ quên trên 10 cây viết chì Bất kỳ một cuộc hội họp hay đàm luận với các yếu-nhơn là thế nào cũng bỏ quên một cây viết chì.

LITHUANIE. — Mémel ủy quyền rồi sau được nước Lithuanie bảo hộ.

Ngày 23 Mars 1939, Hitler tuyên bố sáp nhập vào Đại Đức xứ Mémel.

BA-LAN. — Ba-lan về phía Phổ-lô-si được nhập vào Ba-lan, mà đường đi ra bề do con đường hẻm Dantzig.

Dantzig trở nên thành phố tự trị dưới quyền kiểm soát của H. Q. L.

Hitler đòi một giải đất đi qua « con đường hẻm ».

Dantzig đã bị phát-xít hóa, sự kiểm soát của H. Q. L. chỉ còn có tiếng.

Hitler đòi lấy Dantzig.

TIỆP-KHẮC. — Nước Đức nhìn nhận sự khai sanh của quốc-gia Tiệp-khắc.

Sau cuộc thương thuyết Munich, Hitler sáp nhập xứ Sudète vào Đại Đức ngày 15 Mars 1939, Hitler thôn lĩnh Tiệp-khắc và tuyên bố bảo hộ Bohème Moravie.

KHOẢN THUỘC-ĐỊA. — Nước

Đức chịu nhận không đòi hỏi gì về đất đai mình ngoài Âu-châu, đã ủy quyền.

Hitler đòi thuộc-địa củ của mình trừ ra những nơi ủy quyền cho Nhứt.

KHOẢN BINH BỊ. — Bài bố lệ cưỡng bách đầu quân ở Đức.

Hạn chế lực-quân chỉ được gồm có 100.000 lính và hải-quân cũng vậy.

Bãi quân không được đóng ở tả ngạn sông Rhin và một miền dài 50 cây số ngạn dọc theo hữu ngạn sông Rhin.

Hạn chế về sản xuất binh khí và máy bay.

Ngày 16 Mars 1935, Hitler đặt lại lệ cưỡng bách đầu quân.

Số quân ở Reichs Wehr trên 1 triệu người. Ngày 28 Avril 1939, Hitler thủ tiêu hiệp-ước Anh-Đức hạn-chế hạm-dội Đức chỉ được bằng 35 phần trăm của Anh.

Ngày 7 Mars 1936, Hitler chiếm Rhénanie, năm 1938, và xây dựng chiến-lũy Maginot.

T. T. (thuật)

AI MUỐN ?

Trở lại tuần trăng mật, khôi thất vọng về phòng sự ?  
Bồi bổ nguyên khí, và thêm sức mạnh ?  
Vui vẻ trẻ trung hoài, hãy dùng ngay :

**Manh-hồ-hoàn** mỗi hộp 4 hoàn : 1p.80

của nhà thuốc

**VAN-LINH**

2-4, rue Martin des Pallières -:- Saigon (Trước ga Dakao)

là một môn thuốc dùng cơ-quan sanh-dục của loài vật (hormone) chế luyện với Sâm-nhung thiết tốt nên uống vào thuốc dần ngay xuống cơ-quan sanh-dục của người làm cho cơ-quan đó mạnh lên, trẻ lại, không khác gì phương pháp tiếp hạch của Bác-sĩ Voronoff. Sức thuốc rất mạnh lại nhờ sự bào chế tinh vi cho nên Mạnh-hồ-Hoàn cam đoan trị tuyệt bệnh liệt dương bất kỳ một nguyên nhân nào, giúp cho sự giao hợp lâu, bền, được theo ý muốn.

**THUỐC TRỮ BÁN VÀ CỎI LÀNH HÓA GIAO NGÃN TẠI**

dépôt **KIM-TIẾN**

191-193, rue Frères - Louis  
Saigon -:- Tél. : 21.486

và KIM-TIẾN annexe 51-53 rue de l'Eglise Giadinh

Nota. — Nhà thuốc chuyên môn chữa hết các thứ bệnh phong-tinh, có giấy bảo kiết : Phong-tinh được cục 4, Martin des Pallières Dakao — 191-193, Frères Louis Saigon -:- Téléphone : 21.486

Sô quyền [tiền] giúp

**THI-SĨ TÂN-ĐÀ**

BỒN - báo vừa tiếp được mấy nhà hảo-tâm gởi tiền quyền vào sổ giúp bà Tân-Đà. Tấm lòng từ-thiện của quý bà bồn bồn xin thay lời bà Tân-Đà cảm tạ vô cùng. Và đăng phương danh quý bà đã quyền được :

|                     |         |
|---------------------|---------|
| Bà Trưng-sư Trịnh-  |         |
| đình-Thảo           | 10p.00  |
| Bà Kỹ-sư Nguyễn-    |         |
| hảo-Ca              | 10 , 00 |
| Bà Lê-quang-Đức.... | 3 , 00  |
| Bà Cao-thị-Cường... | 2 , 00  |
| Sổ cũ               | 55 , 00 |
| Cộng:               | 80 p.00 |

Các nhà từ thiện ai có hảo tâm muốn dúp bà Tân-Đà xin cho biết trước để bồn-báo chuyển giao cho bà Tân-Đà. **MAI**

**PAGÉOL**

trừ tuyệt bệnh lậu, và chữa lành nhũng một nhọt ở bộ phận sanh lý của người ta. Thuốc này có trình viện Y-khoa Hàn-lâm. Các tiệm thuốc cơ' bản, tổng phát hành CHATELAIN n. 2 rue de Valenciennes Paris.

**MÁCH GIÚP**

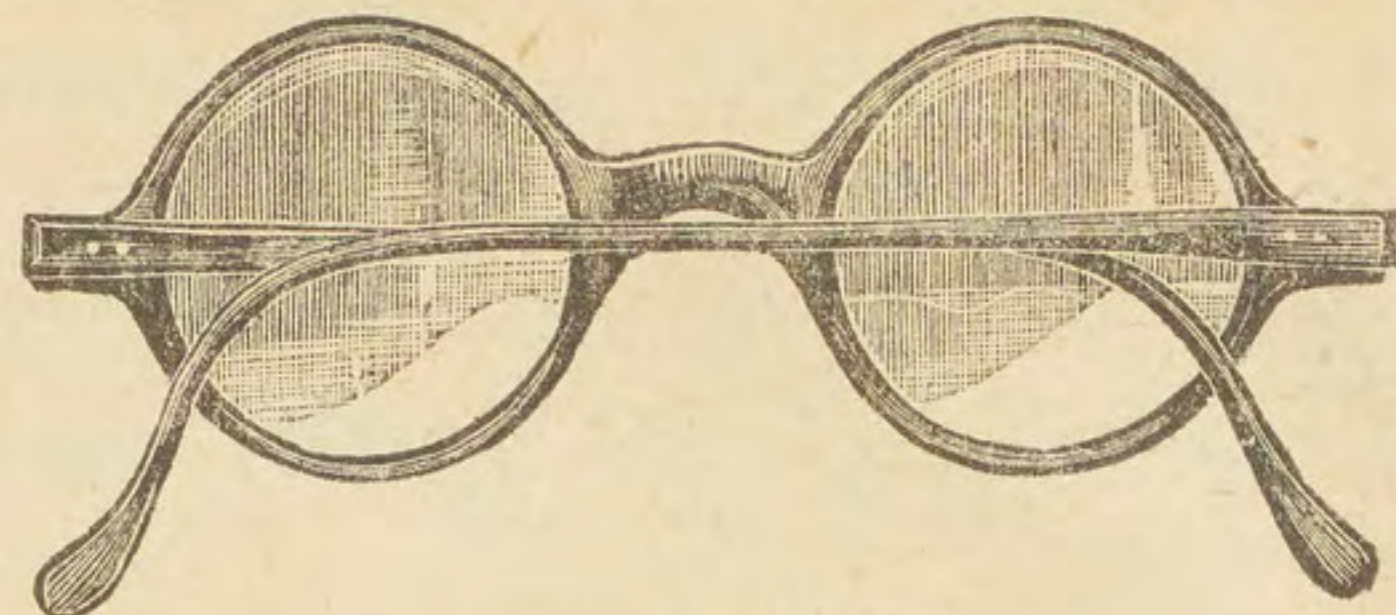
BÌNH

« Phong tình »

Lậu, Giang, Hạ cam, Cốt khí, nặng, nhẹ, lâu, mới... Chớ do dự, hãy gởi mandat 2p.00 lấy thuốc uống đúng 6 ngày, cam đoan lành bệnh.

BÁC - ÁI

100, Tổng-độc-phương  
CHOLON



N° 1.117

Gió bụi và ánh sáng độc không dám tới gần cặp mắt của quý ngài, là nhờ có cặp kính hiệu

**LUNA**

TRỮ BÁN TẠI TIỆM

**TRẦN - NGUYỄN - CÁT**

81, BOULEVARD CHARNER -:- SAIGON

TÉL. : 21-289

**NỮ-GIÁO HỌC HIỆU**

Institution NỮ-GIAO 22, Hương-Mỹ -:- Huế — Do trước sở

Musique và Douanes et Régies đi vào

Ban Tiểu-học : Từ lớp năm đến lớp nhứt, lớp nào cũng do cô giáo có bằng Primaire Supérieur dạy.

Ban Cao-dẳng tiểu-học : Lớp Nhứt niên và Nhị-niên, do 2 cô Tú-tài và mấy thầy rất thực luyện ở trường Thuận-hóa dạy.

Kết-quả kỳ thi tiểu-học : Năm đầu 1939 mới có 4 người thi, mà cả 4 người đều trúng tuyển.

Trường mới làm, rộng rãi, mát mẻ, có cả nhà trọ cho học trò ở lại, phí tổn rất nhẹ.

Ngày khai giảng : 1er SEPTEMBRE 1939

Hiệu trưởng : **Mme Đào-duy-Anh**

CÁC BẠN NHỚ ĐÓN ĐỌC TỰ GIỜ :

**PHONG BA**

của cô BỘI-NGỌC

Một thiên tiểu-thuyết rất hay của một bạn gái có tài và trong TỦ SÁCH PHỤ-NỮ đã có bán :

1. SÔNG LONG 2. NGÃ BA ĐƯỜNG

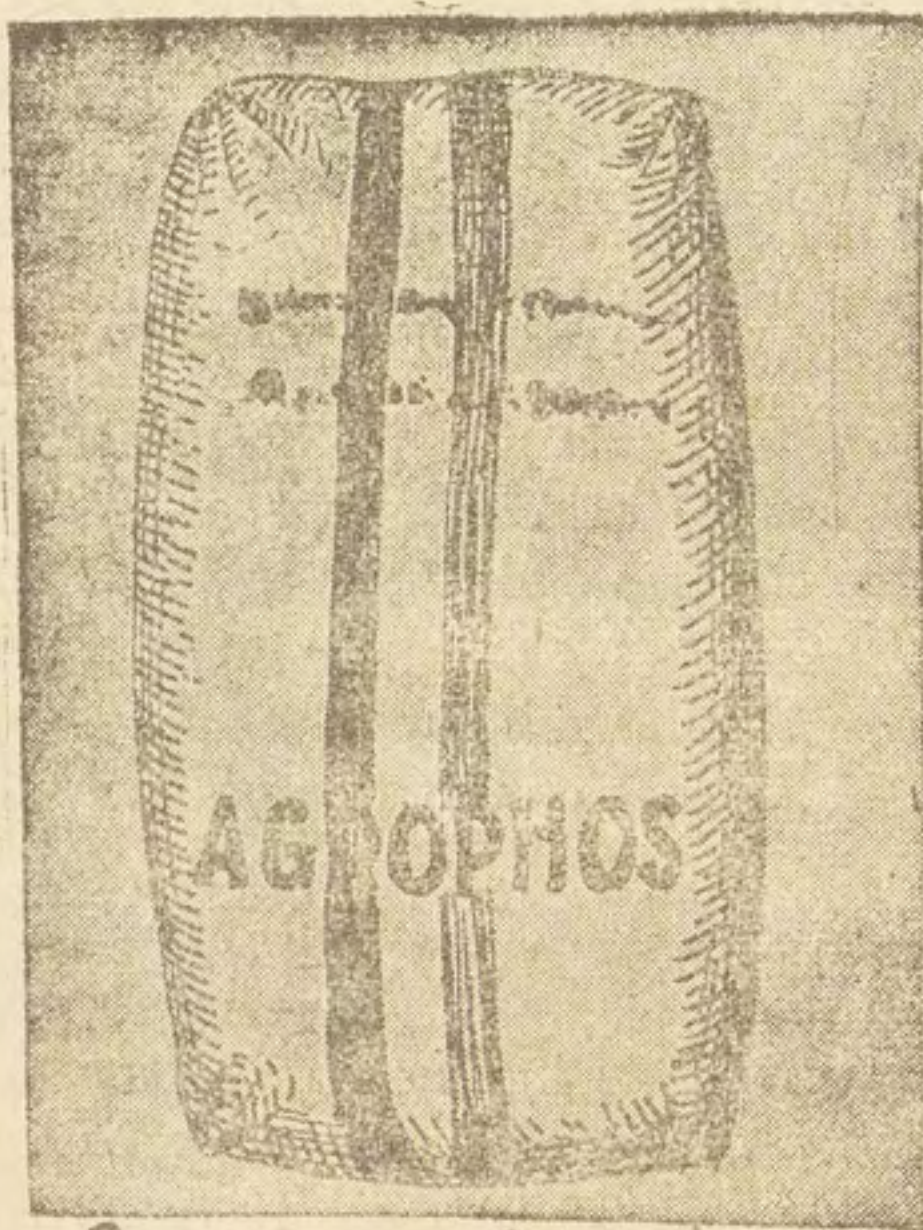
Hiệu sách BẢO TOÀN Namdinh xuất bản

Thơ từ và ngân-phieu xin gởi cho :

cô nguyên HUƠNG TUYẾT n° 53 rue Carreau Namdinh

# PHÂN AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hãng Phosphates de Constantine ở bên xứ Algérie



**Phân hiệu TAM-TÀI**

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho

các thứ cây thì mau bắt phân lắm



**ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN:**

**DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE**

# QUAN TOÀN-QUYỀN BRÉVIÉ VÈ PHÁP

của XUAN-TIEU

**C**ÁCH đây bảy năm, một buổi bình minh u ám, tôi ở trường bay Tân-sơn-nhút. Trời mưa

phần. Gió lạnh lẽo. Trường bay hia quanh như một bãi tha-ma. Và trong bãi tha-ma ấy, mấy chục hình nhơn như những vong hồn thất thểu. Chừng một chục vị Thượng Quan và gấp đôi người của sở Mật-thám. Trước trường bay một toán lính Tây và lính mả-tà chặn cửa để phòng những sự bất trắc. Nhưng vô ích! Dân sự buồn và chán lắm, tuy mặc dầu là tiền chân một vị thủ-hiến đã cầm vận mạng cho xứ Đông-dương.

Hôm ấy Quan Toàn-quyền Pasquier lên đường về Pháp để bày tỏ chánh-sách của mình trước Hạ Nghị-viện.

Quan Toàn-quyền Pasquier là một người mà danh-từ Pháp gọi là người mạnh. Cái gì Ngài làm cũng vĩ-dại cả, kể cả những sự sai lầm. Ngài đã không ngần ngại trả mười muôn phật-lăng một bài khen mình trong tờ báo Le Temps.

Nhưng hôm ấy, lúc lên đường, người mạnh ấy một mình trơ trọi, rất rạc một vài người thân bằng quyến thuộc tiễn chân Ngài một cách thờ ơ, lãnh đạm. Đến những kẻ ghét kẻ thù Ngài cũng không có ở đấy nữa, dầu chỉ ở đấy để reo hò phản-đối. Không có khi nào bằng khi ấy tôi cảm thấy cái ghê gớm của sự lãnh đạm cả một quốc-dân dầu một lũ dân đã biết vận-mạng của mình.

Rồi đây, Quan Toàn-quyền Bré-vié cũng lên đường về Pháp. Cuộc tiễn hành Ngài có lẽ không lạnh lùng đến như thế. Tất thế nào cũng có một cuộc diêm-binh long trọng, có trống, có kèn và có diêm-văn. Những vị Thượng Quan sẽ đồng đủ. Và khi tàu nhổ neo, từ từ xa bên, những bà đầm xinh đẹp và những vị Thượng Quan ấy sẽ vẫy mu-soa cho đến khi không thấy rõ Ngài nữa. Và ngày mai một tờ báo cáo sẽ nói cho dân-chúng biết rằng cuộc tiễn đưa Ngài rất long trọng và rất làm ly.

Long trọng thì đã hẳn. Nhưng làm ly? Đối với một vị Thượng Quan, một ông Thủ-hiến, cuộc tiễn đưa chỉ có thể làm ly khi nào dân chúng có dự vào.

Đáng lẽ cuộc tiễn đưa Ngài làm ly lắm mới phải. Kể ra Ngài cũng là quan Toàn-quyền tốt. Ngài cũng đã làm nhiều điều hữu ích cho xứ này. Từ xưa tới nay chưa có quan Thủ - hiến nào được các báo của hầu tất cả đảng-phái ca tụng nhiều như ngài, dầu những quan Thủ-hiến rất được lòng tất cả mọi người. Đời cầm mần và liêm-chính của ngài, những công trình vĩ-dại của ngài ở Phi-châu cho đến câu buộc tội gay gắt báo - giới xứ này của ngài khi mới ở trên tàu xuống đã chinh - phục được dân-chúng.

Nhưng dân-chúng không có thể quên được rằng đời sống của họ đã chật vật, khổ sở bởi giá sanh hoạt mắc mớ ngày mỗi tăng lên hộp được một cân từ mười tám lên hai mươi tám xu, dầu hồi một lít từ hai cân lên hai cân tư, sữa một hộp từ ba mươi sáu xu lên đến bốn cân rưỡi và thịt heo từ năm cân lên sáu mươi lăm xu. Dân chúng không có thể quên được rằng ngân sách xứ này đã hao tổn một cách vô lý hai mươi muôn đồng cho phái-bộ Wintrenbert và hai triệu đồng để dự cuộc đấu xảo ở Mỹ. Dân chúng không có thể quên được rằng thuế má tăng gần gấp đôi, nhiều thuế mới đã đặt

thêm và ngẫu-sách đã từ 70 triệu đồng lên 100 triệu.

Dân chúng không có thể quên được những điều ấy. Vẫn biết đó không phải là lỗi của ngài. Nhưng ngài là quan Thủ-hiến xứ Đông-dương!

Ngài chỉ là một người thừa hành mệnh lệnh. Nhưng người thừa hành mệnh lệnh quá dễ bảo và quá ít lời của một quan Tổng-trưởng thuộc-địa có lẽ rất có cảm tình với dân-chúng bảo-hộ nhưng vì quan - sơn xa cách không hiểu được một cách rõ ràng những nguyện vọng và lực lượng của những dân-tộc ấy.

Hôm nay ngài lên đường về Pháp. Ngài sẽ gặp quan Tổng - trưởng thuộc-địa ấy. Vì biết ngài có cảm tình mật thiết với dân chúng xứ này - và vì thế mới có mấy lời từ biệt này của một người dân cả đời không bao giờ biết xu nịnh - chúng tôi yêu cầu ngài bày tỏ cho quan tổng-trưởng thuộc - địa biết tình cảnh khốn đốn và những nguyện vọng thiết tha của xứ này.

Chúng tôi biết điều ấy khó lắm. Quan tổng-trưởng thuộc - địa bảy giờ khó tính. Một vị thượng quan xứ này đã bị hồi hừn vì dám có can đảm phản-đối ngài. Sự can - đảm ấy đã chinh-phục cả những kẻ thù ghét vị thượng quan ấy. Đối với một người quân-ửi có gì quý-hóa và đáng hy-sanh bằng sự chinh-phục lòng người?

Cái nguồn lợi quan-trọng nhất của xứ này, ai cũng công - nhận như thế, là lúa gạo. Không những vì lúa gạo chiếm tỷ-số nhiều nhất trong số xuất cảng mà còn vì lúa gạo là của thắng bản, của đại-dã-số dân chúng.

Năm nay, từ tháng Janvier đến cuối tháng Mai, nhờ những sự may mắn rất lạ: mùa ở xứ Birmanie chậm, đồng bạc Tàu vững giá, trong khi thị-trường Mầu-Quốc mà Đông-Pháp bán gần một nửa lúa gạo của mình bị tắc bở, Đông-Pháp lại xuất cảng được nhiều hơn năm ngoái đến 70 phần 100, từ 552.925 tấn nhảy lên 935.139 tấn. Trong số ấy Ấn-độ mua thêm những 213.203 tấn vì lúa ở Birmanie cắt chưa xong. Nhưng bắt đầu từ tháng Juin, những sự tình cờ may mắn ấy không còn nữa. Xứ Birmanie mùa cắt đã xong và mùa năm nay được 10 phần 100 nhiều hơn năm ngoái. Ấn-độ vì thế không mua lúa gạo xứ này nữa. Còn đồng bạc Tàu thì kỳ tháng Juin vừa sụt giá, cách hai tuần nay lại sụt giá một lần nữa vì Anh đã chịu nhượng bộ Nhứt. Sự xuất cảng lúa gạo sang Tàu vì lẽ ấy kém trước nhiều. Trong khi ấy thì thị trường Mầu-Quốc vì mùa lúa mì quá được vẫn bị tắc bở. Từ tháng sáu cho đến cuối năm, sự xuất cảng lúa gạo sẽ rất khó khăn. Người ta chỉ có thể mong rằng trọng - tấn xuất cảng năm nay bằng năm ngoái, số thặng dư kỳ đầu năm bù lại sự kém sút cuối năm.

Nhưng năm ngoái giá trung-bình một 100 kilos gạo là mười đồng tám. Năm nay trong thời kỳ Janvier-31 Mai, giá trung bình sụt lại chỉ còn mười đồng. Tháng trước giá ấy lại sụt xuống chín đồng và tuần đầu tháng này lại sụt xuống nữa, chỉ còn tám đồng hai cân mà thôi.

Tính đồ đồng, giá 100 kilos gạo năm nay sẽ chỉ độ chín đồng kém hơn năm ngoái những một đồng hai cân một tạ. Số xuất cảng năm nay có lẽ chỉ bằng năm ngoái nghĩa là 1.100.000 tấn thì năm nay nông-

dân xứ này thâu vào ít hơn năm ngoái những gần 20 triệu đồng bạc.

Với bấp cũng thế. Năm ngoái xuất cảng những 434.000 tấn, mỗi tạ 8p 72. Năm nay theo những con số xuất cảng đã biết thì không có thể hi vọng xuất cảng trên 300.000 tấn được nghĩa là kém những 134.000 tấn. Còn giá trung-bình cả năm thì không có thể quá 5p.20 một tạ nghĩa là mỗi tạ kém hơn năm ngoái những 3p.60 và tổng cộng số xuất cảng sẽ kém năm ngoái độ 20 triệu đồng.

Xem những con số ấy thì rõ là tình cảnh Đông - Pháp rất nghèo đói. Huống hồ «họa vô đơn chí» năm nay mùa tháng năm ở Trung - kỳ rất mất còn ở Bắc-kỳ và Nam - kỳ chỉ thường thường mà thôi. Trong khi ấy ngân - sách nghĩa là tổng-cộng cả thuế má, từ 70 triệu lên 100 triệu và giá sanh-hoạt tăng lên gần gấp đôi!

Không những dân chúng xứ này không có thể chịu được sự tăng thuế nữa mà cần phải giảm bớt thuế đi. Nhưng quốc-phòng là việc hệ trọng, không có thể nín đi được. Mà một quốc-phòng đầy đủ vững chắc, ít nhất theo những nhà cầm-quyền, cũng phải tốn 100 triệu đồng. Có một hạng người vị lợi-quyền, cũng không thua gì quốc-dân vì sinh-mệnh, cần phải giữ cho xứ này khỏi lọt vào tay người khác. Hạng người ấy là những nhà tư-bản, những nhà ngân-hàng, những công-ty mỏ và cao-su. Vốn liếng của họ ở xứ này, theo những con số chính-thức đến 45 ngàn triệu phật-lăng và tiền lời của họ hàng năm là 150 triệu đồng. Sao người ta lại không bắt họ hy-sinh một chút ít lợi trong khi quốc dân đã hy-sinh quá nhiều sự nhu-cầu?

Bầm quan toan-quyền, cách đây 25 năm, trong khi bên kia trời Mầu-Quốc đương lâm vào một cảnh nguy hiểm thì cái xứ bán khai nhỏ ở Thái-bình-Dương này đã tùy theo lực lượng mà hy-sinh cho Mầu-Quốc rất nhiều. 93.2101 đứa con của xứ này đã vượt tàu qua giúp Mầu-Quốc và 2.864 người đã gởi xương ở bãi chiến trường. Về súng đạn thì Đông-Pháp đã gởi qua giúp Mầu-Quốc 9 đội xe súng 75, mỗi đội 19 xe, 4 đội xe súng 80 ly, 94 khẩu đại bác 80 ly, 26 khẩu 37 ly, 32.000 súng trường, 80 súng cối xay, 99.000 viên đạn đại bác 75 và 95 ly và 1.125.000 viên đạn súng trường. Về những vật liệu khác thì đã giúp Mầu-Quốc 320.000 tấn đồ thực dụng và 500 tấn nguyên liệu không kể lừa ngựa, gỗ, hàng sứng v.v.. Về tiền tài thì ngoài 300 triệu phật-lăng thì mua đồ thực dụng và nguyên liệu cho Mầu-Quốc do Ngân sách xứ này chịu Đông Pháp lại còn giúp Mầu-Quốc 22 triệu rưỡi phật-lăng làm tiền quân dụng và 367 triệu rưỡi phật-lăng làm tiền vay công-thải. Tổng-cộng gần 700 triệu phật-lăng vàng nghĩa là 230 triệu đồng bạc.

Những sự hy-sinh ấy đã rất nguy hiểm cho Đông-Dương. Tiền trữ kim đáng lẽ một phần ba số giấy bạc lưu hành đã xuống chỉ còn một phần mười hai. Còn súng đạn thì đã hy-sinh gần hết vì khi vua Duy-Tân nổi loạn, đại-tả Tujagne cai-quản đạo binh Trung-kỳ chỉ tìm thấy trong kho có một khẩu đại-bác kiểu cũ 65 ly mà không ai biết dùng hết, 200 khẩu súng trường kiểu 1892 và 1 triệu viên đạn để bảo hòm đồng rất kỷ lưỡng đã gởi sang Pháp.

Những sự hy-sinh ấy đã đem lại

## BÌNH LẬU RẤT DỄ CHỮA

Đỡ ngay, khỏi hẳn. Thuốc hay dị kỳ. Mua thuốc cấp giấy cam đoan, không khỏi trả lại tiền

Thuốc hay nức tiếng, được hết thầy các giới tín-nhiệm và hoan nghinh nhà thuốc sắp mở chi điểm tại Haiphong, Thanh-hóa, Vĩnh. Đây công kinh nghiệm nhà thuốc chế ra nhiều thứ thuốc, lâu khác nhau, hợp với các biến chứng và thời kỳ bệnh nên dùng thuốc sau 5, 6 giờ đã thấy bệnh chuyển. Thuốc lậu số 1 chữa bệnh mới mắc, mủ trắng đặc hay loãng, dai gắt, buốt, rớt lại giọt máu loãng mỗi lọ 0p.60. Thuốc lậu số 2 chữa bệnh đã 15, 20 ngày, trở lên mà chưa khỏi, dai thông cường dương đau, có nhiều mủ xanh, vàng, lọ to 1p.20, nhỏ 0p.60. Thuốc lậu số 3 chữa bệnh kinh niên, phải đi, phải lại, nhiều mủ hay chỉ ướt quí đầu, nặn mạnh có giọt mủ đặc xanh, miệng dai vệt chặt, dai nóng, đỏ, thỉnh thoảng như nước gạo, lọ to 1p.50, nhỏ 0p.60. Thuốc lậu số 4 chữa bệnh lậu kinh niên, ngày sạch như thường sáng dậy nặn mạnh có tý chút mủ trắng, dai có nhiều vẩn và bệnh lâu kém rất tài tình chỉ 2, 3 lọ khỏi dứt, mỗi lọ 1p.00. Thuốc tuyệt trùng lậu số 5. Thuốc hay nức tiếng trị lậu gốc uống sau 3, 4 giờ đại tiện tiện có mùi thuốc, lau mồ hôi ngửi thấy mùi thuốc. Kết luận thuốc ngấm khắp các cơ thể, trị được tuyệt nọc mỗi lọ 1p.20. Bệnh giang mai (tím la), hạch soài, hạ cam sang dùng thuốc AN-HOA nhẹ chỉ 2, 3 ngày lên vẩn thành sẹo.

**Cai á-phiện** Ghiền nặng, hàm kẹo, nước nóng cũng nhứt định 5, 7 ngày bỏ hẳn, thuốc dễ uống, không vật, không sinh bệnh chứng, khỏi rồi ngửi thấy mùi á-phiện là ghê kinh, buồn nôn ọc nên bỏ được hẳn mãi, làng bẹp không dùng thuốc Cai AN HOA nhứt định không bỏ được bệnh ghiền. 1p.50 một chai nặng lắm chỉ 6, 8 chai. Có nhận chữa khoán.

**Phong tê phù thấp** Mặc chứng bệnh thấp xinh phù bấp chơn, sưng đầu gối, mắt cá, chốc bần chơn, xương thịt nhừ nhối, buồn mỗi phải dùng thuốc AN HOA mới khỏi hẳn được. Lọ to 1p.20, phong nhỏ 0p.30. Tê bì, da khô, cẩu ít đau, tê khoèo phải dùng thuốc ngấm rệu mỗi chai 1p.00. Mặc các chứng thấp không dùng thuốc AN HOA nhứt định không khỏi hẳn được.

**Bạch đới, khí hư.** Các cụ, các bà, các cô mắc bệnh Bạch đới hay khí hư dùng thuốc AN-HOA nhẹ chỉ 4 ngày tới tuần lễ, nặng 2, 3 tuần khỏi dứt. Mỗi hộp 1p.20. Tê uống khỏi dứt 6p.00. Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân.

Hỏi tại nhà thuốc **AN-HÒA** 20 Hàng Than (rue de Charbon) Hanoi và Đại-lý Mai-Linh Haiphong - Quý Lợi A Tonq.

## NEO-TONIO

RƯỢU BỔ MÁU BÒ

Dưỡng thai và sau khi đẻ nên trường phục **Néo - Toniq.** Ăn ngon dễ ngủ, mau iều, ngừa bệnh lao về sau. Rượu có nhiều chất bổ dưỡng cho máu.

Công hiệu chắc chắn.

Có bán trong các nhà thuốc tây

**DAILY** Pharmacie **KIM-QUAN**  
90, Bonard SAIGON - Tél. : 21.464



cho Đông-Pháp những gì? Những lời hứa hẹn long trọng của quan Toàn-quyền Sarraut và nhiều chính khách khác. Vài cái dài kỳ - niệm chiến-sĩ trận vong mà xứ này phải chịu phí tổn. Và ba năm sau khi khỏi lửa yên, năm 1921, cái dự định bán Đông-Pháp cho Mỹ-Quốc để lấy tiền trả nợ!

Hai mươi lăm năm dân chúng xứ này thất vọng. Nhưng đám tro tàn nguội lạnh của cõi lòng gần đây quan tổng - trưởng thuộc - địa lại kêu gọi lên. Trong một tờ trình cho quan tổng - thống, quan tổng - trưởng thuộc - địa đã công nhận món nợ của Mầu - quốc đối với xứ này và hứa hẹn sẽ thi-hành một vài điều cải cách khiến cho dân chúng Đông - Pháp có một địa vị quan trọng hơn trong gia-đình Pháp. Rồi quan Tổng-trưởng dự định trả lại Bắc-kỳ cho Hoàng-đế Annam. Rồi ngài dự định tăng tiền

tiền về y-chánh lên 60 phần trăm. Bầm quan Toàn-quyền, trước lên tay ngài đã được mục-kích sự lo sợ và sự giận dữ của quốc-dân xứ này khi nghe tin Chánh-phủ định trở lại hòa-ước 1884, Ngài đã

1) Những con chữ này rút ở tập kỷ yếu Histoire de l'Indochine do quân đội Đông Pháp xuất bản  
2) Rút ở quyển Histoire financière de l'Indochine  
3) Rút ở tập kỷ yếu Histoire de la Garde indigène



# Nàng thơ...

## LÀ THI - SĨ

Gửi bạn Việt-hầu

Ai về còn nhớ khách thơ?  
Riêng tôi ôm tấm tình vơ vẩn buồn  
Khi chiều tràn một làn sương,  
Tôi qua chốn cũ, lòng vương những  
niềm...

Chốn cũ còn, bạn hiền đâu tá?  
Khiến hồn tôi gởi lá bên cầu,  
Tìm tôi nặng một trời sầu,  
Biết nhau chỉ để buổi đầu xa nhau

Ngày sơ ngộ cùng trao thi-ý,  
Tôi, từ nay quyết chỉ vưng lời,  
Đề khi nhìn chiếc lá rơi,  
Đề thơ tôi gởi đến người bạn trai.

« Thơ tình cảm », từ đây rút bỏ  
Khóc chi hoài, khi gió xa sương.  
Khi trăng chết lịm bên đường,  
Khi gâu giăng lướt lên vườn ái-ân

Là thi-sĩ, có thân phải liệu.  
Bao « việc đời » còn thiếu tình thơ.  
Tâm đầu ôm mãi mộng hồ,  
Lệ đầu khóc mãi phút giờ biệt-ly.  
(Bến C. 1., một chiều xưa) L. Ng

## LÂM RẦY

Khẩn khai, khom khình khóm khó  
Cây cối cong co cứ cốt cang.  
Bấp bề bệ bưng bèo bích buội.  
Đậu đeo đặt đất đứng đầy dàng.  
Trao tria trách trả trùn tròn tria.  
Nấu nướng nôi niêu nứt nở nang  
Rừng rú rựa riều rong róc rách.  
Mưa mai mạ mộng mịt mùa màng.

## VỀ ĐỒNG

Đã chán chen chơn chốn thị thành  
Nay về ẩn dật giữa rừng xanh.  
Cuộc mọn kẻ tờ vun giồng rần.  
Gươm bên mặt ai bọc chỉ mảnh.  
Lợi lộc sáng dành ngoe củi quế.  
Cổng hầu tóm lại túp lều tranh.  
Thị thần rượi thánh con nhàn hạ  
Vui thú điền viên gấm cũng tình.

Lâm-Tuyền (Tây Ninh)

## ĐAU KHỔ

Tặng thi-sĩ Xuân-Diệu

Đêm buồn ta nhớ người trong mộng  
Đã để cho lòng những phút mê,  
Người ơi tay ấp truyền hơi nóng  
Buổi ấy, bây giờ đã mất đi  
Khổ quá thời gian ngấm chấp cánh  
Đem tình bay đến một nơi đâu?  
Đêm nay gió lạnh, lòng ta lạnh!  
Như đồng tro tàn tắt tự lâu.

Hỡi nàng thiếu nữ đêm ăn ái.  
Có biết lòng ta vẫn nhớ nhung?  
Mộng đầu đã vỡ khôn hàn lại,  
Tim vương đau thương hận đến cùng

= Thu lạnh 1939 =  
Duoco Lý-tấn-Luật Thudaumot

## THƯ

Bạn ơi tôi ốm mấy tuần nay,  
Sắc diện xem chừng quá đổi thay.  
Tóc rối mắt quầng da tái ngắt;  
Mà lòng còn vương lắm chua cay.  
Nằm trên giường bệnh ngấm ngày  
Trôi, trôi, trôi, trôi, trôi, trôi, trôi,  
Mê hốt hoảng kêu tỉnh giận đời...

Và chẳng biết ai mà đón hỏi:  
Những tin mới lạ ở xa khơi?

Chiều qua gương đứng vịn lan-can'  
Ngắm cảnh trời hôm về ủa tàn;  
Đường vắng gió về buông lá rụng.  
— Phải người lữ khách bước lang-  
thang (?)

Ân-tĩnh trạnh trượng nghĩa lâu dài.  
Nghe tiếng chim chiều hót mĩa mĩa  
Nghe tiếng chuông chiều xa-vắng  
lặng !  
Hồn thơ nhuộm lệ phần hương phai  
Sống giữa từng bừng chịu quạnh  
hiu,

Kém ngày hoa lệ kém tình yêu.  
Những ai sánh bước trên đường  
mới;  
Ngơ ngác tôi như én bạt chiều..

Đôi mắt mẩn trời lặng lẽ buông.  
Đến vào hồn đắm bể đau thương..  
Tiếng tim yếu đập đêm hiu quạnh.  
Rợn rợn như ma lướt cuối giường!..

Trước đã xé tan bao nhật ký.  
Nay kiêng chẳng chép ở lời thơ.  
Thôi Hồng đủ biết qua tâm sự.  
Cũng chớ cười tôi, sống hững hờ!

Hôm nay buồn quá vĩa còn đau.  
Viết mấy giòng này đề hồi nhau.  
— Những cỗ xe ma, người lữ thứ.  
Và mình và (họ) sẽ về đâu?...  
Đỗ-thị-Quê

## CHIỀU

Chiều đã về đây nói thế nào.  
Kiếm gì ngăn được sóng thương đau  
Mà trời u tối gieo hơi lạnh,  
Len cửa song kia gió lạnh vào.

Bãi cát ngoài xa có tiếng trùng  
Bên mờ vẩn vơ khóc tình chung.  
Người xa muốn dặm người chưa lại  
Áp gối canh khuya chịu lạnh-lùng.

Giấc mơ duyên lứa chẳng bao giờ,  
Trở lại bên lòng lệ chữa khó,  
Thu hồi, vì tôi mà đón gió  
Đề đem hồn mộng đến hư vô,

## Ông Trần-quang-Minh

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

## + Ho Lao và Đau Tim +

Những thơ từ khắp nơi gởi đến ngợi khen thuốc ho lao và đau tim, từ quan chí dân rất nhiều. Nhiều cho đến nỗi, chúng tôi không thể nào đăng lên báo hết, chỉ để in ra thành sách mà thôi. Thậm chí đến người Ấn-độ, người Pháp và China cũng thường có đăng lên tờ báo « MAI » này mà ngợi khen chúng tôi nữa. Gần đây các báo như Dân-Nam, Phong-Sự và Đông-Dương cũng thành thật giới-thiệu. Bà con xa gần có đọc báo lâu nay đều thấy rõ. Điều cần nhứt là lâu nay chúng tôi không có gởi thuốc cho đại-lý nào bán cả. Ai có bệnh phải tới nhà hay là viết thư mua thuốc. Vậy trong lục-châu chư quân, ai có bệnh ho lao đau tim, ho ra máu, khạc ra máu, thốn ngực, nặng ngực, yếu hô hấp, đàm và nhớt nhiều, một chơn thỉ, đàm xanh, đàm vàng. Thời nên mau mau viết thư kể rõ chứng bệnh, hay là đến tận nhà mua thuốc về uống, chúng tôi đảm chắc đầu cho bệnh nặng nhẹ thể nào cũng phải dứt tuyệt, vì thuốc này đã trị hết cả trăm, ngàn người rồi. Thơ từ hồi về thuốc men thì đề tên TRẦN-QUANG-MINH, còn mandat mua thuốc xin đề tên em tôi cho đề lãn.

CHÂU-VĂN-TẠO 45 Route Communale n° 21  
(Gần Ngã tư Cây-quéo) Giadinh

Tiệc gì một chút phần hương rơi  
Hãy để hồn em đến với tôi,  
Ngủ một canh sương rồi có lẽ,  
Muôn đời hồn mộng lạc ngoài khơi

## MƠ THU

Trăng biếc nằm mơ dưới suối băng  
Lau già run sợ đợi buâng khuâng.  
Gió đưa buồn thâm phương xa đến  
Mây đứng chờ ai mới dặm ngàn

Lá chết, vườn xưa mất sắc hoa,  
Ngoài kia lặng lẽ đỗ xe ma  
Ôi mùa thu đến còn chi nữa,  
Đôi mộng vui cười của chúng ta

Mơ cũ sao nhiều cỏ mọc chen,  
Tự ngàn bi mật vắng đưa lên  
Những lời bi-thiết muôn đời trước  
Ma ngũ không người đắp áo len  
Lam-Giang

## BÈO

Phiêu-dạt khôn tường cuộc bể dâu  
Bèo kia trôi đến tự nơi đâu,  
Giăng tay mặt nước xèo ba mặt  
Đuối căng giòong sóng đạo bốn châu,  
Sóng gió chi sờn cơn tán hợp  
Nắng mưa nào nại lúc cao sâu.  
Phủ bình khéo gọi tên hay nhĩ  
Trời biển dọc ngang thế mới mau.

## TỰ TRẢO

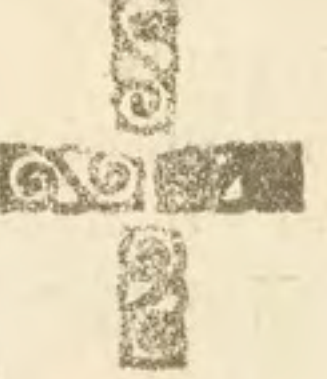
Đã từng vui thích thú yên ba  
Đạo vị say sưa rất đậm đà  
Phải đại nhưng hèm không đại hẳn  
Rằng khôn chưa ắt đủ khôn mã!  
Hạ sen thu cúc ngắm thơ Lý.  
Xuân liễu đông tùng đỡ phẩm Nha  
Cho quách người đời danh lợi hão  
Rữa tai thế sự bước làn xa.

Bạch-y Longxuyên

## Nhà thuốc



# TRẦN-VĂN-LUÂN



71-73-75 rue Colonel Grimaud angle rue Bourdais 186 -:- Saigon

Bào-chế-su' Đại-học-Đường Montpellier

Chính tay bào-chế-su' chế toa rất kỹ lưỡng

Thuốc rất đủ — Thuốc rất mới — Thuốc rất tinh khiết

TIẾP ĐAI VUI VẺ, MAU MẠN

Có thể sống được tới

1.000 năm không chết

## Hoàng-đế với thuật trảng sinh bất-tử

TRUYỀN rằng, sau một thời-kỳ phóng - lãng khá lâu, trước sức mạnh của truy-lạc, Hoàng-đế vẫn sống trong không-khoảng, cả vật-chất lẫn tinh thần.

Nhờ cuộc hạnh - ngộ Quảng-thành-Tử, một nhân-vật siêu-phàm xuất-thế, trọn đời ăn-dật, ở tận thâm-sơn cùng cốc, nên giác ngộ được lẽ sinh-tử, lại học tâm-truyền được thuật tu-dưỡng, rồi từ đây trở đi, Hoàng-đế khổ công đoán luyện, trải qua nhiều năm tháng, mới khôi phục được sức khỏe như xưa, mới được tận hưởng tất cả mọi lạc-thú tinh-thần.

Cứ như sách Đạo-kinh chép lại, thời Quảng-thành-Tử vốn là một vị chân nhân, một nhà tu-tiên đắc đạo, một nhà thần-học đã phát triển được tất cả mọi huyền-bí của tam-muội cảnh-giới (nói theo học-thuyết nhà Phật) đã thực hiện một cách triệt-đề được tất cả mọi cái linh-năng của bát-thức (nói theo học-thuyết nhà tâm linh) hơn nữa đã vận dụng được, cổ thủ được tất cả những sức mạnh, do ba cái: *tinh-lực, khí-lực, thần-lực* mà phát ra.

Như người con trước mặt người cha, một người học trò trước mặt thầy giáo, bằng thái-độ nghiêm-trang tha thiết, Quảng-Tiên ông : đã khuyên nhủ Hoàng-đế :

— Nhà ngươi muốn được khỏe mạnh ư ? Ngay lúc này trở đi, chẳng nên làm việc gì quấy, để hao-kiệt đến tinh-khí, chẳng nên lao lực, lao tâm để thần-hình phải nhọc mệt.

— Nhà ngươi muốn được sống lâu ư ? Thời từ nay trở đi, chẳng nên lo nghĩ gì hết, hãy liệng hết nó đi, chẳng nên chầy chột gì hết, hãy dứt tuyệt nó đi...

— Vô giao nhĩ-tinh, vô-lao nhĩ-hình, vô tư lự, vô-vinh khã dĩ trường sinh. (Đọc sách *Đông-phương đại đồng học án* của Lưu-nhân-Hàng).

Tại được nghe những lời khuyên nhủ, quý báu hơn vàng ngọc, Hoàng-Đế, có lẽ cảm-giác thấy, những lời dẫn-dụ ấy, đã giải trướng chỗ ngứa của căn bệnh mình ; thế rồi Hoàng-đế chỉ biết khấn đầu lay tạ, tuân theo lời dạy, ngày đêm lại hết sức tập-luyện theo phương - pháp đã truyền, không bao lâu, cả cơ - thể lẫn tinh-thần, hoàn toàn đều đổi mới, sống một cuộc đời mới, với một sức khỏe mới.

Thế là Hoàng-đế, một phần - từ truy-lạc của đời thái-cổ, đã được cái may mắn, được Quảng-tiên ông thôi-miễn chữa hết bệnh mình một cách gián-tiếp, bằng thuật tu-dưỡng.

Những thuật đáng quý ấy, tuy sơ-lược, nhưng vẫn thấy rất - rắc chép rõ trong sách *Nội-kinh*.

Trong khi chú - thích sách *Tổ-văn* ; ông Mã-nguyên-Đài có nhắc lại rằng : « Môn học tu-dưỡng, căn cứ theo lẽ âm-dương, lại điều hòa theo với thuật-số... »

Cứ như ông, thuật số bao-trùm rất rộng, như phép hô-hấp, phép ăn kiêu (tức là ăn ma) phép vệ-sinh theo bốn mùa, phép bảo-dưỡng âm-dương, để âm luôn luôn được bình và dương luôn luôn được bình phép điều-hòa lẽ thất tổn bát ích phép dưỡng thần để được sống lâu; cùng với phép vệ-sinh về âm thực và *khôi-cư*.

Thuật tu - dưỡng, mà Quảng-thành-Tử đã truyền cho Hoàng-đế, có thể có mỹ-quả, sống được tới một nghìn năm. Đó là theo như

«MAI» N° 98 — TRANG 9

Kỳ-Bá tuy là bầy tôi của Hoàng-đế, mà Hoàng-đế luôn luôn không có mắc cỡ, chất vấn hoài những nghĩa lý khó của khoa thuốc. Tuy là người dưới quyền mà Hoàng-đế

vẫn quý trọng thờ làm thầy mình như Quảng-thành-Tử.

Có nhiều khi, Hoàng - đế hỏi những nghĩa mắc mớ quá buộc Kỳ-Bá phải thần-phục trí thông-minh, có một của Hoàng-đế, óc tuy nghĩ miệng tuy trả lời, mà chân tay vẫn không quên cái lễ độ « cúi đầu lay » để tỏ ý thần phục người hỏi mình hỏi những nghĩa đáng hỏi cần phải hỏi và nên hỏi.



HOÀNG-ĐẾ

À, nhờ có chất-vấn như thế, mà sách *Nội-kinh* ghi chép được nhiều nghĩa tinh-vi. Nếu tôi xét không lầm, các sách thuốc chép theo thể tài vấn đáp, trước nhất có *Nội-kinh* mà cũng chỉ có sách *Nội-kinh* người hỏi thực đã biết cách mà hỏi, cả đến người trả lời cũng lại biết cách mà trả lời !

Cũng may cho Hoàng-đế, đã học tâm-truyền được phép tu luyện của Quảng-thành-Tử, ở bên lại được có



Một bức thư  
Biênhoa, le 9 Mai 1939  
Cùng ông chủ Dépôt KIM-TIẾN Saigon  
Kính ông,

Xin ông làm ơn gửi gắp theo cách lãnh hóa giao ngân cho tôi 12 ve SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH hiện SANH MẠNG của nhà thuốc NAM-KINH ông cần thận đừng gởi lộn thứ thuốc khác, vì tôi chỉ ưa có thứ thuốc hiệu đó mà thôi, tôi ngày xưa bệnh hoạn liên miên, ốm đi gió muốn bay nhờ dùng có mấy ve SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH mà nay tôi mập mạnh đồ da thắm thịt, làm việc không biết mệt. bách bộ không mỏi, nên tôi thích dùng nó pha rượu mỗi bữa cơm uống vài ly và để đãi thân bằng cố hữu, ăn dịp gởi luôn một lổ đầu SANH-MẠNG dặng để dành trong nhà.

Có bán khắp nơi, mỗi ve 0p.60

XIN NÀI CHO ĐƯỢC

LƯƠNG-HỮU-DU

lớp chữ  
BIENHOA

### SÂM NHUNG BỒ HUYẾT TINH

Hiệu « SANH-MẠNG » của nhà thuốc

NAM - KINH ĐẠI DƯỢC HÀNG

214-216, rue des Marins — Téléphone : 30.333 — CHOLON

Saigon bán tại Dépôt KIM-TIẾN 191-193 rue Frère Louis

**Phụ-nữ cần biết :** Bà phủ Nguyễn - thanh - Văn có một phương thuốc gia truyền trị bệnh bạch-dái, tử-cung, đau hư huyết gây ốm, xanh xao thật linh nghiệm. Những bà, cô nào lỡ mang bệnh ấy mà đã chạy đủ thầy tây, nam, uống nhiều thứ thuốc mà không dứt tuyệt nên hỏi mua nơi cô

**MARIE**

ở số 420 đường Paul Blanchy  
Tandinh — Saigon

Mỗi tễ gồm có 2 thứ thuốc uống, giá 3p.20. (Uống dặng nhiều ngày). Ở xa mua bằng cách lãnh hóa giao ngân.

người (tôi muốn chỉ ông Kỳ-Bá) giản, thô - sơ, lại học được phép luôn luôn giảng-giải cho nghe về tập luyện như Hoàng-đế thời làm những cách thức để « sống » theo gì mà không khỏe mạnh, không lẽ âm - dương và « hòa » với trường thọ ?

thuật số, đem nghĩa lý khoa thuốc để chứng minh, thuật tu dưỡng để chúng minh, thuật tu dưỡng có quan hệ có mỹ-quả có giá-trị, là một thuật có thực.

Hoàng-đế được sống lâu là nhờ thế.

Với tuổi ấy (240 tuổi) đời xưa thật không có lạ gì mà cũng không có hiếm gì, ngay đời nay khắp cả thế-giới, cũng còn có nhiều người sống tới một hai trăm tuổi !

Ấy là đời kim-tiền, đời vật chất còn được thế, hưởng chỉ là đời thái cổ các cụ đã được một tâm-hồn chất-phát, sống một đời đơn-

— Còn bảo rằng, cái học thuật của Hoàng-đế, chỉ là say đắm mê theo thuyết trảng sinh bất tử... *Sống mãi không chết làm gì có của quý ấy ?*

— Theo tôi, tôi cũng biểu đồng tình đi, nhưng tôi lại riêng nghĩ rằng : Đời người ta lấy 100 năm làm giới hạn, thọ nhiều lắm chỉ được « bách-tuế » là cùng ! Nếu ngoài giới hạn 100 năm ấy, ai có « cách » gì, có thể tự mình kéo dài được tuổi thọ, dầu thêm được, 5,7 năm, hay 2, 3 tháng, hay cùng lắm là 8, 9 ngày đi nữa, thời kỳ không chết được.

Hiểu một cách « mới mẻ » như thế, thời Hoàng-đế sống được tới 240 tuổi, chính là ông vua trước nhất, đã học được thuật trảng sinh.

Thuật trảng sinh bất tử là thuật có thiệt, mà có lẽ chỉ « có » trong cái nghĩa mới có ở trên. Đời sau, chỉ vì hiểu có mỗi một bề mặt của thuật ấy, bởi không xét kỹ, nên ngộ nhận là phải.

Ở thượng cổ thiên chân luận (thiên đầu của sách *Tổ văn*) chép rằng : « Vua Hoàng-đế sau khi đắc đạo rồi thì bay lên trời. »

Nguyên văn chỉ có bốn chữ «Thánh nhi dăng thiên» : Thánh nghĩa là đạo đã thành rồi ; dăng thiên nghĩa là lên Trời — Mấy người tín - đồ Đạo - giáo, thấy bốn chữ thánh nhi dăng thiên, vội hiểu ngay rằng Hoàng-đế sau khi đã tu luyện thành, mình nhẹ mà bay lên trời. Tôi thì tôi không có tin như thế, tôi chỉ xác tín rằng, nhờ có tập luyện, Hoàng-đế ra có thể thọ được tới 240 tuổi, chứ còn bay lên trời, huyền hoặc lắm. Nghĩa là hai chữ dăng thiên, tức như nghĩa châu trời của ta, tiếng xung hô, dành riêng cho những bậc quyền quý.

Bị ảnh hưởng giác ngộ của Quảng - thành - Tử, về tinh - thần giới, cũng như về vật - chất - giới, Hoàng-đế hoàn toàn hơn người ở chỗ có được sức về tinh-thần mới. Tinh-thần ấy nó là trọng-trung của sinh-lý, của khí-hóa, nói rõ trong sách *Nội-kinh*;

VŨ-TR

COI CHỪNG:

Nếu: **ĐẦU BỊ SỎI** là v:1  
**TÓC RỤNG, CÓ GÀO, CHỐC, CHÍ, TRỨNG TÓC**  
mà không lo săn sóc!

Hãy hỏi các hiệu buôn

và nơi đại-lý là:

**PHARMACIE DU PORT**

Bên ga xe điện Chợ-củ Saigon

mua LOTION N.T. giá 1p.20 hay LOTION ANTIGRATTE giá 1p.00 về dùng thấy công hiệu không sai!

### Thay đổi cả số mạng con người

Các thứ bói Dịch, bói Sám-ký, các số Tử-vi, số Hà-lạc, các phép coi tay, coi tướng, các phép Triết lý, phép chiêm-tinh có thể nói rõ ràng số mạng người ta xấu tốt hay dở thế nào. Nhưng phép tu luyện mẫu nhiệm của ĐỨC NANG THẦN PHÁP có thể cải đổi được hẳn số mạng cho đang xấu hóa nên tốt, và cho người ta biết hết bí ẩn của đời để cải tạo lại đời mình. Vậy muốn hưởng mọi điều hạnh phúc, muốn lập sự nghiệp, công danh, vợ con, muốn giải quyết mọi nỗi khổ tâm về tình ái, sanh tử, tai nạn, cuộc đời mình sẽ đi tới đâu. Xin mau mau gọi tên, tuổi, chữ ký, hoặc ngày sáo tháng để về lấy phép tu luyện ĐỨC NANG THẦN PHÁP lấy bảo vật hộ thân và sách tu luyện. Vậy các những phép thần học, thôi miên-miêu, thần giao cách cảm.

Chú ý:— Bảo vật hộ thân (talisman) và sách tu luyện còn ít thôi, nên gọi ngay về lấy kéo mắt cơ hội. Gửi mandat 1p.20 hoặc 20 cò 6 xu về cho

**M. Trán-đức-Năng** n° 92, Boulevard Carreau -- HANOI



### ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, để cho các văn-phòng, ưa nhận dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

**F. VAN-VOVAN**

146, rue Colonel Boudonnet  
SAIGON -- Têl: 21.475



CÁCH ĐIỀU-TRỊ  
THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM  
để chữa

**BỆNH GIANG-MAI**  
bằng thuốc bánh  
**SIGMARGYL**

Thuốc SIGMARGYL trác có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tí vị, thuốc này là một thứ thuốc trác hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại

LABORATOIRE CHIMIOTHERAPIQUE  
ở 2, Place du Théâtre Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các  
hàng bán-chế tây ở thuốc-địa.

### Bằng cơ đáng tin

HUÊ LIÊU LINH ĐƠN SỐ 01 là một kiện tướng trừ tuyệt nọc bịnh phong-tính đã vang danh là Vua Thuốc Lậu.

LỤC SỨC HỒI SANH HOÀN SỐ 13, TÔI GÀ SỐ 29 cấp cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, chó, gà vịt. Nông-gia diên-chủ nhiệt liệt hoan nghinh cho đến cố R. Père Piquet (cha tây) ở Phan-rang, cố Ignatio Thích ở Saigon đều viết thư khuyến khích ngợi khen.

THANH HUYẾT ĐIỀU KINH HOÀN, bà đầm Fabry Clairet ở Namvong viết thư khen tặng.

Mới phát minh ra thuốc RÊT SỐ 30 chế toàn chất thuốc An-nam, nhai không đắng, đốt không cháy, ấy là không có pha trộn quinine sai phép, chặn cứ rét dứt liền, trị rét rừng hay độc đặc.

Thuốc TIÊU TÍCH TRỤC ĐÀM HOÀN SỐ 33 trị tiêu thực, nhuận trường, trục đàm độc thấy ghê, trừ bụng lớn, đầy da, tích khối, trường đàm, huyết, đi rừng chọi nước thiệt đại tài.

Sự công hiệu bao giờ cũng hay hơn lời quảng-cáo, ông Tham-Thiên-Đường Haiphong đã viết trong Bồ-Phê-Lộ-Thuyết-Minh-Thư giới-thiệu mấy món thuốc này là hay chắc chắn.

N H A **ĐÌNH-THÀNH-SONG**  
THUỐC 112, rue d'Espagne Saigon (sáng lập năm 1925)

Chi nhánh tại Namvong: hiệu XIÊU BAO rue Paul Beau (Chợ-mới) và có trữ bán khắp nơi.

CHIRURGIEN - DENTISTE

**+ Phan-văn-Nguồn +**

96, RUE LACRANDIÈRE -- SAIGON

(Sau chợ mới gần trường Lê-bà-Cang)

Tốt nghiệp trường đại học nha-y ở thành Lyon  
Cựu phụ-tá đường-duyên Edouard Herriot ở Lyon  
(Ancien assistant à la clinique de stomatologie à l'hôpital E. Herriot de Lyon)

Chuyên trị } Các chứng bịnh răng, trồng răng.  
Sửa hàm răng xấu trở nên đẹp.  
Làm răng theo cách nhà chế tạo.  
Jacket (cách Huê-ký: Emaillage)

Có máy vô-tuyến-điện « RADIOGRAPHIE »

Sớm mai: từ 7 giờ tới 12 giờ — Chiều: từ 2 giờ rưỡi tới 7 giờ

Không!  
Tôi Không  
Thế ăn được!!



Đến bữa ăn mà

ngài không ăn được, nghĩa là trong mình ngài không được giỏi, hoặc tại ngài làm việc quá sức.

Đã làm việc quá sức mà ăn không được ngon dễ lấy lại sức, thì lần lần ngài sẽ tiêu tụy gây mòn, trên đường đời không thể cạnh tranh phần đầu gì nữa.

Ngài hãy uống CỬU-LONG-HOÀN, một thứ thuốc đứng trên tất cả thuốc bổ ở Viễn-đông. CỬU-LONG-HOÀN vào trong thân thể ngài chừng 15 phút đã làm cho ngài khoẻ khoắn vui vẻ. Huyết mạch vận động mau, bao nhiêu cái lao, cái mệt, cái xấu trong máu và bao nhiêu cái bẩn thân ngự ngấm trong mình ngài đều bị đuổi sạch ra ngoài.

Rồi ngài thấy liền ngài muốn ăn, muốn ngủ. Sức lực nhờ đó mà được tăng gia.

Cái hay của CỬU-LONG-HOÀN là ở chỗ đó, ngài chớ nên trì hoãn hãy dùng thử một hoàn xem.

**Cửu-Long-Hoàn**

của nhà thuốc

**VÔ ĐÌNH-DÂN**

323, rue des Marins -- Cholon

118, rue d'Espagne -- Saigon

4, rue Ohier -- P. Penh

8, rue des Cantonnaires -- Hanoi

# MARX VĂN - CHƯƠNG

## cách làm việc, thị hiếu, óc phán đoán của Marx

KIỀU-THANH-QUẾ

NGƯỜI ta đã nói đến Marx chính-trị, Marx kinh-tế mà ít ai thêm nói đến Marx văn-chương.

Người ta chỉ biết Marx với quyển « Tư - bản - luận » quyển « Tuyên ngôn của đảng Cộng - sản » mà ít ai biết Marx với quyển « Văn-học và Nghệ-thuật » của JEAN FRÉVILLE (1)

Những tư tưởng, ý kiến của văn-chương của Marx, rải rác trong các sách ông ta biên tập thì nhiều, hoạn ngộ và lý thú lắm.

Nhưng phạm-vi bài này không phải nói đến những chi - tiết ấy.

Chúng tôi chỉ muốn lược thuật lại một vài kiến - văn thân thập được về thị - hiếu, óc phán đoán văn - chương và cách làm việc của Marx thôi.

### Thị - hiếu và óc phán đoán văn-chương của Marx

Marx thuở nhỏ thích đọc sách và làm thơ lắm.

Tháng Décembre 1836, ba tháng sau khi vào trường đại - học Bâ-linh (Berlin), Marx gợi cho Jeanny Von Westphalen - người tình của mới có trong vụ nghĩ hè (1836) ở Trèves - 3 tập thơ.

Năm sau, lối tháng Février Mars 1837, Marx trù-tác một tập thơ nữa gợi cho cha, để kỷ-niệm lễ thọ 55 tuổi của cha.

Ít lâu sau, Marx được 19 tuổi, lại chán cái thú làm thơ và trở lại công kích thơ mình thậm tệ, trong bức thư gửi cho cha, ông Henri Marx đề ngày 10 Nov. 1837.

Ba tập thơ đầu của Marx hiện nay đã thất lạc mất. Chỉ còn tập năm 1837 là « viện Marx-Engels Lénine » còn giữ. Theo sự khảo cứu, người ta biết : tập này có một ít bài của 3 tập thơ đầu.

Tập làm thơ thì bỏ. Nhưng tập đọc sách về sau vẫn không chừa.

Marx đọc sách ghê gớm lắm. Theo Paul Lafargue, thì ông ta đọc một hơi đến ba bốn quyển sách lận Marx cũng như Darwin thích đọc tiểu thuyết lắm - nhất là những tiểu-thuyết của thế kỷ 18 và quyển « Tom Jones » của Fielding (2)

Rất nhiều nhà tiểu-thuyết được Marx thích đọc như : Paul de Kock Charles Lever (3), A. Dumas père và Walter Scott., Marx coi quyển « Old Mortality » của Scott như một tác phẩm vĩ đại. Marx thích những tiểu thuyết trào phúng của Paul de Kock và Ch. Lever, những tiểu thuyết lý kỳ của A. Dumas père.

Marx mỗi năm đọc Eschyle lại một lần và thuộc lòng Henri Heine và Goethe, Shakespeare và Balzac. Trong những câu chuyện văn-chương thuật cho hai đứa con là Jenny và Laura, Marx thường có dịp đọc những trang dài của quyển « Divine comédie » của Balzac và những sen trong kịch của Shakespeare.

Theo P. Lafargue, Marx ra đời tuy biết làm thơ, nhưng vẫn đọc các tác phẩm của những thi-sĩ trên thế giới.

Trong văn-giới Pháp, ngoài Balzac, Marx còn thích Diderot với quyển « Neveu de Rameau ». Theo Mehring (4), Marx cho quyển này là một tác-phẩm duy nhất. Sự thiên-cảm này của Marx kéo dài trên tất cả nền văn học Pháp thế kỷ 18.

Ngoài những nhà văn thân yêu trong văn học giới Pháp, Marx ghét nhất Chateaubriand, với những lối trữ tình lãng mạn than hão, khốc hoải của ông ta.

Marx thấu đáo nền văn học Đức bằng cách đi sâu vào thời đại trung cổ. Với bọn mới, Marx biết Goethe Heine ; nhưng ghét Schiller - tên giặc nghệ thuật, chuộng duy-tâm - tự thuở nhỏ. Marx nhạo báng Richard Wagner kịch-liệt lắm kể từ khi rời bỏ nước Đức, Marx không để ý đến văn chương nước Đức nữa.

Từ khi Marx sang Luân - đôn (Londres), Marx bắt đầu thích văn học Anh. Và Shakespeare được Marx và gia quyến sùng mộ cũng kể từ đó. Ngoài mấy nhà tiểu thuyết thân yêu, Marx còn để ý đến 2 thi hào của nước Anh : Byron và Shelley. Những đối với mỗi người, Marx có óc phán đoán riêng. Marx viết : « Sự phân biệt chạnh-thức giữa Byron và Shelley là ở chỗ này, những người hiểu cả hai và yêu cả hai coi như một hạnh phúc mà thấy Byron chết vào năm 36 tuổi, bởi vì và sẽ trở nên tên buộc-goa phân-động nếu và sống thêm lâu nữa ; họ trái lại sẽ tiếc hận Shelley sao có chết năm 29 tuổi, bởi chàng hoàn toàn cách-mạng và không chừng sẽ mãi mãi thuộc đội tiên-phong của chủ-nghĩa xã-hội. »

Trong sự phán đoán văn-nghệ, Marx không khi nào để óc đang-phái dự phần vào. Cứ trông việc ông đối với Shakespeare, W. Scott thì biết. Tuy nhiên, Marx cũng không để óc « duy mỹ thuần túy » nó làm tối mắt mình.

Coi thế, dù biết Marx là người một ý chỉ lắm.

### Cách làm việc của Marx

Marx không cho phép ai đặt tay vào giấy tờ, sách vở của ông hết - đầu làm công việc sắp sửa cũng vậy. Vì trong cái hỗn độn của ông, ông thấy dễ tìm sách tra cứu hơn trong cái thứ tự của một bàn tay lạ.

Giữa một câu chuyện với khách, đôi khi Marx dừng lại dạng chỉ trong quyển sách một đoạn văn hay một con số ông vừa trưng ra.

Người ta nói ông chỉ là một với phòng văn ông. Đúng vậy ! Sách vở giấy tờ của ông khác nào tứ-chi của ông.

Trong cách sắp sách, ông không chú trọng về cỡ sách : những cỡ in-quarto, in-octavo v. v. đều sắp lộn xộn ông chỉ sắp đặt theo thể-loại thôi.

Các sách của ông dụng-cụ của ông trong lúc làm việc, chứ không phải những đồ vật chưng bày sang trọng. Ông nói : « Đó là bọn nô-lệ của tôi, chúng phải phụng sự tôi theo ý tôi muốn » - ông hành hạ

sách ông, không kể gì đến cái bìa, cái đẹp, chữ tốt. Ngoài lẽ những trang sách, ông gạch, ông làm dấu chỉ chít. Điều nên để ý là ông ít khi « nốt-tê » lắm : thỉnh thoảng một dấu hỏi (?) một dấu nước mắt nhỏ (!), để ghi một đoạn tác-giả nói lố hay lập luận sai lạc. Đoạn nào ông thích, ông gạch làm dấu, để về sau dễ tìm lại được. Ông rất hay đọc lại những sách đã đọc qua hay những đoạn hay đã đọc qua, để ngáy lại ngày ghi sâu nó vào óc. Và thuở nhỏ - theo lời Hegel - ông hay học thuộc lòng thơ ca lắm.

Marx học..., viết và nghĩ một bằng cách đọc sách. Thật vậy, khi nào một mối quá, ông đọc tiểu-thuyết để giải trí, chứ không khi nào phí mất thời-giờ bằng cách dạo mát hay đi chơi không.

Đến đây, chúng tôi lại liên-tưởng đến nhà bác học Cuvier. Ông ta cũng là một tay làm việc ghê gớm như Marx. Ông có có đặt trong Bảo-tàng-viện Paris (Muséum de Paris) mà ông là người chánh-quyền coi sóc, nhiều phòng văn chỉ để cho mỗi một mình ông dùng thôi. Mỗi văn phòng dành riêng cho một loại học riêng biệt và có đủ cả sách vở báo chí cần ích. Khi nào đã làm việc một ở phòng A, thì ông sang phòng B tiếp tục làm việc như thường ; vì theo ông, đối loại khảo cứu là một cách ngợi ngợi của người biết quí thời giờ.

Marx khác Cuvier họa không có tiền để lập nhiều phòng văn như Cuvier.

Marx học vấn đề nào cũng đạt đến chỗ tốt nghĩa. Ông kiên nhẫn tìm hiểu tất cả nguyên-tố của hành động và phân động đối chọi nhau biệt-lập hẳn mỗi nguyên-tố ra mà phân tách, học hỏi về lịch trình tiến hóa của nó. Và ngay trong sự vật ông tìm đến nguyên-thủy của nó do theo sự phát triển và những động vọng (empercussions) xa xôi của nó. Ông không khi nào dìm một hiện tượng bằng nó, mà bằng nơi căn-cứ của nó mà bằng một giới khác khứa một hoạt động viên miên của nó, bởi chân vì ông muốn diễn tả tất cả sanh lực của giới ấy với tất cả những hành - động và phản động biến chuyển trên đường đổi thế không ngừng của nó.

Bọn nhà văn của « trường Flaubert » và « trường Goncourt » bằng than phiền về nỗi khó khăn trong công việc diễn tả sự thật đó là một cách để họ tự bưng bít lên ; chứ chứ so sự khó khăn của họ với của Marx thì có nghĩa gì đây ! Công việc văn chương của họ là một thứ thơ đối với Marx. Phải có một năng lực tinh thần dồi dào như Marx mới mong thấu đáo sự thật và một nghệ-thuật siêu trần mới mong diễn tả nó minh mại được.

Không khi nào Marx bằng lòng việc làm của mình. Mãi mãi ông sửa chữa câu này câu kia. Tâm lý của Marx là của nhà thần-họa trong truyện « le chef d'oeuvre inconnu » của Balzac. Nhà thần - họa của Balzac luôn luôn sửa chữa tấm tranh mình để rồi cuộc tạo nó thành

một đồng màu kỳ-dị (une masse informe de couleurs), mua cười cho Zola. (Về câu chuyện này Emile Zola kiêu ngạo Balzac dữ lắm). Thế mà nhà thần họa vẫn cho đồng màu kỳ-dị ấy là hiện thân của sự thật hoàn toàn.

Marx làm với một lương-năng cực đoan. Không hề khi nào ông dẫn một điển tích hay kể một con số mà chẳng dựa trên những tài liệu chắc chắn ông không hề khi nào muốn biết nông nổi bao giờ. Ông luôn luôn tìm đến nguồn cội của tri-thức vì đầu phải trăm ngàn khó nhọc. Ông có gan từ nhà chạy đến thư viện British Museum của nước Anh để tra cứu một việc nhỏ nhất.

Các kẻ nghịch của Marx đều thâm phục sự quảng-kiến đa - văn của ông - không những về một mặt, mà trên tất cả các khoa kinh-tế, chánh-trị, văn-chương, lịch-sử, triết-học v.v...

Tập tành muốn tìm tòi đến tột lý bất Marx thường đọc những ngọn bút vô danh. Trong « tư bản luận », ta thấy ông dẫn những tư tưởng của nhiều văn-sĩ không tên tuổi. Thì Marx làm thế, làm tưởng Marx muốn phô trương sự biết của mình. Thì Marx nói : « Tôi làm công việc ngay thẳng của lịch sử, tôi dành cho mỗi người cái gì đáng của va. » (« J'exerce la justice historique, j'accorde à chacun à chacun ce qui lui revient »). Marx coi như một bổn phận cái việc kể tên những vô danh đã viết được những câu đúng như.

Trong tài kê cứu, trứ tác của Marx, ta biết : ông đọc rành tất cả các thứ chữ Âu - châu và viết được rành ba : Đức-văn, Pháp-văn và Anh-văn. Ông viết mà làm ngạc nhiên cả đến những người am hiểu những thứ tiếng ấy. « Một thứ tiếng ngoại-quốc là một lợi - khi trong việc chiến đấu với sự sống », Marx thường hay nói.

Đến mỗi 50, Marx bắt đầu học Nga - văn, cái thứ tiếng không có một quan-hệ ngữ-nguyên (rapport

étymologique) với các thứ tiếng Âu-châu, thế mà Marx thông hiểu trong vòng 6 tháng và đọc xuôi rọt các văn-phẩm của Pouchkine (5) Gogol (6), Chettedrine (7) v.v...

Ngoài những tác-phẩm về kinh-tế chánh-trị của mình, Marx có sưu tập biên chép những đoạn văn hay như của Shakespeare và của nhà phê-bình William Cobbett nước Anh.

Ngoài mấy tập thơ đã kể, Marx còn hứa viết hứa viết cho con gái một bi-kịch, nhưng ông chết trước khi làm vừa lòng con gái.

Marx có dự - tính viết một bản luận-lý (une logique) và một bản sử triết - học (une histoire de la philosophie).

Phải để Marx sống trăm tuổi mới có thể thực hành xong những dự-tính văn-học của mình mới có thể cung cho đời kho văn-liệu tàng trữ trong bộ óc văn-minh của ông t.

K.T.Q.

(1) Xem « La Littérature et l'art sur Karl Marx et F. Engels » của Jean Fréville de éditions sociales internationales Paris ấn hành.

(2) FIELDING HENRI (1707 - 1754) - Tiểu-thuyết-gia là - chán nước Anh, tác giả nhiều tiểu-thuyết hài kịch hữu danh. « Tom Jones » của ông, xuất bản năm 1749, nổi tiếng lắm.

(3) LEVER CHARLES (1806 - 1872) - Nhà tiểu-thuyết trào-phúng nước Anh.

(4) Tác-giả quyển « Karl Marx »

(5) POUCHKINE Alexandre (1799 1837) thi-sĩ Nga, tác-giả nhiều tập thơ giải-tác và những tập truyện ngắn giá - trị Doubrowky, Boris Godounov v.v.

(6) GOGOL Nicolas (1809 - 1852) Văn-sĩ tả chán Nga tác-giả « Anes Mortes » và hài kịch « Le Revisiteur ».

(7) CHTCHÉDRINE biệt hiệu của Saltykov (1826-1889). --- Một ngọn bút danh thép, kẻ nghịch cho chế-độ nông-nô, của giai-cấp thợ-lai và phú-háo.

### ĐỜI VĂN MINH VẬT CHẤT

#### PHẢI VUI VỀ TRẺ TRUNG



Đời văn-minh vật-chất, vui về trẻ trung là một điều kiện tối cần. Như là người lao tâm, lao lực, phải bồi bổ sức khoẻ luôn luôn. Muốn được như vậy cần phải trường phục bằng một thứ thuốc bổ chắc chắn như thuốc CAO-THIÊN-MÔN của nhà thuốc ÔNG TIỀN. Thuốc CAO-THIÊN-MÔN nhờ sự chế tạo hoàn hảo, nhờ giá trị đặc biệt của nó và sự trông nom cẩn thận trong việc bào chế, là một thứ thuốc bổ kiến hiệu hơn hết. Chẽ ra bằng một vị thuốc hết sức bổ kieu là THIÊN-MÔN sanh nơi xứ mình thường ở các bờ biển núi non, rất khó kiếm vì nó mọc có mùa. CAO-THIÊN có tài chú trị quả quyết : lao tòn (ho lâu năm), tình khi khó khan, nhưc mỗi, đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu, ít ngủ, cùng đàn bà đau máu, huyết hư, kinh kỳ trở sứt rất công hiệu. Đàn ông, đàn bà, già cả nhỏ lớn đều dùng được.

### CAO THIÊN MÔN

Mỗi ve 1p.50 . . . . (Uống dạng 5, 10 ngày)

Có bán khắp các chi-cuộc và đại-lý nhà thuốc ÔNG TIỀN  
Saigon : 228, d'Espagne, Cholon : 59, Bd. Tổng-đốc-Phuong,  
Dakao : 187, rue Albert 1er, Phnompenh : 57, rue Ang-duong

PEINTURES  
HUILES  
VERNIS

G E C K O

CAM ĐOAN TỐT HƠN CÁC THỨ SƠN KHÁC

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ TẠI  
Etablissements KABE  
125, rue Lagrandière - Saigon  
Téléphone : 21.880

## «MAI» N° 98 — 18 AOÛT 1939 — TRANG 12

# TÌNH và TỬ

CỬA VIỆT-CHÂU

Trại giang hồ

**D**ẼM nay mưa nhiều và trời hơi lạnh. Trong thư-trại tôi ngồi yên tĩnh lắng nghe tiếng mưa rơi ngoài thềm gạch. Tôi có cảm-giác đó là những giọt Thời-gian, nó sẽ đưa ta vào khắc lậu canh tàn, vào u-hoài dĩ-vãng...

Tôi chợt nhớ đến người bạn giang-hồ xa vắng đã từ lâu. Người bạn ấy khi ra đi cũng vào một đêm mùa xuân như đêm xuân này, và trời cũng âm-ỉ để thành-thốt rơi những giọt ngân lạnh lẽo. Đêm hôm ấy tôi muốn như người xưa «bể liên» đưa nhau, nhưng gốc thủy-dương ở lầu Hoàng-Hạc chỉ là một viễn-ảnh mơ-hồ, quanh tôi có chẳng là những tàn xoài cao cả thô-sơ. Tuy nhiên tôi cũng cố lựa mấy điệu lâm-cầm chơn-cầm tiễn đưa bằng-hữu giang-hồ; tôi còn phân phát nhớ một đoạn:

Bạn đã đi rồi! tôi nhớ mong...  
Trời xa, xa cách mấy muôn trùng  
Cũng như tôi, bạn trên đường thế  
Tôi đứng bên lề, bạn ruổi dong.

va :  
...Chiều nào bạn nhớ con tao-ngô :  
—hò hẹn gì đâu giữa bước Trần?  
Tôi vốn bình sinh yêu bạn tác,  
Cũng như yêu dấu một tình-nhân...

Khách giang-hồ đã đi rồi! Tình nhân của tôi đã cùng tôi ly - biệt mùa xuân năm trước!

Mưa rơi!  
Mưa vẫn rơi.

Những người giang hồ trong khi phách, giang-hồ của các tao - nhân thường ca-tụng, những người ấy thường chiêm cã một cõi trời tình cảm trong tâm hồn ta. Nhưng, sự thực có được như lý - tưởng bao giờ? Người giang-hồ đâu có được hoàn-toàn sống trong cõi mộng thơ như ta hằng viễn - vọng, ước cầu. Bạn tôi chỉ là một kẻ thất chí trên đường trần, một người lạc lối giữa muôn con đường ngang dọc của nhơn-gian hiem-hốc. Một chủ-nghĩa luôn luôn ám ảnh mình, người khách giang hồ ấy đã bao lần ra vào gian-khổ, tàn toan; thân Yên-Mạng đã từng phen mang lưới bắt tới cát dẫu, mà nghiến trái có lẽ còn dài trong vũ-trụ, nên chỉ người ấy vẫn sống để đeo đẳng với duyên trần.

Giờ đây, một thân lữ thứ, vạn mối u - hoài, người ấy vẫn đi, đi mãi, và vẫn hi-vọng một ảnh tương lai hết sức mơ hồ.

Chủ-nghĩa vẫn còn. Nhưng nhuệ khí chắc hẳn đã suy tàn, mà thân xu thì đã ít nhiều què kiệt đau thương.

Tôi can chép lại đây vài lời của bạn tôi trong một bức thơ của một chồng thơ cũ:

«Bạn hỏi! Tôi đã thấy thẹn lòng khi nghe bạn nhắc đến tên tôi với bốn chữ «tráng-sĩ giang-hồ» bước giang - hồ của tôi âu cũng giống như bước giang-hồ của thạch-sàng trên xô bếp, hay con chim hít-cô bay liệng giữa khu vườn... Sao tôi không thể là Christophe Colomb trên chiếc cù - thuyền xô bướm ra trùng - dương sóng cả mây cao? Sao tôi không thể là Yên-kinh-Kha qua sông Dịch để chẳng bao giờ về nữa?

Tôi còn dám ước mong gì nữa! Chán lần dậm-đạp qua những quảng đường ngăn ngủi của giang-sơn Cổ-việt đáng thương hại này, tôi sẽ còn hạnh-ngộ những chi chi?»

— Sao bạn không thể nhận mình là khách giang-hồ, bạn hỏi? Tôi nghĩ rằng bạn cứ giang-hồ trong «MAI» N° 98

tâm tưởng, lưu lạc trong linh hồn cũng được vậy chứ sao?

Ái ép buộc khách giang-hồ phải có một hy-sanh hùng dũng tựa Kinh-Kha, mà thử hỏi ai là Yên-công-Tử đời nay để đưa thoi vàng cho bạn ném làm vui, mỗ gan thiên-ly-mã cho bạn nâng chén quỳnh nhấp cạn, — đã ai chờ...?

Thế mà bạn cũng đã phí bao nhiêu huyết hân rồi, để mưu cầu giải-thoát cho một niềm chung siêu-việt!

Nhưng nay, nhờ người khách giang-hồ tri-kỷ ấy mà tôi đã am-trường được ít nhiều tâm-sự của tất cả bao nhiêu người đã đeo mang cái huy-hiệu xinh tươi khả kinh kia.

Họ chỉ là những người có tâm-chi mà không may mắn gặp được thời-cơ để hành-động, hay họ đã hành-động mà không kết quả như chờ mong.

Bây giờ, họ chỉ lang thang như một linh hồn vô thừa-nhận. Tuy thế ta phải nhìn họ như nhìn một cái gì cao khiết, siêu-phàm!

(Hỡi những kẻ vô-tâm, đừng vội lớn lối tự xưng là khách giang-hồ! Hãy tự xét mình một chút...)

Người trai trẻ giang-hồ của tôi

bây giờ, những chiều đông, âm-đạm, ngồi tựa gối trong quán trọ bên đường, hay những trưa hè oi-ả đứng cheo leo bên góc núi, rừng thông — có cảm thương chẳng chỉ là một cuộc tình-duyên nhỏ nhắn nào đã thoáng qua và vô ý vương vào anh chốc lát.

Cũng trong xấp thơ từ anh gửi cho tôi, tôi thấy có mấy câu tình-cảm sau này:

..Nhưng một chiều sương đã mai ẩn Xuân lâu nước-nở tiếng đương cầm Chạnh lòng có-lữ đừng chơn lại.

Trông ánh mây vương ngọn ăi-tàn.  
..Ngậm-ngùi trong phút giây yên lặng.

Tưởng lại người xa vẫn nhớ ai,  
Chinh khách hồn theo mây gió nhẹ nhàng Về ôm ấp mộng bạn phương trời..

Đọc những vần ấy tôi biết lòng anh vẫn sống. Phải khi đường đời luân lạc an ủi lòng còn chỉ hơn là chút hương nồng của mùi vị ái-ân.

Mưa rơi!..

Mưa vẫn rơi bên ngoài, đục-dã lòng hoài hữu của tôi thêm ngao ngán.

Hỡi những người trai giang hồ mà tôi hằng yêu kính! Đêm nay mưa lạnh, canh tàn bạn có được đôi phút ử mình bên nệm ấm chăn êm mà say về trong mộng đẹp giai-nhân hay vẫn — như suốt đời — dậm mình trên một bến cát xa khơi mù mịt?

Mưa dầm mà sao bên ngoài đường lại có tiếng bước chơn đi. Phải chăng người kia cũng là một khách giang-hồ có lữ? V. C.

## Tiếng dân kêu

Mục này chuyên đăng những tiếng kêu ca, những sự bất bình, những dân nguyện có ý nghĩa công ích, xin các nhà cầm quyền hãy lưu ý, không được coi là sự thường — M —

### Chung quanh trường sơ-học Tân-châu (Châudôc)

**K**HÍ tôi viết bài này, cha mẹ học - sinh trường Tân-châu cũng còn dìm lại cái thất bại của con cháu họ trong kỳ thi sơ học mới rồi với cặp mắt quen quen, vì đối với họ, bình như sự thì rớt luôn luôn 2, 3 lần là một chuyện thường tình, không đáng chú trọng đến. Có nhiều học trò học đến 2, 3 năm lớp nhứt, nhưng vẫn rớt (học được lâu như thế là vì không có tên trong sổ). Ví dụ như năm nay, số thí sinh có hơn 30 mà chỉ đậu có 3, nhứt là 3 người đậu này lại có đến 2 người

học 2 năm lớp nhứt. Nếu nói tại học trò dở thì không đúng lắm, nhưng ta có thể tin rằng tại sự bé trẻ và, không cần mẫn của thầy gây nên, chuyện ấy có lẽ cha mẹ học-sinh không còn lạ gì nữa, nhưng số dĩ họ không muốn nói ra là vì, với thời gian, họ đã quen đi.

Điều tôi muốn nói đây là gần 30 học trò thì rớt ấy, trong kỳ nhập trường tới đây làm sao có đủ chỗ học vì còn bao nhiêu học sinh lớp nhì lên. Không lẽ trên 50 học trò phải chen nhau trong một cái lớp chỉ vừa đủ không khí cho chừng 30 học trò thôi. Hỡi thử, những học trò ấy, nếu có tiền thì đi chỗ khác học được, còn không đủ tiền đi học xa thì sẽ làm gì nếu không trở về với khoanh đất cày, với bộn chán trâu vô giáo dục, và biết đâu trong những học - sinh phải xếp sách vở ấy lại chẳng có người sẽ có thiên tư tài trí đáng trau dồi. Thành thử trình độ học thức của học-sinh lớp nhứt Tân-châu càng ngày càng kém sút đi.

Như chiếc mề dai hai mặt, người ta khéo che đậy những sự «không hết lòng với chức nghiệp» ấy bằng những cái hào nháng bề ngoài như những «cuộc lễ lớn để lấy tiền giúp học - sinh nghèo», những «cuộc phát phẩm thường» chẳng hạn, nhưng dẫu sao những cái danh từ kêu to ấy không che đậy được một cái bề trái buồn cười dẫu.

Người ta tránh việc có ích là dạy dỗ học trò cho cần mẫn để cuối năm nó có thể thi đậu sơ-học và được đi học thêm, mà người ta làm những việc có thể tạm gọi là không cần thiết lắm.

Một sự cải cách hoàn toàn mà bây giờ biết bao nhiêu người vẫn hằng mong. W.L.

## CHỊ EM BẠN GÁI

lở ra mắc phải những chứng bệnh rất khó chịu

## BẠCH ĐÁI, ĐAU TỬ CUNG

nên phòng ngừa những lời quảng cáo nói bậy rằng một trăm bệnh cũng dùng một thứ thuốc là hết, kéo tiền mất tật còn. Mỗi một biến chứng, mỗi một thứ bệnh phải có một thứ thuốc riêng mới chữa mau hết được tận gốc mà thôi.

Theo lịch trị thí nghiệm trên ba đời gia truyền nghiên cứu, y-học-sĩ Lý-văn-Trương chủ nhà thuốc có danh tiếng:

## BẢO-NAM-ĐƯỜNG

238, RUE D'ESPAGNE - SAIGON

đả bào chế được nhiều môn thuốc rất hay. Nhứt là đối với CHỊ EM BẠN GÁI, ông đã có công rất lớn, chế ra 6 thứ thuốc Phụ khoa cứu khổ hoàn trị tuyệt tận gốc 6 chứng bệnh sau đây hết sức mau lẹ. Hằng vạn, hằng triệu BẠN GÁI đã khen ngợi là thuốc THÁNH BẢO NAM, 100 người dùng công hiệu cả 100.

1' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 1 giá 1p.20 chữa những người huyết bạch ra nhiều, để lâu ra hăm, có mục, ngứa, đau trắng dạ dưới, và lâu nữa, ra mủ máu, kinh nguyệt không đều, dầy dứa 7, 8 ngày....

2' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 2 giá 1p.30 chữa những người sanh dễ trắc trở, hư thai, động trầy tử cung, vết thương sanh ung độc, ra mủ máu, lâu nữa ăn tới ổ trứng... rất mau lành,

3' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 3 giá 1p.30 chữa những người bị sang độc do người đàn ông bệnh truyền sang, đại và tiểu tiện bón gắt, có mủ (mủ này hôi tanh hết sức) các bạn chớ có lầm tưởng là huyết bạch, sau đau trắng dạ dưới, âm hộ, lưng và háng, lâu nữa tử cung mọc NHÁNH, kinh nguyệt dầy dứa và không đều, có khi sanh ra Bãng huyết nữa, hết sức mau lành tận gốc bệnh này.

4' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 4 giá 1p.00 chuyên trị những bà có thai mà rủi bị sang độc hay đau tử cung bất cứ vì nguyên nhân gì... thiệt công hiệu như thần...

5' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 5 giá 1p.30 chữa các bà sa tử cung, hoặc lỗi hẳn tử cung ra ngoài âm hộ hết sức linh nghiệm.

6' PHỤ KHOA CỨU KHỔ HOÀN số 6 giá 1p.20 chữa hết Huyết Bạch và phòng ngừa bệnh đau tử cung, làm cho tử cung ấm tốt, mau bề thai nghén.

Nota. — Trong mỗi hộp có 2 thứ thuốc uống, (một thứ uống sớm mai, một thứ uống chiều tối) có toa chỉ dẫn hết sức cần thận, cách dùng điều cũ. Lại có tặng không thứ thuốc bơm rửa, có chỉ cách bơm rửa dễ dàng. Thuốc trừ bán sỉ bán lẻ và

GỬI LÃNH HÓA GIAO NGÂN NƠI TỔNG ĐẠI-LÝ:

Dépôt **KIM-TIẾN** Saigon

191-193, rue Frères Louis - Saigon — Téléphone : 21.486 và ở Dépôt KIM-TIẾN annexe, 51-53 rue de l'Eglise à Giadinh (ngang chợ, gần ga xe điện Bà chiểu)

Cần thêm đại-lý, xin thương lượng nơi dépôt KIM-TIẾN

### Thuốc Tiêu Phong Giải Độc Hoàn

Trừ tuyệt bệnh phong-độc nhập vào máu biến sanh ra như là nổi mưng ngứa ngăm ngoài da có dề, hoặc là mề dai u nhọt, ghẻ chốc, hoặc máu độc lưu hành sưng da, sưng thịt, hoặc nhứt mồi gân cốt, hoặc tê rần tay chơn, đau tức ngang lưng, đau rang nơi ngực, hoặc nóng nảy bôn uất, nhức đầu dả dưới và bị kiết.

Các chứng nói trên đây đều do máu phong mà ra, chỉ dùng thuốc TIÊU PHONG GIẢI ĐỘC HOÀN này của Bảo-Nam-Đường là hết bệnh mau lẹ. Dám cam đoan, trăm phần linh nghiệm.

Người lớn trẻ em đều dùng được và đàn bà có thai dùng mỗi ngày đường đại tiêu dễ dàng.

Mỗi ve gia : 0p.40 uống nhiều ngày

Cántho có bán tại số 32, rue de la Prairie; Dakao : Bazar Mỹ-long 146-148 Boulevard Albert 1er.

### Cần kíp

Ngõ cùng quý bà, quý cô :

Vì thấy 6 thứ Phụ-khoa-cứu-khổ-hoàn và Tiêu-phong giải-độc-hoàn với các môn thuốc của Bảo-Nam-Đường bán hết sức enay, cho nên có người vì chút lợi riêng đã quên mối hại lớn cho đồng-bào quốc-dân, chính là một người đã được gán gửi bốn đường trong ít lâu, cho nên đã phổng theo cách bào chế của bốn đường, cũng nói rằng có chế được 4 thứ thuốc đau tử-cung, dậm tự xưng là có gia-truyền nghiên cứu để lừa gạt quý bà, quý cô. Vậy xin quý bà, quý cô nhớ nhìn kỹ hiệu Bảo-Nam-Đường mới khỏi lầm thứ giả mạo không thể tốt bằng, không thể sánh kịp.

Nota. — Thuốc ho VẠN-LINH của Bảo-Nam-Đường trị các chứng ho lâu, ho lao, ho tòn, ho ra máu, ho khan, ho có đàm hay vô cùng, không thuốc nào bì kịp.

37, rue Colonel Grimaud - Saigon  
Téléphone : 21.424

— 18 AOUT 1939 — TRANG 14



# VỤ THUẬN - TÂN

cũng những đồ dùng cần thiết càng ngày càng thiếu hụt nên sự sống vừa nhục nhã vừa khổ khổ trăm bề, thật là tình hình hết sức nguy ngập vậy.

Nước Anh là một đại-cường-quốc xưa nay vẫn chiếm một địa-vị ưu thắng bậc nhất ở Viễn-dông chưa hề có một nước nào dám xúc phạm thể mà nay bỗng bị Nhật choi cho một võ vừa nhục nhã cực điểm vừa thiệt hại lớn lao như thế, tự nhiên Anh hết sức tức giận. Ban đầu Anh hăm dọa trừng phạt về kinh tế là một cách báo phục mà dư-luận thế-giới tin rằng Nhật sẽ kiêng sợ. Song ngoài hẳn ý liệu của người ta, Nhật thách đố và cũng hăm dọa trả đũa Anh. Sau chánh-phủ Anh xét lại, thấy sự trừng phạt về kinh-tế có chỗ bất-lợi cho mình, nên phải bỏ cái ý ấy. Kế đó Anh Pháp mở hội nghị quân-sự ở Tân-gia-ba (Singapore) và Ấn-độ, tuy bề ngoài nói mưu việc phòng thủ các lãnh thổ của hai đế quốc Anh Pháp ở Viễn-dông, song kỳ thiệt bề trong rất trọng-thị vụ Thiên-tân và có bàn đến việc dùng võ lực để đối phó với Nhật-bổn, ít lắm là dùng hải-quân mà thị-uy để yểm bách đảo quốc Phù-tang. Nhưng sau có lẽ thấy thời cuộc Âu-châu nghiêm-trọng, chưa phải là lúc có thể khai chiến với Nhật nên các tướng lãnh Pháp cũng buộc lòng bỏ qua luôn cái ý nghĩ ấy nữa. Đến đây tự biết không nên sanh sự với Nhật là vì việc nhà của mình bên Âu-châu đương rối ben, Anh mới buộc lòng xuống nước, dùng chánh sách mềm mỏng mà đối-phó yêu cầu Nhật cùng mình mở cuộc đàm phán để giải-quyết ôn-hòa. Sau mấy lần cự nự « cầu cao » đến thượng tuần tháng 7, Nhật mới chịu cùng Anh mở cuộc đàm phán tại Đông-kinh. Trước hết Đại-sứ Anh là Robert Craigie và Ngoại-tướng Nhật là Hữu - Điền hội-thương với nhau để hoạch-định cái chương-trình đàm-phán và lập nên bản hiệp-định sơ-bộ. Ban đầu Anh kêu chấp rằng chỉ thảo luận những vấn đề rắc rối của địa-phương Thiên-tân mà thôi, song Nhật lại nhất định yêu-sách phải thảo luận cả những vấn đề lớn lao quan-trọng trong cái chánh-sách chung của Anh ở Viễn-dông, hai bên cứ dằng co với nhau nên cuộc hội-thương sơ-bộ ấy lòng dòng đến mấy tuần lễ. Thay thế bọn tướng-lãnh Nhật bên gia-khẩu cuộc phong tỏa tô-giới Anh thêm nghiêm nhặt gắt gao, và gây nên phong trào bài Anh ở Hoa-bắc, Nhật-bổn hết sức đồng-bộ để yểm-bách Anh mau mau nhượng-bộ, vô-khả-nại-hà, Anh phải buộc lòng thối-nhượng và đến bữa 22-7 thì Đại-sứ Anh cùng Ngoại-tướng Nhật đã lập xong bản hiệp-định sơ-bộ rất vừa lòng chánh-phủ Đông-kinh.

Theo hiệp-định ấy, đại để Anh thừa nhận quân Nhật đã chinh-phục và làm chủ được một phần nước Tàu, Anh lại hứa không làm một việc gì có thể trở ngại đến sự an toàn và công-cuộc hành binh của quân Nhật, không làm một việc gì để giúp sức hoặc thuận lợi cho công cuộc kháng chiến của quân Tàu, vân vân...

Đến bữa 24-7, nguyên-văn bản hiệp-định ấy công bố ra, cả thế-giới đều hết sức lấy làm kinh-ngạc, vì không ngờ Anh nhượng-bộ cho Nhật một cách quá lỗ như thế.

Bởi miệng thủ-tướng Chamberlain và ngoại-tướng Halifax, trước kia chánh-phủ Anh đã bao lần tuyên-bố lập đi lập lại rằng Anh quyết không thừa nhận cái tình trạng do võ-lực gây nên ở nước

Tàu, và nhất là quyết không thay đổi cái chánh-sách truyền-thống của mình ở Viễn-dông.

Thế mà nay Anh lại làm trái hẳn: Anh thừa nhận cái tình-trạng mới do cuộc xâm-lược của Nhật gây nên, lại còn hứa không làm việc gì trở ngại sự an toàn và công cuộc hành-binh của quân Nhật, không làm việc gì giúp sức hoặc thuận-lợi cho công-cuộc kháng-chiến của quân Tàu, như thế là Anh thay đổi chánh-sách của mình ở Viễn-dông một cách triệt-đề hoàn-toàn, chớ còn gì nữa?

Thấy thế, trừ những tờ báo chủ-trương sự « lượng-giải để mua chuộc hòa-bình » của Anh, Pháp tán-đồng hồi-hộ sự thối-nhượng quá lỗ của chánh-phủ Anh, và toàn-thế báo-giới Đức-Y cao rao rằng Anh thất bại, khuất-phục trước mặt Nhật-bổn, dư luận của các nước trong thế-giới đều một mực công-kích Anh kịch-liệt.

Nhật là dân Tàu phân-hận tới cực-diểm, cho rằng Anh nuốt hết những lời hứa, quên hết những nghĩa-vụ đối với Tàu, đành hy-sanh nước bạn để cho vừa lòng Nhật-bổn, hầu mua lấy sự-cầm-an.

QUẾ-SƠN

(Còn một kỳ)

## TÌNH HÌNH

### các mặt trận

THEO một nguồn tin gần đây, chiều bữa 7 Aout, ở phía Bắc tỉnh Hồ - nam quân đội Tàu tiến tới đánh miền Tĩnh-Ninh-phố ở phía Tây Bắc Lê - son. Sáng hôm 8 Aout, lại có một đội quân Tàu khác tiến tới miền Thượng-thị-diểm. Hai toán quân này đã hiệp nhau khắc phục được trọn dãy Lê-son và lấy được rất nhiều khi-giới. Hôm 8 Aout ở phía Bắc tỉnh Hà-nam quân đội Tàu chia ra nhiều đội tiến tới công kích. Có một đội đi quanh ngã sau thành Lạc-dương, và ngã trước, cũng đã tới miền phụ-cận Nhạc - dương. Hiện nay quân đội hai bên đường kịch chiến ở thành phố ấy.

Vừa rồi, lại có hai đội quân Mãn-châu do Tôn-Phurong, và Đào-hỷ-Lai cầm đầu, cả thảy hơn 7, 8 trăm người phân chánh, trở lại kịch chiến với quân Nhật tại miền nam Điều-từ-San khi đã giết chết 50 lính Nhật, và đoạt được một mớ binh-khí. Hai đội quân này đã liên lạc với đội quân Tàu rồi.

Theo một cái tin ở Thượng-hải của sở Trung-ương thông tin cho hay rằng những trận giao chiến giữa các đội lính du-kích Tàu và quân đội Nhật ở Thượng-hải mỗi ngày càng mở rộng. Các đội quân du kích Tàu đánh đồn tới Thượng hải và vừa rồi quân hai bên đã kịch chiến ở Zikawell và ở Chenju trên con đường sắt từ Thượng-hải đi Nam-kinh.

Chánh-phủ trung ương Tàu đã nhất định tổ chức sự liên lạc mật thiết giữa nhà đương cuộc trung ương với các đội quân du kích. Và sẽ thi hành một phương pháp làm cho các đội quân người Tàu do Nhật tổ chức trở lại chống Nhật. Một phương pháp làm rối cho Nhật không thể tin vào quân Tàu, và phải lo giữ mình luôn luôn.

# TƯỚNG - GIỚI - THẠCH

minh. Hay sẽ đem Phổ-Nghi vào Bắc-bình lập lại một nước Đại-Thanh dưới quyền bảo-hộ.

Sự ngang tàng, hung bạo của Nhật-bổn, đã được người Tàu trả lại một cách hẳn hoi. Nghĩa là người Tàu, không hề nhịn nhục mãi vì ở bên láng giềng có một người mạnh cứ ăn hiếp mãi. Tất cả nước đều đứng dậy hô lớn lên quyết đuổi người Nhật ra khỏi nội địa Trung-quốc. Cuộc kháng chiến oanh liệt sau sáu tháng ở Thượng-hải, Trương-tự-Trung đã bỏ mình vì nước, Lý-tôn-Nhơn, Bạch-sùng-Hy, đã thắng trận ở Đài-nhi-trang, hai việc làm đã chứng tỏ rằng người Tàu sẵn lòng đem máu thịt của mình để giữ lấy nền tự chủ vĩnh viễn.



Tướng-giới-Thạch và Mao-trạch-Đông

Ban đầu, Nhật tưởng uy hiếp Tàu một cách dễ dàng, và phải quân nhơn hăm he nuốt sống Tàu một cách mau chóng, không ngờ, gây nên cuộc chiến-tranh hơn hai năm nay, Nhật đã huy động hơn một triệu hải, lục, không-quân, và đem hết kinh-tế trong nước sung vào việc xâm chiếm Tàu. Kể ra Nhật đã giảm bớt lực lượng rất nhiều, nay tiến thoái lưỡng nan, những thị trấn chiếm được đem quân nhơn Nhật chỉ giữ được chung quanh thị trấn ấy, nếu có đi ra ngoài, sợ quân du-kích đánh úp bất thình lình, và trấn áp được nhơn tâm của người Tàu không phải là một việc dễ. Liệu rồi Nhật có đủ quân lính để phòng giữ những chỗ đã chiếm được, và thực hành được chương trình không xâm lược hay không?

Chính thủ-tướng Cận-Vệ, đã nhận thấy, cái nguy cơ đó, nên tuy quân Nhật thắng trận luôn, nhưng vẫn kiếm hết cách vận động giảng hòa với Tưởng-giới-Thạch. Trái lại, Tưởng-ủy-viên-trưởng đã có một chương trình kháng chiến đến kỳ cùng.

Thấy tình thế ngày càng nghiêm trọng, thủ-tướng Cận-Vệ, nhường chỗ cho nội-các Binh-Chiến của phái quân nhu để theo đônđi phương pháp mới, đối phó với nước Tàu. Ngày nay, tuy Tưởng-giới-Thạch lui vào nội-địa, cố thủ lấy mấy tỉnh ở phía tây, lo tích trữ lương thực, khí-giới để kéo dài cuộc kháng chiến. Đồng thời lại được toàn quốc đều ủng hộ, một lòng tin cậy giúp đỡ chánh-phủ Tưởng-giới-Thạch. Một ngày không xa, lúc mà Nhật thấy nguồn sanh sản của mình đã khô khan, lúc mà đám quân nhơn đã ngã lòng, thối chí. Phần thắng lợi phải là của người Tàu. T.X.

# LƯƠNG NGHI BỔ THẬN

Lê-huy-Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận, Bại-thận: đau lưng, mắt mờ, ù tai, nhức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sanh ra Mộng-tinh, Di-tinh, Hoạt-tinh, Liệt-dương... Hoặc những người vì 11 thủ dâm! mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng-tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong-tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sanh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng 11 Lương nghi bổ thận 11 số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cổ tinh, khôi bại thận, khôi di-tinh, khôi mộng-tinh, khôi hoạt-tinh, khôi liệt-dương chắc chắn như vậy, dám cam đoan.

Lương nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận 11 hay nhất ở xứ này! Mỗi hộp giá 1p.00.

## Đàn bà bắt điều kinh

### Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC SỐ 80 GIÁ 1p.50. — Các bà có bệnh Bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT SỐ 21 GIÁ 1p.00. — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt... dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00 kinh hành đúng hẹn, da đỏ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn và làm cho người tăng thêm vẻ đẹp.

## Thanh-niên Cứu khổ hoàn

### Trị tận gốc các bệnh Lậu

Một thứ thuốc Lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thấy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta đã có bán từ xưa tới nay ở xứ này. Thuốc này có đặt tinh chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có biến những chứng gì nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai... đều dùng Thanh-Niên Cứu Khổ Hoàn số 70 giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, dứt tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh-Niên Cứu Khổ Hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng rồi thì sẽ biết sự công hiệu là dường nào.

# VAN NANG LINH BỔ

Lê-huy-Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người lớn, trẻ con. Dùng thuốc này thần hình hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe... Các cụ già, bà lão dùng thuốc này khỏi bệnh ho sẽ đem, da đỏ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà dùng thuốc này, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục.

Những người làm việc bằng tinh thần hay sức khỏe nhiều quá: trong người mệt nhọc, chân nản... dùng thuốc này làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn. Mỗi hộp giá 1p.00.

## Bệnh Bạch Đái

### Thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

Bệnh Khí-hư (bạch-đái) rất nguy hiểm cho phụ-nữ. Người có bệnh khí-hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giấy, có cặn, ra khí-hư hoặc vàng, hoặc trắng, kinh nguyệt bất điều, người ốm yếu... dùng Đạn Căn Khí-Hư âm số 37 giá 1p.00 và Tào Nhập Khí Hư Trùng số 38 giá 0p.50 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh Khí-hư (bạch-đái) tốt cho đường sinh dục về sau.

## Lọc mau sát trùng

### Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai

Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện trong đục bất thường có vẩn (Filament), ướt qui đầu, đồ qui đầu, buồn ngứa trong ống tiểu tiện thật trong người mỗi mệt, rụng tóc, mù mắt, ù tai, đau lưng... dùng Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 kèm với Bồ Ngủ Tạng số 22 giá 1p.00 khỏi hết các bệnh kể trên, tuyệt nọc các bệnh phong-tinh, người thêm sức khỏe, không bao giờ trở lại.

# Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

N° 19 Bd. GIALONG -:- N° 19 HANOI

Tổng phát hành ở Nam-hý

Tổng phát hành ở Cao-miên

XUÂN-NGA

HUYNH-TRI

181, Bd de la Somme--Saigon

15, rue Ohier--Phnompenh

Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Lào, Cao-miên đều có đại-lý.

Ở Saigon bán tại Xuân-Nga Bd la Somme; Bạch-Loan và nơi

# Dépôt KIM-TIẾN Saigon

191-193, rue Frères Louis -:- Saigon — Téléphone : 21.486

Dakao bán tại Đứ-Thắng và Mỹ-Long 146-148 Bd Albert 1er, Giadinh bán nhiều nhất tại KIM-TIẾN annexe 51-53 rue de l'Eglise (gần ga xe lửa ngang chợ Bà-chiếu).

MỘT NGƯỜI KY-QUÁI TRONG  
HÔI PHÁP-VIỆT GIAO-BÌNH

BACH-XI  
TIÊN-SANH

Lịch Sử  
KỶ-SỰ  
CỦA  
ĐẦU-TIẾP

(TIẾP THEO SỐ BÁO NGÀY 11-8-39)

XXI. Gặp vua Hàm-Nghi, nhảy lên ghế quân-sự

Một hôm Đoàn-chí-Tuân tiên - sanh đương lo đánh lui thì sau lưng bỗng nghe tiếng chiêng inh ỏi, tiếng quân lính reo hò. Ba quan đều kinh khủng tưởng có quân địch chặn đánh đang sau. Song Đoàn tiên - sanh bấm tay lăm nhăm một mình rồi truyền ông gọi cho tướng-sĩ biết đó là quan Khâm-sai của Triều đình. Thật vậy Tôn-thất-Thuyết đã phò vua Hàm-Nghi chạy ra Thanh-lăng (gần Tân-Áp) và lấy quyền phụ-chánh thân-thần tâu với ngài xin cử Đê-Trực về nước Tiên-sinh là người mà ông đã từng nghe tiếng. Tiên-sinh được chỉ, lại được gặp Lê-Trực trong lòng vui vẻ vô cùng. Sau mấy câu chuyện hàn-huyên với bạn đồng-minh, Tiên-sinh cúi đầu lưỡng lự một hồi rồi ghé tai Đê-Trực nói thầm gì đó... Chắc hẳn ông nói:

« Quân Pháp bây giờ quyết theo bắt ông cho được, nếu cứ rần rộ rút binh về núi theo vua, tức là gọi địch chạy theo để cho chúng biết chỗ nhà vua ẩn núp, nên phải cho đại-binh kéo ra ngả Hoàng-sơn để quân địch tưởng ông đã ra bắc mà chạy theo đuổi, bấy giờ ông sẽ lặng lẽ trở lên Thanh-lăng xin vào hệ-kiến đức thiếu-quân. »

Nếu không phải ông có nói với Lê-Trực như thế, thì sao sau đó các tướng-sĩ của ông rần-rần rộ-rộ kéo về phía bắc, còn ông một mình với Đê-Trực thì theo phía mặt trời lặn lui thủ về tây, không xe không lỏng, không trống không cờ, không gì ráo?

Tuy vậy chó tướng tinh ông dễ dãi! Lúc lên đến sơn-trại của vua Hàm - Nghi, ông không chịu theo Lê-Trực mà vào ngay, còn đòi cho được Tôn-thất-Thuyết Tướng-công thân hành ra rước, ông mới chịu vào! Tôn-thất tướng - công phải chỉnh-dốn y-quan ra tận cửa đem ông vào ra mắt vua Hàm-Nghi.

Làm vậy cho trọn sự thể đó thôi chứ vua Hàm-Nghi đương độ ấu-xung, bao nhiêu quyền binh đều ở trong tay Tướng - công nắm giữ. Tướng-công biết Tiên - sinh học -

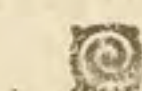
thức anh-bác, võ-ngệ cao cường, lại tinh-thông thiên-văn địa lý, số-học, bốc-pháp, đủ tư-cách làm một ông Gia-cát-Lăng thứ-hai, nên liền tôn Tiên-sinh lên chức quân - sự. Tiên-sinh biết mình sẽ chẳng giúp gì được cho Nguyễn-triều, nên vẫn một mực từ chối, chỉ muốn tâu, với nhà vua một câu vãn - mạng... Song nghĩ trong lúc người ta còn chán chứa hy vọng, mình không nên đem sự buồn rầu chán nản mà đem vào lòng họ, nên nề lời quan Phụ-chánh của triều đình, Tiên-sinh phải nhận lấy ghế quân sự.

Tôn-thất-Thuyết cả mừng tâu xin đặt yến để đãi Tiên-sinh. Trong làng Thanh-lăng sẵn có đào - kếp, nên ông Thuyết gọi đến hát vài chầu để mừng giáng-sơn còn để người tuần kiệt. Xả-tắc còn lắm kẻ khuông-phò. Ông Thuyết lại có hảo ý giao các bài hát cho Tiên - sinh soạn. Còn truyền tụng lại một bài:

« Trên trời, dưới đất, giữa là ta  
« Cúi chẳng thẹn, ngửa cùng chẳng hổ (1)  
« Hảo tâm nhân, Hoàng-thiên bất phụ (2)  
« Tầm lòng son gội tổ mặt trời hồng  
« Rõ - ràng hai chữ « Hiếu - Trung »

« Gương thân - tử (3) quyết treo trong nhà nước.  
« Đứng-dĩnh túi kinh - luân thao lược  
« Mở quách ra mà tế thế yên dân  
« Kéo Ngàn-hà rửa sạch bụi trần (4)  
« Cho bốn biển non xanh soi nước biếc,  
« Nhứt phiến trungcan huyền nhứt nguyệt, » (5)  
« Thiên thu chính khí tác sơn hà » (6)  
« Chén Đào-Viên (7) ta sẽ rót cùng ta  
« Nguyễn sanh-tử, từ - sanh không biến-đổi.  
« Ngoài ngàn dặm vô long-cầu rong-ruổi (8)  
« Trong một nhà vua chúa anh em

Khi-phách to lớn như thế, Tiên-sinh vua trọng-dụng là phải. Còn các đồng-chí của Tiên-sinh? Bọn hiệp-khách này sau khi vãng mạng lệnh của Tiên-sinh mà dữ cho quân Pháp ra khỏi địa-hạt Quảng-bình, dọc theo dải Hoàng-sơn họ đã rút ngấm quân về Thanh-lăng để nhận mỗi người một chức của Triều đình lớn nhỏ tùy theo tài năng và công-cán. Người người đều hăm hở một lòng trung-quân vị-quốc để tỏ ra xứng đáng kẻ tay chân cũ của họ Đoàn.



XXII

Vua tôi tán-loạn

Bỗng sự rủi ro đầu đưa đến, gặp vua Hàm-Nghi chưa được bao ngày Đoàn Tiên sinh vì chưa quen chịu sơn-lam chướng-khi, đã đổ ra đau thương-hàn. Trước khi nằm xuống giường bệnh, Tiên-sinh đã ân cần dặn Tôn-thất-Thuyết:

« Trong lúc tôi chưa được mạnh Tướng-công nên lấy lượng khoan-hồng mà đãi tướng-sĩ, nếu để ai oán-thán tất có sự phản trắc xảy ra ».

Tiên-sinh vừa dặn được bấy nhiêu lời, cơn rét đã đến. Tôn-thất Tướng-công đành phải lui ra. Ngài càng buồn rầu mà thấy bệnh tình của Tiên-sinh mỗi ngày một thêm trầm trọng. Tiên-sinh nằm mê-mán trên giường như người chết rồi! Bỗng một hôm Tiên-sinh chợt tỉnh dậy, thì ôi thôi sơn trại nào đâu. Vua chúa nào đâu? Sao mình lại nằm trong túp lều tranh nhà ai? Đến những người bạn đã cùng Tiên sinh nhấp chén rượu thề hôm nọ ở bờ sông Linh cũng mất dấu Nguyễn-thanh - Trương, Trạng - Xiêu và ông Lạch. Bên mình chỉ còn Nguyễn-Thấu, Lê-Trực, Mai-Tập và Nguyễn-hàm-Trực cùng một vài tông giả nữa mà thôi. Nồng nỗi gì đâu? Tiên-sinh đã chán biết rồi. Số là trong lúc Tiên-sinh lâm bệnh, mọi việc trong sơn-trại đều bị bế trệ, Tôn-thất-Thuyết lấy làm bức đã sẵn, lại có tên đội Ngộ-phạm phải quân-lệnh, nên không còn nhớ đến lời dặn của Đoàn Tiên-sinh nữa, ông thẳng tay trừng trị người có lỗi bằng mấy chục cùn. Ngộ bên lên về báo Tây lên vậy lấy sơn-trại trong lúc chưa kịp phòng bị. Trước chớp gươm mưa đạn của quân địch, quân ta lần ra chết như rạ. Nguyễn-Thấu lãnh trì, vác Tiên-sinh đặt vào giữa đám vô danh anh-hùng ấy đã hiến thân cho nước, để được rãnh tay mà hộ-giá đi nơi khác. Nhưng vô-hiệu! Nhà vua đã bị bắt, quan Tướng người Hoàng-phái đã chạy trốn, mấy người bạn đồng-minh của Đoàn-chí-Tuân Tiên-sanh cũng bỏ chạy một đoạn dài, chờ cho quân Pháp rút về rồi mới trở lại Sơn-trại để tìm Tiên-sanh. Cái tòa nhà lá hôm nào còn hợp mặt cả trào-dòng lúc đó đã thành một đống tro tàn. Nhưng may thay, giữa đám xương vùi ra đá, máu đọng thành son, người ta còn nghe hơi thở của nhà đại-chí-sĩ họ Đoàn.

« Tuồng danh hư lợi vật xá thêm ? (9)  
« Quyết dễ tiếng anh hùng trong vũ-trụ  
« Thân bách - niên mà danh vãn-cổ  
« Hãy còn bia sách-sử đời-đời sau  
« Tiên thiên hạ chi ưu nhi ưu  
« Hậu thiên hạ chi lạc nhi lạc (10)  
« Chỉ làm trai dân trước mà mình sau. (11)  
« Xuân-đài vui-vẻ cùng nhau.



TẠI SAO ?

Qui ngài cần hỏi đến

SECURITAS?

LÀ VÌ ...

Mỗi năm chỉ đóng một số tiền rất ít SÉCURITAS sẽ giao cho qui ngài một tờ giao kèo giúp đỡ và bảo trợ để giải-quyết giùm khi qui ngài hữu sự.

1. — TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ HỘ

hoặc thuộc về gia-tộc, kế nghiệp, bất động sản, đất, ruộng, sở, khản đất, cho vay có thể chun (úp bộ) nợ, tiền thế chun, kỷ hạn, điều đình bớt nợ v.v...

2. — TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ THƯƠNG-MẠI

hội hè, ban thương-nghiệp, tư-bồn, đặt đơn từ và thơ tín, tổ tụng, tính sổ sách, thầu dôi nợ nần, bảo hiểm, điều đình và hiệp nghị thanh toán, phá sản, thu xếp với các chủ nợ v.v...

3. — TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ MẶT CAI TRỊ

VÀ TỔ TỤNG

làm giấy tờ, quốc-tịch, xem và chỉ cách nhập tịch, đơn từ, đặt giấy tờ để vận-dộng mọi việc, đấu giá, tờ tá, giấy quyền miêng (licences) thuế, sanh ý, thương-chánh, đơn thừa kiện đơn tố cáo, những việc trọng yếu hay là bí mật vãn, vãn...

VÀ TẤT CẢ CÁC VIỆC KHÁC

tại Saigon hay ở Lục-tỉnh

Hỏi thăm khôi trả tiền — Xin viết thư hay mời đến hỏi chúng tôi.

SÉCURITAS

CÔNG - TY BẢO - TRỢ TƯ - PHÁP

46 bis, rue Lagrandière Saigon - Téléphone : 21.906

Thay mặt ở Cao-miên :

Xin do : 14, rue de Badens - PNCMPENH

Nhà thời-miên VU-TRANG

Chữ-nhiệm tuần báo « Y-HỌC-TÂN-THANH »

87, Avenue de la Marne - Cholon

— Xin giới-thiệu nhà thời-miên VU-TRANG lịch-lang của M. Vũ-Thượng-Chi (danh-y Bác-ký) đã trên 10 năm, chuyên môn nghiên cứu Đông-y, sở trường nhất về THỜI-MIÊN, NHÂN-ĐIỆN. Năm 1934 đã diễn-thuyết và thực nghiệm Thời-miên tại hội Trí-Tri (Hanoi). Trên năm 5, 6 năm nay, đã đào luyện được rất nhiều bạn trẻ giỏi thời-miên. Trong khoảng 1 ngày đã thực nghiệm được, 1 tháng đã trị hết nhiều bệnh rất nặng, thuốc chưa không hết.

— Giá tiền chữa mỗi lần 2p.00. Bệnh nhẹ, 1 lần hết. Bệnh nặng 3 lần. Bệnh đau lâu, nhận chữa đặt bàn, từ 30p. đến 300p., khỏi phải uống thuốc.

— Lãnh dạy học thuốc, phổ-thông 3 năm, chuyên môn 5 năm, theo phương pháp « rất mới » đã kinh nghiệm nhiều của danh-y Vũ-Thượng-Chi.

Ở xa, viết thư hỏi, nhờ bỏ thêm 9 xu để trả lời.

Quân Pháp bắt được vua Hàm-Nghi thì mừng quýnh, đầu biết giữa đám thầy ma kia, còn sống sót một người con trời sanh ra, có đủ mưu thần chước quỷ? Chính nhờ chỗ hở của người Pháp mà bọn cách-mạng mới gặp Tiên-sanh. Đê-Trực công lấy tiên-sanh chui tuốt vào rừng, đem về nhà một người bộ hạ trung-thành ở Tuyết-sơn để phục quốc. May nhờ gặp được một thầy mọi, trị bệnh ngã nước có phép ngoại-khoa rất mau, nên chẳng bao lâu tiên-sanh đã lành mạnh hẳn.

Nghĩ mình sống sót, thương bạn chết non, Đoàn tiên-sanh quyết tìm lên khóc thành một khúc bi ca nào nùng ai oán:

« Vua tôi tán loạn nước tan thành  
« Suối máu anh hùng đổ núi xanh  
« Năm giữa thấy ma, thần sống sót,  
« Kiếp này không khéo kiếp dư-sanh!

Song dư - sanh đâu được? Từ đây tiên-sanh lại càng hoạt động hơn trước, vì trải qua một bước thất bại, Tiên-sinh lại thêm được một bài học nên người!

(Còn tiếp)

1) Có câu Hán - văn : « Phũ bất qui ư địa, Nguyệt bất qui ư thiên » nghĩa là cùn xuống không có chi thế, giữa đám xương vùi ra đá, máu đọng thành son, người ta còn nghe hơi thở của nhà đại-chí-sĩ họ Đoàn.

2) Sách Minh-tâm có câu: Hoàng không thẹn với Trời.

3) Theo lời ông em Đoàn tiên-sanh thì câu này là: « Danh chẳng thêm, lợi chẳng thêm » ai biết bài này cũng đọc câu ấy như thế. Song nếu « danh chẳng thêm » thì sợ máu - thuần với đoạn dưới. Chắc của tác-giả thế nào kia. Tôi tạm chữa tạm lại như trên.

4) Lo trước việc thiên hạ lo, vui sau việc thiên hạ vui. Phạm-trọng - Yem đời Tống nói chức vụ của một người vào bậc sĩ phải như thế.

5) Theo điệu ca trù thì trước câu này còn một câu gì nữa vẫn trắc mới phải. Chắc ta nhớ sót.

TÔI ĐI LỤC-TÍNH VỀ ..

Sau khi đi thăm các bạn ở Saigon và Lục-tính nay tôi đã về Hanoi-Bắc kỳ. Vậy có lời cảm tạ các bạn đã có lòng tốt tiếp rước tôi như là bạn Cao-hón-Cơ ở Hocmon.

Muốn phòng cướp trộm!

Gồng Tra-Kha! đòn đánh không đau!  
Búa bở, dao chém không đứt!



Hơn một năm nay tôi đã dạy bao nhiêu người có Gồng để giữ mình, bằng lối gọi bùa luyện sẵn hay dạy tận nhà. Chỉ 3 tới là thành tài. Ở gần xin tới tận nhà cam đoan thành tài mới lấy học phí. Ở xa trả trước mandat 5p. Không có hại, khỏe mạnh thêm lên! Kiên cứ ít, chỉ kiên ăn thịt chó, rắn, lươn, khế. Trừ được tà ma. Nhà buôn muốn buôn bán phát tài nên lấy bùa chiêu tài, muốn được bạc cá ngựa, lấy bùa chiêu tài, chống hay chơi bài, hút ghiền, bài bạc các bà nên lấy bùa thương, trai gái thất vọng vì tình nên lấy bùa yêu nhân đạo. Mỗi thứ bùa 5p.00.

Gửi mandat kèm theo tên tuổi sau 3 hôm sẽ có bùa luyện sẵn không mất thì giờ phiên phủ. Sách đã có bán: Sách dạy Gồng Tra-kha thêm cả vô Nhựt, bài thuốc rẻ tiền. (Sáp hết). Báp thit trong 30 ngày của Tino và Vũ-Oa có tựa của M. Abadie Vice-Président de Fédération Sportive du Tonkin, Président Boxing Club Hanoi và U.S.H. Sách đã in lại lần thứ hai. Giá 0p.25. (Sáp hết).

Saigon Tổng phát hành: hiệu MAI-LINH 120 Guynemer (Trước tòa Tân-đảo).  
Thơ từ mandat đề: M. VU-ĐỒN  
Vô-sĩ vô-dịch Quinhon 1939  
420, bis Chancelaume Hanoi-Tonkin

Số 1, đường Carabelli, góc Catinat - Saigon - Tél : 21.312

# DOCTEUR DẶNG-VĂN-CHÍN

de la Faculté de Médecine de Paris

Trị các chứng bệnh phong tinh và bệnh ngoài da,

**Chuyên môn bệnh da và**

Diplômes de Vénérologie, de dermatologie, de gynécologie...

Mai : 8 giờ tới 12 giờ - Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.

## ĐÔI TAI HOA

Tiểu-sư cụ Nguyễn-hàm-Ninh tức Trọng-Ninh

Gia' mỗi cuốn 0p.35, tiền cước 0p.08

**Ồ RÊ RẤT RÊ, HAY THẬT HAY !**

Đọc qua sẽ rõ :

— Người Tàu vì có gì và dùng mưu gì mà bắt lên được cụ ? Cụ làm thế nào mà người Tàu phải thả cụ về ? Nhà vua sung hạnh cụ, đến bậc nào ? Cuộc tình duyên chung lén giữa Cụ với hai bà Chúa hay thơ dưới trào Minh-Mạng, Thiệu-Trị. Những thơ từ hai bên trái gởi trao đổi cho nhau.

Phần nhiều thì ca tụng bằng chữ Hán mà Đầu-Tiếp dịch ra thơ nôm rất tài tình. Báo MAI đã báo như thế.

Báo CÔNG-LUẬN lại chỉ cuốn sách ấy của Đầu-Tiếp soạn mà nói :

« Không phải là một quyển tiểu-thuyết song quyển sách ấy cũng có cái "thú vị" một quyển tiểu-thuyết. Người đọc sẽ tưởng tượng thấy cái đời một nhà nho tài hoa lồi lạc, đa tình đa cảm thuở xưa. Không phải là một tập thơ, quyển sách ấy có cái giá trị một tập thi cao "quí báu", trong đó có cả thơ văn Cao-bá-Quát và Tùng-thiện-Vương. Nhà văn học và nhà khảo cứu, không ai không cần quyển sách ấy... »  
Sách bán tại hiệu ĐÔNG TÂY 195 rue Canton Hanoi ĐÔ-PHƯƠNG-QUÊ 31 rue Aviateur Garros Saigon.

## SAVON SỐ 1

HIỆU

**Huê-Nam 72%**

ÍT HAO, BỐT NHIỀU  
GIÁ RẺ, KHÔNG MỤC  
ĐỒ là bốn cái đặc sắc  
của SAVON SỐ 1.

Nài cho dạng SAVON SỐ 1 nấu toan nấu dĩa không có pha các thứ dầu khác. Bán lẻ khắp các tiệm tạp khô. Cần đại-lý  
Bán sỉ do nơi :

**Savonnerie HUÊ-NAM**

34, quai de la Distillerie 34  
(gần cầu Palikao) Cholon

## Thơ tín

KÍNH CÁO ĐỘC-GIÁ Ỗ MYTHO

Tuần này Lớn-báo thơ-ký là M. Nguyễn-văn-Nguyễn đến viếng chủ-vị độc-giá, cùng các thương-gia và đại-lý toàn hạt Mytho

Nhiều vị độc-giá còn thiếu nhà báo mà chưa có dịp trả, tuần này eo đi đầu vắng xin nhờ dặn người nhà trả gùm khi M. Nguyễn đến. Vì ngày giờ eo hẹp không thể trở đi trở lại nhiều lần.

Mong các ngài lưu tâm để giúp M. Nguyễn được kết quả trong lúc đường sá xa xuôi. M.

Cùng M. Nguyễn - văn - Tiến và M. Chín - Thái. — Đến nay chưa được tin tức gì của hai ông, vậy được tin này hai ông cần cho biết tin gấp, tôi trông lắm.

Ty-quản-lý

ECOLE COMMERCIALE

**« LE DACTYLO »**

1 et 2 Passage n° 37

rue Nguyễn-tân-giêm — Saigon

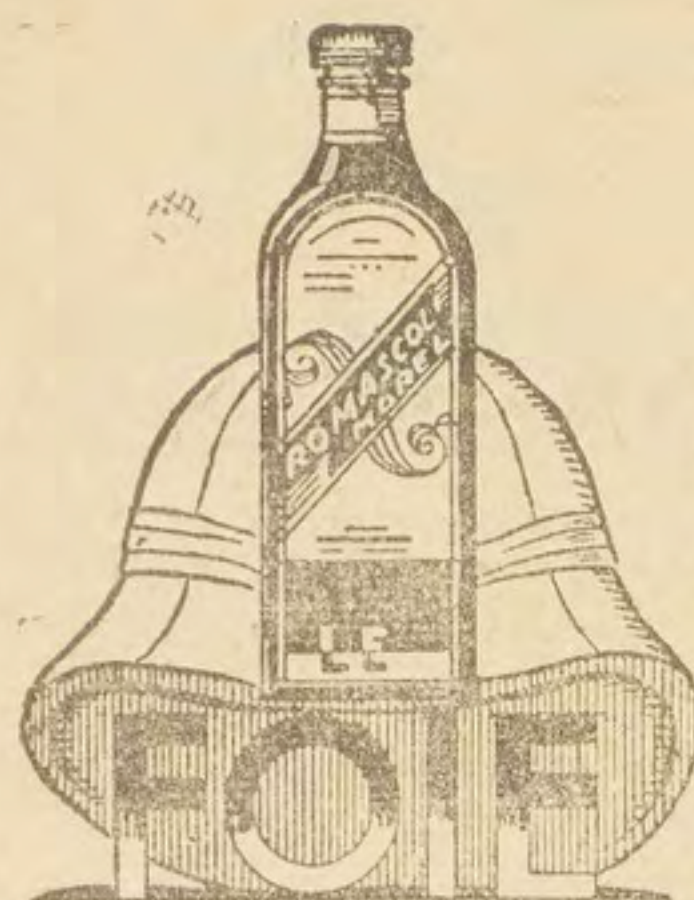
Không hồ hạo, không lảo xược để cầu danh, chúng tôi vẫn vì tôn chỉ ích lợi chung, chuyên môn dạy các khoa thương-mãi :

COMPTABILITÉ — ANGLAIS  
STENO — DACTYLO

Do một nhóm Giáo-sư du-học-sanh ở Pháp và Tàu từng lão luyện trên bước thương trường. Bảo đảm dạy học trong ba tháng được thành tài. Có nhận lãnh học-sanh ở trong.

## Lần sống tranh đấu

Vì giá sanh-hoạt mắc mớ, nên các anh em thợ làm ở hãng dệt và nhà máy tơ Haiphong, đều đòi ăn lương 30 %, nhưng không được chủ nhận lời nên anh em phải nghĩ làm để phản đối, bởi vậy nên các thứ tissot soie đều lên giá. Trừ tiệm PHƯỚC-NGỌC-LỢI 26 rue Sabourain Saigon Tél : 21.559 còn trừ các thứ tissot, shantung, chevron, may theo giá cũ chỉ có 12p. một bộ tissot Tonkin.



## ROMASCOL

GIỮ DÌN GAN

ở khắp cả mọi xứ

Chất bổ trich lực ở cây cỏ qui và danh tiếng từng lấy hoàn cầu, ai cũng chịu là thuốc tốt nhất để chữa các bệnh đau gan. ROMASCOL như là quả đào tiên làm sống lâu, vì nhờ thuốc này gan được lành lặn, thành ra dạ dày và ruột làm việc được đều thường.

ROMASCOL, làm cho Gan chạy đều, là thuốc rất mạnh và tự nhiên

Lộ thuốc nhỏ biểu các thầy thuốc

Mỗi lọ thuốc ROMASCOL : 2 \$, 00 tất các các hiệu bảo chế  
Phòng chế thuốc MOREL & C<sup>o</sup> - MOUDAN (France)

## QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bệnh mới đỏ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bò huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

**1 LITRE 2 \$ 00**

DỰ TRỮ TẠI :

**Pharmacie Vương-hữu-Lê**

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)  
Ở xa gởi theo cách lãnh hóa giao ngân

## Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN

Diplôme de Médecine Coloniale Diplôme en Dermato-Vénérologie  
de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

**và Mme Marie QUYỀN**

Diplôme d'Infirmière et Diplôme de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Gnolon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NIT

Có phòng riêng để trị bệnh con nit và đàn bà sau khi sanh sản (đau tử cung) đau bụng đầy v.v., do tay Mme QUYỀN săn sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tinh các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH : Sớm mai : 8 giờ đến 12 — Chiều : 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ : 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes

## HỘI-CHỢ BÀI LAO SAIGON 1938

Hors concours

### HỘI - CHỢ NAM-VIAN

Médaille d'or

### HỘI - CHỢ GIADINH

Mention  
honorable

ĐI VÒNG  
NAM-KỲ 21  
TỈNH HOAN  
NGHĨN H

### Bông ngọc thạch

vỏ vàng tây, nhận 2 hột ngọc thạch trong xanh, mặt van, mặt bằng nhiều cỡ lớn nhỏ chột tròn, chột trái bầu giá từ : 18p. — 22p. — 26p. 30p. — 35p. — 45 — 70p. — 85p.

Vòng ngọc thạch  
chuỗi pendentifs ngọc thạch mới chế.

**Quận-Chúa**

21, rue Amiral Courbet  
Saigon

### Bông tai khóa dận

vỏ vàng tây nhiều kiểu lạ : kiểu trái tim, kiểu chữ S, kiểu lục giác, kiểu cảnh lá nhận hột xoàn mới thứ thiết tốt bảo kiết theo giấy quan E. Sicot giá từ : 12p. — 14p. — 16p. — 18p. — 20p. — 25p.  
Gởi lãnh hóa giao ngân.

**Quận-Chúa**

21, rue Amiral Courbet  
Saigon



Mời chè roi gray chuyên tua  
đá den nước kiêu 1939



# GIÁ TÔI LÀ CHỦ BÁO...

Song dân Annam ngày nay đã duy-tri trật tự và bảo-hộ lấy hạnh-tiến hóa đến một trình-độ mà họ có thể nhận thức rằng số phận của mình là do nơi cuộc diện của thế-giới định-đoạt. Và muốn nói đến việc bên trong, ta chẳng được phép quên tình hình bên ngoài, vì hai bên trong ngoài vẫn có chỗ tương quan mật thiết với nhau như hình với bóng.

Xa thì những dư-hưởng của những cuộc biến-động bên Âu-châu, gần thì những tiếng súng chiến-tranh Hoa-Nhật như đã thức tỉnh đồng bào chúng tôi, và bắt họ phải pháp-phong suy nghĩ về vận-mạng của mình ở một tương-lai gần đây. Rồi từ sự suy nghĩ ấy, cái tâm-lý ý-Pháp dường như lại nảy ra cho hàng người biết lo xa. Họ nói: « Dầu chi đi nữa, nước Pháp cũng là nước có một lịch-sử vinh-quang, dân-tộc Pháp cũng là dân-tộc có những tổ-truyền cao-thượng. Và lại, cùng nhau ăn chung ở lộn gần một thế-kỷ nay, trót đã quen hơi biết tiếng, nên « cây da cây thân, thân cây cây da », đôi bên đối với nhau vẫn đều sẵn có một tinh-thần tương-y tương-y, đã gây nên bởi những sự cần dùng và gắn chặt nhờ sự hiểu biết. Vì dầu một mai có sự thay đổi, thì biết rằng sẽ được như rày hay không?... » Cái tư tưởng « ý-Pháp » thành thật, mà mấy mươi năm về trước, một nhà ái-quốc của chúng tôi, là Phan Tây-Hồ tiên-sanh, đã từng mạnh bạo đề-xướng, thì đến ngày nay lại bỗng vì cơ-hội, vì tình-thế mà phát hiện một cách rõ ràng.

Những cuộc công - trái quốc-phòng, trung-bình bốn-xứ, vì dầu mà đã kết quả tốt đẹp, mau chóng ngoài hẳn mọi sự hy-họng? Lại như mới rồi, những khoản thuế-phòng-thủ lớn lao, vì dầu mà đã thông-quá rất dễ dàng ở Đại-hội-nghị kinh-tế-lý-tài Đông-Pháp? Chúng tôi chẳng dám kể lấy làm ơn, mà cũng chẳng hề coi đó là một món nợ nần, như lời quan Tổng-trưởng thuộc-địa Mandel đã tuyên - bố. Chúng tôi chỉ muốn ai nấy nhìn nhận đó là những chứng cớ không thể nào chối cãi rằng dân Việt - Nam vẫn sẵn lòng nắm tay người Pháp đang trải qua một lúc quanh hiem nghèo trên con đường lịch-sử.

Đối với tấm lòng trung thành ý-Pháp của chúng tôi, Nhà-nước bảo-hộ sẽ đáp lại như thế nào?... Chủ - quyền xứ này đã ở trong tay người Pháp, tự nhiên nước Pháp phải lãnh trách-nhiệm về số phận của dân-tộc Việt-Nam...

Đối với trách-nhiệm nặng nề ấy, chánh-phủ Pháp định sẽ xử trí ra làm sao?...

Ngày giờ này chẳng phải là ngày quan trọng, mà theo ý chúng tôi, giờ mà một bên thì có thể cứ việc hứa hẹn, và một bên thì có thể bằng lòng với những lời hứa, như hồi mười lăm, hai mươi năm trước. Thời - cuộc quốc - tế ngày nay đang cấp-bách, khẩn - trương đến ấy nghe - ó bao la, rộng rãi quá, mỗi nếu muốn trấn-tĩnh non-tâm, và có cái tánh chất khái-quát hơn

phức hòa-bình, thì tưởng cần phải giải quyết ngay những vấn-đề quan hệ cho sanh-mạng của một dân-tộc. Một dân-tộc đã có ý-thức về cái thiên-chức lịch-sử của mình, như dân-tộc Việt-nam chúng tôi, tất phải có những sự cần dùng khác hơn là chén cơm và đĩa nước mắm hàng bữa.

Nói trắng ra mà nghe, chúng tôi đang khao khát những quyền tự do thiết-yếu cho non loại văn minh, những cái quyền tự do mà người ta quen gọi là « tự-do dân-chủ ». Nếu thiếu những tự-do ấy, thì cá-nhơn của loài người chẳng có thể nào phát-triển, chúng tôi tin quyết như vậy. Cho nên, hưởng dụng những quyền tự-do dân-chủ, ấy chính là điều nguyên-vọng thứ nhất của dân chúng giác ngộ ở bốn-xứ hiện nay.

Đó là về chánh-trị. Còn về mặt kinh-tế, thì văn-minh vật-chất Âu-tây đã đem đến, đã gây nên cho chúng tôi vô số những sự cần dùng mới mẻ, mà giữa lúc đó, cái chánh-sách cai-trị của Nhà-nước bảo-hộ lại chẳng cải-thiện được những điều-kiện sanh-hoạt của chúng tôi. Đến nỗi bây giờ đây, những sự tiêu dùng thì mỗi lúc một nhiều, mà trái lại, đồng tiền làm ra thì càng ngày càng khó. Vô-luận trong các sở công hay các sở tư, một người giúp việc bốn-xứ, nếu đồng tài đồng sức với một người ngoại-quốc, thì nhiều khi chỉ lãnh số lương bằng một góc tư hay góc năm của người ngoại - quốc mà thôi. Công-bình đâu lại có sự công-bình trái ngược như vậy?...

Cho nên, nếu bạn các ông Hitler, Mussolini đang nhảy nhót, kêu gào đăng đòi - bọng « cái không gian sanh-hoạt » (*l'espace vital*), thì dân chúng Việt-nam này cũng lấy lời ếm lè phải mà khẩn-khoãn Chánh-phủ bảo hộ sửa đổi chánh-sách cai trị lại thế nào ngõ cho chúng tôi có thể hưởng « một tối-đề hạn-độ sanh hoạt » (*un minimum vital*). Nói một cách rõ - ràng hơn, thì phà cầm quyền ở xứ này cần phải mau-mau đem những cái giá tiền công của thợ thuyền, tiền lương của hạng người giúp việc ở các sở, cho đến những sắc thuế của các hạng điền-chủ thương-gia mà sửa lại, giống lại, thế nào cho công-bình hơn, cho vừa với cái mực - nước (*niveau*) sanh-hoạt mỗi ngày càng bị đẩy lên cao vồng bởi làn sóng văn-minh vật-chất.

## Các ngài đón xem kỳ tới:

TIEN DAU

MỘT THIÊN PHONG  
SỰ LY - KỶ CỦA  
LANG-TU'



Tất cả những mảnh khoé lạ lùng hiem ác của các hạng tào kè.

Tất cả những khổ nhục đau lòng của

đời những cô gái đi có giấy hay là « lậu ».

«MAL» N° 98 — 18 AOUT 1939 — TRANG 20

## Thuốc hoàn NGUYỆT NGUYỆT VIÊN

rất linh nghiệm về sự sửa máu xấu ra tốt. Phụ - nữ uống nó sẽ trở nên mập mạnh, tươi xinh, dứt các bệnh lật vật.

Có bán khắp nơi. Mỗi tháng chỉ uống ba hộp. Mỗi hộp 0p.50.

Tổng phát hành:  
**Vinh-An-Hòa**  
**Dược - Phòng**  
287, rue des Marins--Cholon

Các ngài yêu con muốn con mau lớn, mạnh mẽ, vui vẻ, sớm sởi, nên cho con uống thuốc

**TIÊU BƯU BƯU**

sẽ dứt các bệnh cam tích, thực tích, các chứng lật vật bởi gió mây và sẽ trở nên mạnh mẽ, sớm sởi, vui vẻ, mau lớn, mập mạp. Thuốc thật hay, vô cùng công hiệu.

**TIÊU BƯU BƯU**

do Hoa-Nam Dược-Nghiệp công - ty bên Tàu bào chế.

**Photo IN CHUONG**  
251, rue des Marins--Cholon

Tổng phát hành:  
Khắp Đông-pháp cùng các tiệm thuốc Bắc đều có bán.

**NATUREL PHOTO**  
393 - 395 Paul Blanche  
**SAIGON**

họa hình lớn  
thiết giống  
khéo, bền  
và thiết rẻ  
chuyên môn trên mười năm

là thiết thật cho tình thế đặc-biệt của Nam-kỳ.

Nhưng không phải.

Namkỳ vì cũng như người bệnh, mà quan Thống - đốc Veber là ông thầy thuốc.

Nhưng Nam-kỳ chỉ là một bộ-phần của Đông-dương, nên muốn biết bệnh trạng của Nam - kỳ, tất phải hiểu qua tình - hình của toàn thể Đông - dương. Còn những vị thuốc chúng tôi đã chỉ ra trước đó, tuy ít mặc dầu, nó chính là căn-bản, nó chính là những vị « quân, thần, tá, sứ », mà hệ thiếu đi, thì thang thuốc chẳng còn có giá - trị, nghĩa-lý gì cả.

Bởi thấy ông Veber là một vị thủ-hiến thật tình muốn biết, nên chúng tôi tự coi như một cái nghĩa vụ mà giúp ngài bắt mạch xứ Namkỳ.

Nghề cai - trị cũng giống như nghề làm thuốc, thăm dò mạch-lạc là một việc quan trọng vô cùng. Hễ thăm mạch mà sai lầm, thì dầu ông thầy lang giỏi đến đâu, cũng chẳng tài nào bốc được phương thuốc « đối chứng ».

BÙI-THẾ-MỸ

# N° 1 BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

Trị tử-cung đệ nhứt. Trừ huyết trắng vô song

Đời văn-minh ! người văn-minh ! người càng văn-minh thì bệnh phải rất văn-minh mà nếu không có phương thuốc văn-minh thì làm sao trị được.

Và như phụ-nữ đời nay, bệnh cần yếu ngặt nghèo hơn hết là bệnh (đau tử-cung và huyết trắng), mà các bộ y-thơ của Thánh-hiền truyền lại chưa có bộ nào tường thuật phát minh về bệnh ấy cho rõ. Nếu từng theo sách xưa, đã lâu đời mà trị bệnh đời nay thì không có phù hợp chút nào. Duy tôi nhờ hết sức gia-tâm khảo cứu nhờ thí nghiệm nhiều phương dùng thuốc phương ngoại hiệp cùng thuốc Bắc, chế ra một thứ thuốc bột tên là « **BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN** » trị bốn chứng đau tử-cung và huyết trắng hiệu nghiệm như thần.

**1. Hư trệ tử-cung.**— Bởi trong mình kinh huyết không đều tử-cung hư hàn, hư nhiệt, trái tim và hai sọ giấy chẳng yếu nên tử-cung sa huyết trắng cứ ra dầm dề hoài... có khi trong, có khi đục, đục như nước cơm vo gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm.

**2. Nội thương tử-cung.**— Bởi đàn bà khi sanh dễ trặc trở lam cho động tử-cung hai sọ giấy chẳng yếu tử-cung sai và có vết thương nên đau trắng hai dạ dưới ra thứ huyết trắng vàng vàng mà lỏng hình như mủ, có khi lộn máu khi tiểu-tiên, đau rất, khi có đường kinh hết rồi tước lại, dây dưa năm bảy ngày chưa hết là vì những máu trong vết thương lần lần chảy ra.

**3. Nhiễm độc tử-cung.**— Người đàn-bà hay con gái hoặc người tu hành, không chớ khi có đường kinh không ra sự dơ dáy lấy đồ bằng bỏ lại không cho hở hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung, sưng tử-cung, và có khi đường kinh bị tử-cung sưng nên ra huyết đến năm bảy ngày mà chưa hết, đau trắng trắng dạ dưới, ra huyết trắng vàng vàng có giấy có nhớt, đường tiểu không thông.

**4. Ngoại thương tử-cung.**— Chứng này nặng hơn hết. Đàn bà bị ngoại thương truyền nhiễm bởi người chồng trước kia có bị sang độc hay lậu độc uống thuốc hết rồi mà chưa uống trừ cặn. Khi giao cấu, người đàn bà phải bị nhiễm độc, trong tử-cung có một có nhánh và lở làm cho đau trắng trắng hai bên dạ dưới mà ra huyết trắng có giấy, có nhớt, có mủ, có mau, đường tiểu không ra mà không thông đi độc ứ đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thắc ngan lưng và đường đại bốn uất ứ, uống xen **THANH TẠNG BỒ TÁ HOÀN** dạng cho thông đường đại. (**THANH TẠNG BỒ TÁ HOÀN**) mỗi hộp 0p.20 uống nhiều lần.

Bốn chứng đau tử-cung tôi kể trên đây, bất luận lâu mau nặng nhẹ thế nào nếu trường phục thuốc này lhi chắc dứt, uống vào thì chắc chắn hiệu nghiệm khỏi cần bơm rửa mà bệnh mau lành.

Đàn bà khi sanh dễ bị ứ-nhà và ý làm cho não động tử-cung, sưng tử-cung, hoặc sót nhau ra không hết, sưng tử-cung đau trắng dạ dưới, lòng tức nơi ngực đường tiểu không thông đi tiểu bất ràng lúc đương ngặt nghèo bệnh tại thì nguy uống vào 1 gói trong 2 giờ đồng hồ bệnh bớt liền, như có nhau sót đều tuông ra hết uống hết hộp thì bệnh hết dứt. Rất lạ lùng. Rất linh nghiệm.

Bệnh nhẹ uống 2, 3 hộp. Bệnh nặng uống 4, 5 hộp thì thấy đoạn căn không bao giờ trở lại. Thuốc này đã trị bệnh mà lại bổ, thiết là một thứ thuốc văn-minh xuất thế, để giúp cho hàng phụ-nữ trong mình được vui vẻ, mà chẳng lo chi bệnh hoạn, đã rẽ tiền mà bệnh mau lành.

Quý cô quý bá có bệnh mua uống thử mới biết thuốc hay. Nếu uống nhiều thì điều kinh huyết thêm sức lực, ăn dạng ngủ dạng, mà lại mạnh mẽ trong mình. Khi bệnh hết rồi muốn thuốc bổ sẽ uống thêm « **SONG LIÊU ĐIỀU KINH HOÀN** » của bốn niên.

**Xin lưu ý :** Người nào tử-cung tích tụ những đồ độc hay là có mụn, uống thuốc này vào trong hai ngày đầu, thuốc rửa tử-cung và làm cho dập mụn, nên huyết trắng và mủ còn tuông ra nhiều hơn, qua ngày thứ ba thì lần lần giảm hết.

Quý vị có mua xin nhìn cho kỹ thuốc của Y-học-sĩ Võ-văn-Vân Thudaumot chế ra nhãn hiệu « **Thăng nhô che dù** » mới khỏi lầm thứ giả mạo.

CÁCH DÙNG ;

Sáng uống một gói — Tối uống một gói — Uống với nước trà. Cứ ăn dưa chuột rau sống, đồ sống lạnh và đồ bằng bột nếp.

GIÁ BÁN :

Mỗi hộp lớn 10 gói 1p.00 — Mỗi hộp nhỏ 5 gói 0p.50

**Võ-văn-Vân Dược Phòng**  
**THUDAUMOT**

Hanoi  
86, rue Colon

Tourane  
Avenue du Musée

Pnompenh  
Av. Aristie Briand



# NGƯỜI ĐÀN-BÀ

NGƯỜI VIẾT: PUCHO

(TIẾP THEO SỐ BÁO 97)

Cô tư bước vô, vẫn còn nghe tiếng rên nho nhỏ. Cô thấy trên chông, người bạn của anh Mười nằm xây mặt vô vách. Trên mặt cái áo thun rách cũ mềm, dưới mặt một cái quần cụt tới gối lại lấm xình coi rất dơ dáy. Minh mảy ớn tưng, nước da huỳnh huỳnh. Năm chông tre đã không gối lót đầu mà cũng không mền đắp.

Tịnh rất khéo vẽ lại khéo giả bộ rên. Nghe rên, cô tư kêu nho nhỏ: — Anh! dậy uống thuốc đây... Không nghe Tịnh trả lời, cô kêu nữa: — Anh! thuốc tán của anh Mười mua đây, anh hãy dậy mà uống.

Tịnh nghe tiếng kêu, lại đoán biết vợ mình đương đứng kế bên mình. Bao nhiêu tình thương nhớ, từ đầu đến đầu đều tương tự về nằm lại trong quả tim rồi do theo hai khoe mắt mà thoan thoát ra.

Sợ bề chuyện, Tịnh cự mình lau nước mắt cho khô ráo, rồi lại rên, lại giả như không nghe không biết đến cô tư đương đứng bên anh. — Ôi... anh Mười... anh làm ơn... cho tôi xin... cho... một miếng nước...

Cô tư nói: — Có nước đây, anh dậy uống. Thấy Tịnh làm bộ xây mặt qua, nhưng làm như người đau liệt. Nghiêng lại nghiêng qua từ chút mà mỗi chút động mỗi chút rên hoặc chắt lưỡi hoặc hít hà.

Cô tư vừa thấy gương mặt thấy Tịnh, cô lấy mắt nhìn sững sột. Gương mặt tuy vàng, má thồn mắt sâu nhưng cái vẻ mặt của người mà trước kia cô yêu cô quý mà cũng là người mà mấy năm nay cô nuốt giận ngậm hờn và định tâm quyết rửa thù báo hận cũng là cái gương đó cô không hề quên.

Cô nhìn sững sột. Người bệnh xuôi qua lần lần, nghiêng mặt ra chỗ cô đứng. Hai mắt nhắm hiếp. Cô tư vẫn đứng nhìn sững sột. Quả tim lại đập mạnh khác thường.

Người bệnh chỗi tay muốn ngồi dậy. Naich từ chút, chỗi lần hồi. Mỗi cử-dộng mỗi có tiếng rên: — Trời ơi... thân tôi... sao khổ thế này!

Tịnh lại giả như đã kiệt sức, chỗi ngồi dậy vừa được, lại ngã mình ra phía trước. Rồi muốn lấy tay chống lại nhưng chống không nổi, ngã gục đầu xuống chông tre. Tay mặt kẻ lốt trán, tay trái thả ra trước kẻ xuôi lờ, hơi thở dốc như người mệt đuối.

Cô Tư đứng ngó sững sột, chừng thấy Tịnh ngã cô dục mình muốn đỡ tay đỡ. Nhưng vì đứng xa,

tay mắc bưng tô nước tay lại cầm thuốc.

Tịnh nằm xuôi lờ không lai-dộng, như đã bất tỉnh.

Cô Tư bước lại gần ngó cườm tay tay trái của Tịnh cô thấy rõ có một nút ruồi son. Cô dục mình thối lui. Rồi cặp môi rung rung, cô lẩm bầm:

— Rõ ràng là. Không còn một diêm nghi ngờ nào nữa, hẳn là bạc tình lang rồi đó!

Bao nhiêu sự tức tối bao nhiêu sự giận thù đã sùng sùng bao phủ lấy cô Tâm trí cô đã tán loạn.

Cứu sống kẻ thù ư? Cô Tư xây mình toan hất tô nước ra ngoài. Lại nghe Tịnh rên đau thê thảm.

— Ôi! sống chi mà thân thể đến nước này.. Sao không chết phức cho rồi.

Cái rên của Tịnh không khác nào cây kim khêu gọi lòng từ thiện của cô. Mà cái tình nhờn loại bao giờ cũng sẵn có trong lòng người đàn bà lại có tình cảm giúp sức nên một tiếng than thiết yếu cũng đủ khêu gọi nó lên được. Bao sao người ta không thường nói người đàn bà hay lật lòng.

Gặp được kẻ thù, lòng nung nấu như một lò lửa. Tiếng rên thảm thiết kia như bát nước lạnh tưới vào. Nhưng lửa nhiều nước ít, lò lửa không thể tắt hết liền ngay được.

Cô tư không hất đổ tô nước, để ghé lại trên chông tre. Lặng thinh trở ra về mà trí nghĩ thầm nói: — Dầu có chết cũng là đáng.

Anh Mười xe kéo lại vừa về gặp ngay cô tư trong nhà vừa bước ra. Anh vốn vã hỏi:

— Người anh em bạn tôi có bớt chút nào không cô?

Cô tư lắc đầu chớ không đáp.

Anh xe kéo lẩm bầm nói: — Tưởng bớt thì thôi chớ như vậy thì tôi chớ đem bỏ trong nhà thương chớ. Rầy cho năm thí.

Nghe anh xe kéo nói bình như tâm can của cô phải bị chạm một động lực gì. Cô ngoai đầu lại ngó anh xe kéo, ngó thấy Tịnh đương thêm thiệp nằm, rồi bỗng chốc cô nhanh bước trở về bên nhà.

Thằng Khô chờ má nó không được, ngồi trên ván múc cháo ăn. Ăn xong, nó muốn uống nước mà cũng chẳng thấy mẹ về. Tuột xuống ván, tự mình đi kiếm nước uống.

Ra sau bếp nó thấy mẹ nó ngồi trên chông cặp mắt ước rượt. Mẹ nó khóc. Rất lấy làm lạ, thằng Khô lại đứng gần, ôm chơn mẹ. Cô tư ầm nó lên, ôm nó siết vào lòng. Rồi sau một cái hôn âu yếm nước mắt lại tuông ra có giọt.

Thằng Khô mũi mũi hỏi: — Sao má khóc vậy hở?

## NẾU PHẢI KHÓ CHỊU...

vì da mặt khô khan, tàn nhan trứng cá, hoặc mũi bóng như bôi mỡ, hoặc nước da đen không ăn phấn, hoặc vì dùng nhiều thứ trang sức có chất độc hại da, làm cho da nhăn, người trẻ hóa già. Nếu phải khó chịu vì thế mà xưa nay các bà, các cô đã dùng nhiều cách vẫn cứ thấy khó chịu, xin đề địa chỉ chắc chắn và cắt mảnh giấy dưới này gởi cho chúng tôi, kèm theo con có 0p.06 làm cước phí, chúng tôi sẽ gởi biểu các bà, các cô đủ đồ trang sức do bác-sĩ chuyên môn chế tạo tại Paris, cam đoan không hại da và làm cho da mặt các bà, các cô càng thêm tươi đẹp.

GỎI CHO:

Mme ou Mlle. . . . .  
N° . . . . rue. . . . .

một hộp trang sức INNOXA

ETABLISSEMENTS  
**BICHMAC**

Service INNOXA

9, rue Carabelli - Saigon

— Má khổ lắm con...

Thằng Khô nào hiền được nổi lòng của mẹ. Nhưng nó ngoan lắm! Kia, nghe nó khuyên dỗ cô tư:

— Hôm nào con khóc, má nói con khóc má buồn, má rầu. Bây giờ má lại khóc, con cũng buồn rầu lắm!

Cô tư lặng thinh, lau nước mắt có vàng lòi con nhưng nước mắt vẫn ra, Thằng Khô lại nói nữa:

— Má đừng khóc nữa, con buồn lắm!

— Ừ má không khóc nữa đâu.

— Má khóc hoài, bà ngoại không cưng má nữa...

Nghe con thỏ thỏ những tiếng khôn ngoan, cô tư càng náo nức

chưa xong lại lo cho ai được rồi anh chết đây rồi ai chôn. Thôi để tôi về cho anh uống miếng nước rồi tôi chờ anh vô Cholon.

Nói rồi anh làm bộ xăng xai trở ra, cô tư lật đặt căng lại, cô nói:

— Thôi! anh để đó. Đừng chờ đi nhà thương. Tôi lãnh nuôi cho.

chưa xong lại lo cho ai được rồi anh chết đây rồi ai chôn. Thôi để tôi về cho anh uống miếng nước rồi tôi chờ anh vô Cholon.

Nói rồi anh làm bộ xăng xai trở ra, cô tư lật đặt căng lại, cô nói:

— Thôi! anh để đó. Đừng chờ đi nhà thương. Tôi lãnh nuôi cho.

Thế là rồi cái thù nặng triệu của cô tư.

Má đã nói cái thù của người đàn bà là bền lâu là độc hiểm. Vâng. Phải như thế!

Nhưng nó bền lâu, nó nguy hiểm độc địa là khi nào tình cảm của chủ nó chưa bị chạm đến kia.

Chủ nó — người đàn bà — trong quả tim bao giờ cũng chứa đầy thứ máu phản động lực rất đặc thể. Chạm đến, thì sự rã rời cơn con bị chiếm và bị chiếm một cách mau chóng.

Nguyên do là nguồn cội ở lịch sử và phong hóa đào tạo nên.

Tình cảm đầy đủ. Rắn rồi cương quyết chỉ là một vết thừa. Thi nhiều hơn ít, mạnh hơn yếu, lẽ cố nhiên tình cảm được thăng

thể rồi xuôi ngược theo nó.

Nên đã châm ngôn: đàn bà nhẹ dạ, đàn bà hay lạc lòng, đàn bà hay tha thứ, đàn bà chông quen... và đàn bà là đàn bà, đều do tình cảm tạo nên vậy.

Tâm lý của người đàn bà! Nào đâu là sự bí mật!

Biết lợi dụng tình cảm làm cho tình cảm chiếm họ được là xong.

Cũng ở trong trường hợp đó, cô tư bỏ qua sự oán giận, tha thứ kẻ thù nên nói với anh xe kéo:

— Đề người đó lại nhà. Tôi nuôi cho.

Anh Mười xe kéo làm bộ chưng hững hờ gần lại:

— Có nuôi? Có nói thiệt sao? Người bạn tôi có quen biết với cô?

— Người đó... quen, phải, có quen với tôi. Anh đừng lo,

Cô có lãnh thì làm sao làm, tôi không biết a!

Nói rồi anh xe kéo bưng tô nước trở về nhà rồi kéo xe đứng trước cửa kêu với, nói với cô tư:

— Cô tư! cô coi dùm nhà, tôi đi xe kiếm tiền!

Thầy Tịnh ngồi trên chông, hai chơn co lên trước ngực, tay khoanh trên đầu gối, mặt gục xuống. Nghe anh xe kéo đi, rồi thầy rên nho nhỏ:

— Trời ơi! chắc chết! tội tôi ác lắm! Ngày nay trời phạt mới hành phạt tôi như vậy. Ba bốn

bữa không có một miếng thuốc uống, không có một hột cơm trong bụng. Chết không chết phức đi cho rồi. Sống chi cho cực khổ!

Nghe tiếng rên than của Tịnh, cô tư không còn sức chống trả với nỗi lòng xót xa thương hại. Cô nghĩ con người đã cùng khổ đến nỗi, có giận có oán cũng chẳng ích gì. Huống chi, trước đã cùng mình đầu ấp tay gối... Con mình đó, tuổi còn ngây thơ vô tội, tội tình gì mà để nó mang lấy tiếng không cha!

Viện ra ý nghĩ ấy, đánh bại thêm, chôn sâu thêm cái hận cái thù cô tư để mạnh chơn đi sang qua thăm Tịnh. Hẳn ra cái ái tình của cô đối với Tịnh, những lúc tay gối đầu nhau, những phút im lặng nồng nàn, những khi chuyện trò vui vẻ, cái hạnh phúc của quãng đời qua hôm nay đã trở lại nằm trong quả tim.

Đi qua nhà anh Mười, cô tư đứng nép vô chỗ tối gần bên chông tre, lấy tay đỡ nhẹ nhẹ cái đầu của thầy Tịnh đương nằm ngoẻo cổ.

(Còn nữa)

## Ho. Bình ho

Bất kỳ ho lâu mau, ho lao, ho có đàm trắng, xanh, vàng, đàm lộn máu, ra máu. Bình đã dùng đủ thuốc Tây Nam mà không mạnh. Mau mua thuốc gia truyền chuyên môn hay lắm, vì thuốc đã cứu được cả muôn người rồi.

Thuốc thượng hạng lựa toàn vị quí giá 10 đồng.

Thuốc hạng nhứt giá 5 đồng. Ngừa lao và bổ phổi 3p.80.

Viết thư kèm mandat cho M. Trịnh-văn-Tú Ancien Instituteur à Hiệp-dức Mytho.

A Monsieur le Professeur  
**H. H. A. AMIL**

N° 164, rue Mac - Mahon - Saigon  
Saigon, le 12 Aout 1939

Kính ông,

Tôi rất cảm ơn ông và cho chúng bạn biết, hồi năm ngoái tôi có cậy ông làm một cái phép. Nay công chuyện đã được kết quả tốt. Vậy tôi có mấy lời để khen tặng ông và xin giới thiệu cho các bạn biết luôn.

Kính chào ông  
Mme NGÔ-THỊ-ĐÌNH (Giadinh)

## VIÊN-ĐÔNG LẬP-BÓN

Hội Đông-pháp sang lập bởi hội Lập-bón to nhất hoàn cầu: Hội SÉQUANAISE lập bón

Quản-lý ở Saigon 68, đường Charner. Tel. 21.583

## TIN TỨC TRONG NGOÀI

◆ Cuộc bầu cử ghế dân-biểu coi việc nuôi nấng và dạy dỗ các hạt Tourane, Hòa-vang, Đại-trẻ con lai vô thừa nhận ở Đông-ngải ở tỉnh Quảng-nam (Trung-kỳ) đương thành một hội lớn. Hội đề thay cho ông Phan-Thanh vừa đồng chuẩn y, và muốn lấy tên tạ thế. Tất cả có 3 người ra ký quan toàn quyền Brévié để đặt tên cũ: M. Đặng-thái-Mai người Nghệ-an tốt nghiệp trường Cao-đẳng Sur-phạm Hanôl, giáo-sư trường Thăng Long; Mr Lê-Huân 63 tuổi, tú-tài quán tỉnh Quảng-nam; M. Nguyễn-Hà 37 tuổi tú-tài quán tỉnh Quảng-nam. Trong 3 người trên đây, M. Đặng-thái-Mai được đặc-cử thay cho ông Phan-Thanh.

◆ Vừa rồi, có 6 chiếc phi-cơ Nhựt, thỉnh linh đến đánh phá làng Lồng-cổng-Chap (cách Nam-vịnh Cam-ranh, đem theo 76 người quan 5 cây số) rất dữ dội. Số thiệt hại rất lớn. 2 chiếc máy bay ấy, lại bay lạc sang qua Đông-đăng, đạo quân Bắc-kỳ trấn giữ ở đó, liền bắn 6 phát súng cao xạ 2 chiếc phi-cơ lại bay đi mất. Qua thành lũy tiền giúp cho các người bị nạn. Cuộc lạc-quyên đến hôm 31 Juillet thì tính ra thu được 40.000 đồng.

◆ Dưới dấu đề « Cuộc âm mưu khắp thế - giới của nước Đức » M. De Herillis tố cáo trong báo « L'Espresso » :  
« Ở bên Anh, người nào cũng biết rằng có bàn tay của Đức và tiền của Đức giúp cho kẻ khủng bố Irlandais.  
« Khắp các nước trên thế - giới, đều can thiệp vào bằng đủ cách, hoặc ngấm ngấm, hoặc hung dữ.  
« Ở Tây - ban - nha, Đức giúp đảng quân phiệt ở Mỹ, Đức tổ chức những cuộc do thám rất quan trọng.  
« Ở Lô-ma-ni (Roumanie) Đức lập ra đảng « vệ binh sắt » và giúp đảng ấy. Ở Bỉ, Đức có đảng Rexiste ở nghị-viện làm tay trong. Ở Nga, Đức quyền rũ được phái quân nhơn Nga, như ta thấy rõ hồi xử án Toukhatchevsky. Ở Palestine, Đức cũng đã ngấm ngấm gây ra cuộc rối loạn đồ máu. Ở Nam-mỹ, Đức cũng dăng vào nhiều cuộc phiến loạn. Ngay như bạn thân của Ý cũng bị Đức kiểm sát và phải rất nhiều đảng viên đang cầm đầu các việc ở Ý.  
Khắp thế-giới đều có những cuộc rối loạn và âm mưu đều có người Đức nhúng tay vào. Có quá thiệt như thế hay không. Và riêng nước Pháp, không nghe tác giả nói đến, đã bị Đức âm mưu việc gì chưa ?

◆ Sau khi yết-kiến quan thống-xứ đại-biểu các ông hội-đồng dân cũ Bắc-kỳ lại xin yết - kiến quan Toàn-quyền Brévié về tin đồn hiệp ước 1884.

Mục đích cuộc tiếp - kiến này, cũng như đã tiếp kiến quan thống-sứ Bắc-kỳ, đoàn đại biểu sẽ bày tỏ với quan Toàn - quyền Đông - dương về nguyện vọng của dân chúng Bắc-kỳ là không muốn để Bắc-kỳ thuộc về triều - đình Huế, không muốn đặt lại chức-kinh-lược sứ ở Bắc-kỳ v. v.:

◆ Quan Toàn - quyền Brévié vừa ký nghị định cho thi hành tại Đông-dương sắc lệnh ngày 29 Juillet 1939 của quan thống lĩnh nước Pháp, về việc công kích quốc phòng và công cuộc nước Pháp tại các xứ thuộc địa, bảo - hộ hay dưới - quyền ủy nhiệm của Pháp.

Theo sắc lệnh này, các báo chí viết bằng tiếng bản xứ tại các xứ kể trên và công kích công cuộc quốc phòng hoặc mật sát công cuộc hay thể lực nước Pháp sẽ bị các nhà đương-cuộc tịch thu và truy-tố.

◆ Thứ ba 8 Aout, nhơn dịp ông Đào-trình-Nhất, bốn báo chủ-nhiệm, bị truất xuất ra khỏi Nam-kỳ trở về đất bắc, làng báo Bắc-hà có tổ chức một bữa tiệc tiếp rước ông tại Oriental Hotel, gọi là để mừng ông bạn đồng-nghiep đi xa muốn hội họp các cơ quan chuyên lâu mới về cố hương.

## CẮT KHÈO, MAY KỶ, VÀ GIÁ RẺ

### AU TROPICAL

TAILLEUR

292, rue Paul Blanchy - Saigon

Chủ-nhơn: **Lê-văn-Nhạc**

## Phú-Xuân Học Đường

Rue Gia-Hội - HUẾ

TỪ LỚP NĂM ĐẾN LỚP TỬ NIÊN  
THI BẰNG THÀNH-CHUNG (Diplôme)

Năm 1938, đậu 28 trò (cả 2 kỳ) Năm 1939, đậu 11 trò (kỳ đầu)  
Các giáo-viên toàn là Cử-nhân, Cao-đẳng, Sur-phạm, Tú-tài.

Nhập học: **1er SEPTEMBRE 1939**

GIÁ HỌC PHÍ

Lớp nhứt 2p.50 Nhứt niên 3p.50 Nhị niên 4p.00  
Tam niên 4p.50 Tứ niên 5p.00 Tứ niên bả tập 4p.50

Ăn ở trong trường: 8p.50 một tháng

Học trò đi về, được trừ nửa tiền tàu



## Thuốc BẢO - PHỄ

LINH-DƯỢC chuyên trị các bệnh ho lâu năm của người lớn. Những bệnh ho thường người ta nói trị không khỏi, Bảo-Phễ Linh-Dược trị hết.

Còn những bệnh ho mới phát, như ho cảm, ho gió, có thai ho hoặc ho sản-hậu nó trị còn mau nữa. Trong đôi ba ngày là mạnh.

Thuốc B. P. L. D. còn trị được cả bệnh ho trẻ con như ho gà, nóng ho. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Thật đáng gọi là một thứ thuốc chuyên môn. Mỗi hộp 1p.00. Gửi C. Rembt. từ 2 hộp do nơi:

## NHÀ THUỐC VỎ - ĐÌNH - DÂN

323, rue des Marins Cholon  
118, rue d'Espagne Saigon  
4, rue Olier Phnompenh  
8, rue des Cantonnais Hanôl



Hiện ở tại Giadinh



Lương-y HUỖNH-QUỚI-NHƠN chủ nhà thuốc hiệu Chia Khôa Quới-Nhơn-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho tợn, suyễn, ra máu, hạch đàm, mạch lưỡng và ung độc.

## QUẢ THẬT LỜI ĐOÁN KHÔNG SAI

Ông PHAN KHÁ xem chỉ tay có tiếng hiện giờ ở số 32 đường Hamelin Saigon. Cách nay 6 tháng ông có đoán việc gia-dinh của tôi sẽ thay đổi một cách bất ngờ.

Nay quả thật vợ tôi là Mme Trần-thị-Nhơn vì một lẽ riêng không còn ăn ở với tôi nữa.

TRẦN-VĂN-ĐÌNH Saigon

Al đeo hột xoàn nên dễ y

Một đôi bông xoàn 3000 p.

Muốn cho người ta tưởng mình đeo một đôi bông xoàn 3000 p. quý bà hãy đến tiệm BA QUAN số 58 đường Vannier (chợ-củ) Saigon mà đặt mài một cặp hột xoàn mới Đức-quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vớ và sự mài khéo léo cho đến nước long lanh dầu cho tay chuyên môn cũng không thể phân biệt được. Có chừng tại tiệm để làm bằng chứng.

(Hột xoàn mới Đức-quốc, cứng giữa không mòn; cắt dựng kiến, nấu đốt không sao nhứt là dùng lâu mấy cũng vẫn tốt) tự nhiên có giấy bảo kiết đời đời chắc chắn).

## TIN TỨC THỊ TRƯỜNG

GIÁ LÚA

GIÁ BẠC

Ngày 17 Aout 1939 theo giá lúa Taux Officiel  
các nhà máy Cholon bán nguyên Banque de l'Indochine 101.00  
bao 68 ki-lô. Banque Franco-Chinoise 10.00  
Lúa thượng-hạng: 3.85-3.90 Honkong et Shanghai 10.00  
Lúa hạng nhứt: 3.50-3.52 Chartered Bank 10.00  
Lúa hạng nhì 40% Japon 3.42-3.45  
Lúa h. nhì 50/55% Java 3.35-3.38  
Lúa thường dùng 3.40-3.42

GIÁ GẠO

Ngày 17 Aout 1939 bán luôn bao  
60 k. 700. Đổ mỗi 100 ki-lô 5.40 5.45  
Gạo số 1, 25% tấm 5.10-5.15 Trảng (không định giá)  
Gạo số 2, 40% tấm 4.75-4.80  
Gạo số 3, 50/55% tấm 4.60-4.65  
Gạo lứt 5% lúa 4.00-4.05  
Tấm số 1, số 2 3.65-3.70  
Tấm số 3 3.20-3.25  
Cám trắng 2.10-2.15  
Cám lứt 1.10-1.20

HEO

Mỗi 100 ki-lô 32.00-35.00  
GIÁ ĐƯỜNG  
Đường cát trắng 100 28.50  
New-york 11-8-39 cpt. U.S. 16.43p

## Một bức thư

Kính ngài,  
Ở Huế không phải thiếu chỉ là thuốc trị ho. Nhưng tôi đã dùng qua gần giúp hiệu mà không dứt bệnh. Hôm tháng rồi có dịp vào Nam tôi ghé n. ai mua 3 hộp thuốc ho lao (mỗi hộp 5p.) và về coi đúng theo mà dùng. Tôi thú thật với ngài rằng tôi hết sức đội ơn ngài đã eo' lòng bác ái mà gửi toa thuốc gia-truyền quý báu của nội-tổ ngài mà giúp đời trong muôn một. Hết sức đội ơn ngài

NGUYỄN-KHÁNH Commerçant à Huế (Annam)  
Trên đây là hình cái bức thư gửi khen thuốc ho lao, ho ra máu của cụ TRỊNH-HAI-LONG (nội-tổ ông đốc HAO). Ở xa muốn mua thuốc gửi mandat cho ông TRỊNH-VĂN-HAO Directeur Ecole. Villa n° 110 rue Vassogne Tandinh. - Saigon.  
(Coi hai thứ: thứ 5p.00 và thứ 3p.30)

## MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN

có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là vé mới cách thức P mà

## HOI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916  
vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp  
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI  
Hàng chánh ở Đông-dương: 26 đường Chaigneau -:- SAIGON  
Chi-nghánh Hanôl, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp  
Sở thương-mãi Saigon 29

Giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn

|       |                |        |         |                |        |
|-------|----------------|--------|---------|----------------|--------|
| 500p. | mỗi tháng đóng | 1 p.25 | 5.000p. | mỗi tháng đóng | 12p.50 |
| 1.000 | —              | 2, 50  | 6.000   | —              | 15, 00 |
| 1.500 | —              | 3, 75  | 8.000   | —              | 20, 00 |
| 2.000 | —              | 5, 00  | 10.000  | —              | 25, 00 |

Vé này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

## HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn. mà lại có hy-vọng đăng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền. tháng đã góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

## PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT - KIỂM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM  
ĐÔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐƯỢC VAY 90% số giá chuộc vé. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết. — ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

Số tiền trả cho chủ trúng vé số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938) 2.329.214.17 \$  
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới ngày 31 Décembre 1938 84.601.40 \$

## SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỂM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM  
Số tiền dự trữ. (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dec. 1938. \$ 2.317.813.96  
Số tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thế chung, động sản văn bản. 2.457.608.07  
Tức là quá số tiền cam đoan được. 139.794.11



**SAVON VIỆT-NAM**

## GLOBÉOL

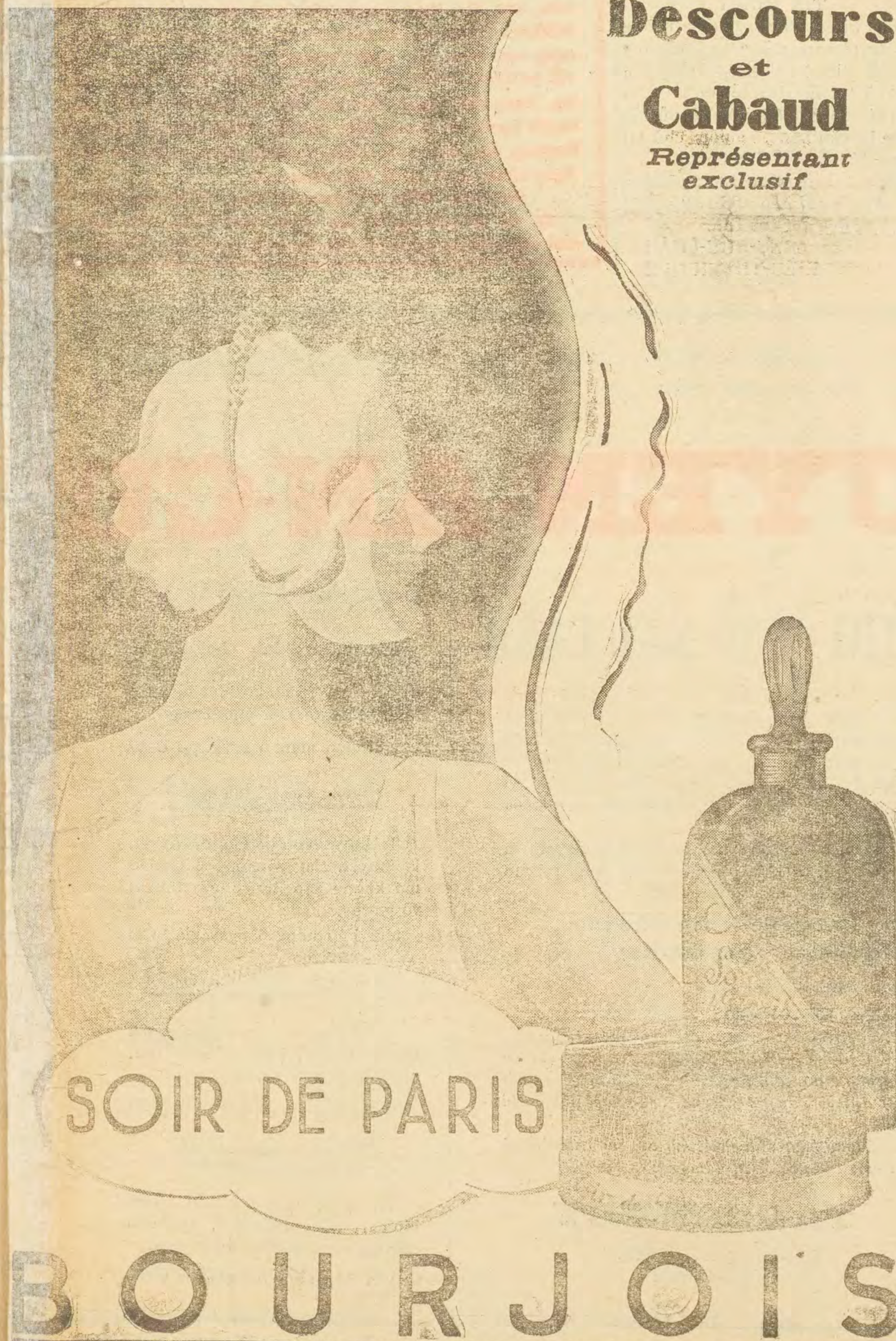
CHUYÊN TRỊ HUYẾT HƯ

mỗi ngày uống mấy hườn  
Nhà thuốc nào cũng có bán, hay ở tổng cuộc  
CHATELAIN n° 2 rue Valenciennes Paris.



**LAIT LE PATRE OVOMALTINE**  
R. MOITTESSIER-SAIGON

**Descours et Cabaud**  
Représentant exclusif



**SOIR DE PARIS**  
**BOURJOIS**

Thưa quốc dân,

Bệnh phong-tĩnh hiện nay càng ngày càng thêm nhiều, các ông lang đua nhau mà làm quảng-cáo cho môn thuốc của mình, nhưng thuốc hay thì thiệt ít mà thuốc dở thì rất nhiều, nên nhiều người mắc bệnh đã quá nghe lời quảng-cáo khiến đến nỗi tiền tài bị sánh kiệt, gia-dinh bị ly-tán... thương thay cho các bạn!...

NHÀ THUỐC

## THƯỢNG-ĐỨC ĐẠI DƯỢC PHÒNG

số 15, Phố Nhà Chung (Rue de la Mission) -:- HANOI

do một nhóm y-học-sĩ cử-nhân, tú-tài, có kinh nghiệm, có thực học uyên thâm, khảo cứu về y-học Á-đông đem dung hòa với y-học Âu-mỹ, đã dày công nghiên cứu, theo kinh nghiệm và lương tâm, bào chế được nhiều phương thuốc hết sức hay... Nhưng sở trường hơn hết là môn thuốc chữa bệnh phong-tĩnh; chất thuốc hòa bình chế luyện hết sức cẩn thận tinh khiết, cho nên uống vô đã thấy công hiệu liền mà lại còn không hại sanh dục, không chút chi mệt mỏi, thiệt là thuốc tiên vậy.

## LIỀU HOA HOÀN

SỐ 19, GIÁ 0p.50

đã nổi danh khắp miền Viễn-đông là

## VUA THUỐC LẬU

Bệnh lậu buốt, tức, ra mủ mầu, xanh, vàng, bắt đi tiểu hoài, đại tiện bón uất... Đàn bà ra huyết bạch, bắt điểu kinh, đau bụng nhưc đầu, ù tai, mờ mắt v.v... Mới mắc thì chỉ dùng 2 ve thuốc lậu **LIỀU-HOA-HOÀN** số 19 giá mỗi ve 0p.50 là hết bệnh. Bệnh lậu kinh niên, phải đi phải lại, đã uống nhiều thứ thuốc không nhảm, nhiều lần cũng chỉ 6 ve **LIỀU-HOA-HOÀN** là khỏi hẳn.

Số 34, Tây Bách Độc Thủy, giá 0p.40

Bị lậu ra mủ nhiều, nên thật thuốc này dặng mau hết êm dêm, mát rịn, không đau xót... Mỗi chai thật được 2 lần. Thuốc này lại dùng để rửa những mụn loét Hạ-cam, Giang-mai, Sầu-quảng rất thần hiệu nữa.

Số 32, Thoái Nhiệt Trừ Lạm, giá 0p.16

Bị lậu ít đi dái, đi dái nóng. (Lậu nhiệt dùng 1 gói này sắc uống thì đi dái thông và được khỏi ngay. (Dùng các thuốc Lậu khác, mà dùng thuốc này sắc lấy nước làm thang uống. Càng mau hết hơn.

Số 57, Tiết Trùng Lậu, giá 1p.00

Thuốc này tức là thuốc triệt nọc, ai khỏi lậu chỉ uống hết 1 hộp này được 10 dêm là không bao giờ tái phát nữa. (Các bệnh lậu kinh niên sanh ngứa lở, rứt thịt, rứt gân, buồn ống tiểu, dùng thuốc này càng mau hết bệnh hơn).

Số 21, Thuốc Giang Mai, giá 1p.00

Bệnh Giang-mai bất cứ đã lâm vào thời kỳ nào, đàn ông hay đàn bà dùng thuốc này đều khỏi mau lẹ. Nhẹ 1 hộp, nặng uống 2 hộp.

Số 53, Phì Nhi Tiết Nọc, giá 1p.00

Các trẻ em bị cha mẹ truyền bệnh cho, sanh ra đau mắt, lở ngứa trên da, ăn ngủ thất thường, nước tiểu vàng, nhẹ cân, dùng thuốc này chỉ 2 hộp là hết nọc và khoẻ người, trở nên ngon ăn mau lớn.

Số 29, Bồi Nguyên Tiết Trùng, giá 1p.50

Sau khi vừa khỏi các bệnh phong-tĩnh, hoặc bị các bệnh ấy đã lâu ngày tới 15, 20 năm mà còn thấy những bệnh như trong mình mệt yếu, bắp thịt rứt, chân tay mỏi, hay ngứa, tóc rụng, tiểu tiện khi vàng, khi trong vẫn có dục, thường ra chất nhòn ở ống tiểu, giao hợp nóng, thức khuya ăn độc lại phát bệnh. Như thế chỉ dùng thuốc này một hộp là kiến hiệu, khoẻ người, và hai hộp là khỏi hẳn bệnh. Thuốc này dùng nhiều cũng được, càng tốt.

Bạn nào muốn biết rõ về căn bệnh và cách điều trị có kết quả chắc chắn xin viết thư cho ông chủ nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC**, cũng là giám-đốc trường « Bắc Nam y-học Hàm-thụ học hiệu » ông sẽ vui lòng chỉ giáo minh bạch cho, hay là đến các đại-lý **THƯỢNG-ĐỨC** mà xin tặng một cuốn **THÂN-HOA-LIỀU** nói rất rõ ràng về hết thấy các thứ bệnh phong-tĩnh và cách trừ tuyệt tận gốc các bệnh ác liệt ấy.

Còn gần một trăm thứ thuốc chữa đủ thứ bệnh hiểm nghèo cho hết thấy Nam, Phụ, Lão, Ấu hết sức linh nghiệm, nói ra không hết được. Ai có dùng qua rồi thấy đều công nhận là hay và trung thành với thuốc **THƯỢNG-ĐỨC**. Ai chưa dùng hãy dùng thử sẽ khen tặng chẳng sai.

Thuốc trừ bán sỉ, bán lẻ và gói lảnh hóa giao ngân khỏi chịu cước phí từ 2p.00 sắp lên tại Tổng đại-lý :

**Dépôt**

**KIM-TIẾN**

191-193, rue Frères Louis -:- Saigon  
TÉLÉPHONE : 21.486

và ở mấy đại-lý lớn bán nhiều như sau đây : dépôt KIM-TIẾN annexe 51-53 rue de l'Eglise Giadinh, (sau chợ Bà-chiếu, gần ga xe điện Bà-chiếu), Longxuyên : Nguyễn-hữu-Thuế dít Thái, Baccieu : Trang-hiếu-Nghĩa, 60 Lamorthe Carrier, Bentre : Tân-Thanh, Cantho : Nguyễn-văn-Nhiều Kiosque, Mytho : Tân-Việt, Dakao : Mỹ-Long, 146-148 rue Albert 1er, Saigon : Nguyễn-thị-Kính và Xuân Nga 181 Bd de la Somme.

**PHÒNG KHÁM BỆNH**

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - Saigon

**DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI**

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie  
de la Faculté de Médecine de Montpellier  
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain  
Diplôme d'Hygiène Médicin Coloniale de l'Université de Paris  
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie  
du Littoral Méditerranéen

**CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :**  
bao tử, ruột, gan, kiết, nội trị, nước dãi đường, nhức mồm v.v.

**DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)**  
rọi và chụp hình bao tử ruột, vẩn vẩn

**GIỜ KHÁM BỆNH :** Sáng mai 8 tới 12 giờ. Chiều 8 giờ tới 7 giờ

**+ Đường Đường PELLERIN +**

Số 93 đường Pellerin      Bảo sanh  
Téléphone : 20.912

**DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ**

Có nhiều phòng rộng rãi, nuôi bệnh và người đẻ, nằm riêng mỗi người một phòng (để tính giá riêng). Có nhà mồ, và đẻ khó. Chữa bệnh : phổi, lao, tim gan ruột, trĩ, bang, tử cung, bạch đới, bạch lao... vẩn vẩn...

**RỐI KIẾN (Rayon X)**

Chụp hình, vẽ hình : Phổi, tim, bao tử.  
Trị bệnh bằng điện khí : Diathermie, Ultra-Violet.

**Bán máy xay lúa gạo**

Trừ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dãi vẩn vẩn. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặn, máy chày trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ-mãng.

**ÉTABLISSEMENTS TRẦN-VĂN-HANH**

21, BD GALLIENI  
(TÉL. N° 21.058) SAIGON

**222**

Cùng qui độc-giã. — Từ nay trở đi, qui ngài gởi thơ từ và mandat xin đề theo địa-chỉ dưới đây :

**M. NGUYỄN-VĂN-THẮNG**  
150 rue Lagrandière Saigon

Bồn-báo xin nhắc cùng các bạn đọc có lòng yêu quý tờ báo chúng tôi mà gởi bài đến, xin các bạn nhớ viết một mặt giấy chớ đừng viết cả hai mặt phải sự trở ngại cho nhà in không thể sắp in được.

— M —

Cùng các phái-viên. — Những phái-viên nào từ đầu tháng đến nay chưa có tin tức gì cho nhà báo thì cần phải có tin gấp, đừng viện vì lẽ gì mà nín ỉm.

Cùng các đại-lý. — Nhiều đại-lý còn thiếu từ tháng Juin đến nay, cần phải làm relevé gởi về nhà báo gấp bằng không kỳ sau xin ngưng gởi báo.

Ty-quân-lý

**TIN MỪNG**

Bạn Pierre Phuong, hiệu-trưởng trường phươg mải « Le Dactylo » vừa bấn tin cho chúng tôi rằng đến 25 Aout tới đây, bạn sẽ làm lễ thành hôn cùng Miss Lê-thị-Ấu, ái-nữ của Mme Lê-văn-Lang, nghiệp chủ tại Long-dức-Đông (Vĩnh-Long).

Nghê tin chi tiết nổi mừng chúng tôi nghĩ ngay đến thời kỳ mặt nguyệt nồng ấm của bạn.

**ĐÌNH-HỮU-CHÂU**  
**KIỀU-THANH QUÊ**

**MỘT BẢNG CƠ HIỀN NHIÊN..**  
Chứa tuyệt chứng ho lao chỉ cho bằng :

**Phê lao chỉ khai hoàn số 2**

... Là một môn thuốc gia-truyền và kinh nghiệm của hai nhà y-học LÊ-VĂN-HOANH và TRẦN-VĂN-HÓA, Trung-Việt Tốt-nghiệp y-sanh, tham-bác cả y-lý Đông-tây, tận tâm luyện thành, đề tuyệt trừ ho khức khặc, ho ra huyết, khạc đờm xanh, vàng, ho khan tiếng, tức ngực, đau lưng, ốm o gầy mòn. Hiện đã cứu nhiều người qua khỏi cảnh trầm kha. Lắm thơ khen tặng.

Mỗi hộp giá : 1p.50 — Nguyên tề : 12p.00 — Nửa tề : 7p.00

**DIRECTEUR**  
**M. Lê-văn-Hoanh HOAN - HAI - DU O'NG**  
(Cochinchine) (Cailley)

Đây là một đoạn thơ khen thuốc ho :  
Hà-Tĩnh, le 23 juin 1939

Thưa ngài,  
Tôi thiết tưởng thuốc « Phê lao chỉ khai hoàn số 2 » của ngài rất công hiệu. Tôi cháu 27 tuổi sanh ho đã gần một năm uống thuốc gì cũng không lành, mà cha u uống thuốc của ngài đến 2 hộp thì chứng ho lờ lờ lập tức. Thật là một thứ thuốc rất quý. Vay ngài gởi tiếp thêm 2 hộp nữa, Ca'm ơn ngài vạn bội.

Monsieur NGUYỄN-XUÂN-VIỆM Ex-Maire à Cam-ay  
(Nord'Annam) Hà-Tĩnh

**+ DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN +**

**CÓ CẤP BẰNG YÊ-SANH VÀ VI-TRUNG-HỌC**  
Khi trước ở 88 đường Chasseloup Laubat  
hiện giờ dời tại số 16 đường Larègnère  
Téléphone n° 21.163

(Sân vườn Bờ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat  
và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON

**CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :**

**Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA :** lát, ghẻ, lở, lồi, phong, đom, ung độc, thẹo, mưng, bết, mưng cóc v.v... **BỆNH MÁU :** PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mồm, lao, mạch máu sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lưng, hạch, rét, kiết v.v... **BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIỂU** của đàn ông : CÁC THỦ LẬU, ống đái to, bông đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà : huyết bạch, tử cung, giây chằng, chàm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chữa nhứt và lễ buổi sớm mai.

**Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau**  
**Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.**

**TAM KỶ DƯỢC PHÒNG      TỔNG CUỘC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT      BẢO CHE VÀ PHÁT HÀNH**

— Có đại-lý khắp các tỉnh thành lớn —

**THUỐC NGUYỄN-AN-CU**

**Bảo ảnh số 10**

Thuốc trị các chứng bệnh cho trẻ em nóng nhiệt, có gốc ban trái, lâu lớn.

Mỗi hộp 0p.50

**Bình tân hoàn số 15**

Thuốc bổ cho trẻ em.

Mỗi hộp : 0p.60

**Thuốc rượu số 39**

Chữ trị tê bại, phong, ngứa, trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc thánh ngâm một lít rượu uống 15 ngày.

Mỗi hộp : 1p.00

**Thiên kim bảo thai số 28**

Dưỡng thai và trị các chứng bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.

Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

**Tứ quý hoàn số 36**

Trị các chứng ho phong, ho gió.

Mỗi hộp giá 0p.50

**BỆNH GÌ TRỊ CÙNG MAU LÀNH**

Trong các thứ thuốc của cụ NGUYỄN-AN-CU có một thứ thuốc rượu số 39 mà ai ai cũng đều cho là thuốc thần. Bệnh gì uống cũng mạnh, hề uống thuốc số 39 thì thấy ăn được, ngủ được, nội trong ít ngày thì thấy mập mạnh lên cân. Ông Phan Huy coi về guichet phát mandat tại nhà dây thép chánh Saigon hiện giờ, vì làm việc lâu năm, ông thấy trong mình mỗi một nên ông uống thuốc rượu số 39.

Mới uống có mấy ngày mà ông thấy sức mạnh trở lại đầy đủ và cân thứ thấy lên được 3 kilos. Trước khi chưa uống thuốc thì cân có 56, uống thuốc được ít ngày thì cân được 59.

**Dưới đây là nguyên văn bức thư của ông Phan ạn-quan-Huy :**

Satgon, le 18 Juin 1939

Ông chủ Tam-Kỷ Dược-Phòng

Xin ông bán cho tôi 2 hộp thuốc NHÀ GIÀU số 32 nữa, thuốc này thiệt hay và tốt lắm, tôi uống mới có 4 hộp thuốc rượu số 39 mà tôi đã khoẻ khoắn trong mình nhiều và lên cân được 3 kilos. Hồi tôi chưa uống thuốc thì 56 kilogr. sau khi uống một tháng thì tôi được 59 kilogr.

Thấy tôi được mập mạnh mau anh em trong số đều trầm trở và ai cũng đều khen thuốc rượu số 39 thật hay.

**TẠ-QUAN-HUY**  
Secrétaire principal P.T.T.  
Saigon-Central

**Điêu kinh bổ huyết số 26**

Sửa đường kinh cho đều, bổ huyết, trừ các chứng bệnh cho quý bà, quý cô. Thiệt là một phương thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

**Thuốc trừ ho lao số 35**

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết, lạc huyết. Hay vô cùng, bệnh lao mà không gặp thuốc này thì rất vô phước.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

**Khâm ly bổ thận tinh số 34**

Bổ khí huyết cho những người sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh, mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

**Tế sanh hoàn số 40**

Trị tuyệt bệnh bón uất, trầm bệnh trị lạnh một trăm, người ta thường tặng là Vua thuốc bón.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50